

Phụ lục VI/ Appendix VI

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 21/QĐ-SGDVN ngày 21/12/2021 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam về Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam)

**EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE**

(Issued with the Decision No. 21/QĐ-SGDVN on 21/12/2021 of the CEO of Vietnam Exchange on the Information Disclosure Regulation of Vietnam Exchange)

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI  
PHUTAI J.S.C**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence - Freedom - Happiness**

Số/No: 131/CBTT-PT

Quy Nhơn Nam, ngày 16 tháng 04 năm 2026  
Quy Nhơn Nam, April 16, 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN  
INFORMATION DISCLOSURE**

**Kính gửi:**

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission*
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh/ *Hochiminh Stock Exchange*

1. Tên tổ chức/*Name of organization*: **CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI/ PHUTAI J.S.C**  
- Mã chứng khoán/Mã thành viên/ *Stock code/ Broker code*: **PTB**  
- Địa chỉ/*Address*: 278 Nguyễn Thị Định, phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai/  
*No. 278 Nguyen Thi Dinh st, Quy Nhon Nam ward, Gia Lai province*  
- Điện thoại/ *Telephone*: 0256 3847 668 - Fax: 0256 3847 556  
- E-mail: [phutai@phutai.com.vn](mailto:phutai@phutai.com.vn)

2. Nội dung thông tin công bố/*Contents of disclosure*:

**2.1. Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026/**

*Minutes of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.*

**2.2. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026/**

*Resolutions of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.*

**2.3. Biên bản kiểm phiếu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026/**

*Minutes of the vote counting at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.*

**2.4. Các tài liệu trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026/**

*Documents submitted at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.*

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 16/04/2026 tại đường dẫn [www.phutai.com.vn](http://www.phutai.com.vn) – Mục Quan hệ cổ đông

*This information was published on the company's website on 16/04/2026 (date), as in the link [www.phutai.com.vn](http://www.phutai.com.vn) - Investors Relation*



Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/

*We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

**Tài liệu đính kèm/Attachment:**

1. Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026./

*Minutes of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.*

2. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026/

*Resolutions of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders)*

3. Biên bản kiểm phiếu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026/

*Minutes of the vote counting at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.*

4. Các tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên 2026/

*Documents submitted at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders*

**Đại diện tổ chức/Organization representative**  
Người UQ CBTT/ *Person authorized to disclose information*  
**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC/DEPUTY GENERAL DIRECTOR**



**PHAN QUỐC HOÀI**



Số: 02/NQ-ĐHĐCĐ

Quy Nhơn Nam, ngày 15 tháng 04 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty Cổ phần Phú Tài;
- Căn cứ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 số: 01/BB-ĐHĐCĐ ngày 15/04/2026.

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Phú Tài tiến hành phiên họp vào ngày 15/04/2026 tại trụ sở công ty, số 278 Nguyễn Thị Định, phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai.

Tổng số cổ đông của công ty: **3.088** cổ đông, với tổng số cổ phần sở hữu: **66.938.403** cổ phần, số cổ phần có quyền biểu quyết là **66.938.403** cổ phần (theo danh sách chốt quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 do Tổng công ty lưu ký và bù trừ Chứng khoán Việt Nam thực hiện chốt quyền ngày 05/03/2026).

Tổng số cổ đông có mặt tham dự Đại hội là **75 cổ đông**, tổng số cổ phần sở hữu và số cổ phần ủy quyền hợp lệ tham dự là **52.960.895 cổ phần**, tương ứng **79,12%** số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.

Toàn thể cổ đông tham dự Đại hội đã tập trung trí tuệ, làm việc khẩn trương, nghiêm túc với ý thức trách nhiệm cao.

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI**  
**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1: Nhất trí thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên 2026.**

**\* Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025:**

- Công ty mẹ:
  - + Doanh thu: 2.371 tỷ đồng, đạt 111% kế hoạch năm, = 109% so với cùng kỳ.
  - + Lợi nhuận trước thuế: 391 tỷ đồng, đạt 126% kế hoạch năm, = 126% so với cùng kỳ.
  - + Lợi nhuận sau thuế: 345 tỷ đồng, đạt 123% kế hoạch năm, = 123% so với cùng kỳ.
- Hợp nhất:
  - + Doanh thu: 7.404 tỷ đồng, đạt 111% kế hoạch năm, = 111% so với cùng kỳ.
  - + Lợi nhuận trước thuế: 633 tỷ đồng, đạt 133% kế hoạch năm, = 134% so với cùng kỳ.
  - + Lợi nhuận sau thuế: 514 tỷ đồng, đạt 139% kế hoạch năm, = 137% so với cùng kỳ.

**\* Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026:**

- Công ty mẹ:

+ Doanh thu: 2.610 tỷ đồng, = 110% so với cùng kỳ.

+ Lợi nhuận trước thuế: 430 tỷ đồng, = 110% so với cùng kỳ.

- Hợp nhất:

+ Doanh thu: 8.790 tỷ đồng, = 119% so với cùng kỳ.

+ Lợi nhuận trước thuế: 760 tỷ đồng, = 120% so với cùng kỳ.

**\* Kế hoạch chi trả cổ tức 2026:** Dự kiến chi trả cổ tức năm 2026 tỷ lệ:  $\geq 25\%$ .

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT công ty được quyền quyết định tỷ lệ, thời điểm, hình thức thực hiện chi trả/ tạm ứng chi trả cổ tức năm 2026 (nếu có).

*Đại hội biểu quyết:*

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: <b>52.960.895</b> cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: <b>52.960.895</b> cổ phần
Tỷ lệ	: <b>100%</b> tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với <b>52.960.895</b> cổ phần, đạt tỷ lệ <b>100%</b>	

**Điều 2. Nhất trí thông qua báo cáo hoạt động thành viên HĐQT độc lập trong Ủy ban kiểm toán công ty.**

*Đại hội biểu quyết:*

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: <b>52.960.895</b> cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: <b>52.960.895</b> cổ phần
Tỷ lệ	: <b>100%</b> tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với <b>52.960.895</b> cổ phần, đạt tỷ lệ <b>100%</b>	

**Điều 3. Nhất trí thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.**

*Đại hội biểu quyết:*

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: <b>52.960.895</b> cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: <b>52.960.895</b> cổ phần
Tỷ lệ	: <b>100%</b> tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với <b>52.960.895</b> cổ phần, đạt tỷ lệ <b>100%</b>	

**Điều 4. Nhất trí thông qua Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận 2025.**

<b>Nội dung</b>	<b>Tổng</b>
<b>I. Lợi nhuận thực hiện trước thuế công ty mẹ</b>	<b>390.981.421.730</b>
II. Thuế TNDN	45.920.300.765
<b>III. Lợi nhuận sau thuế phân phối:</b>	<b>345.061.120.965</b>
<b>1. Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi (5%)</b>	<b>17.253.056.048</b>
<b>2. Chi cổ tức:</b>	<b>240.978.252.000</b>
2.1 Vốn điều lệ tại ngày 04.03.2026	803.260.840.000
2.2 Tỷ lệ chi trả cổ tức (%)	30%
2.3 Tiền chi trả cổ tức năm 2025	240.978.252.000
- Cổ tức chi trả bằng tiền mặt (5%)	40.163.042.000
- Cổ tức chi trả bằng cổ phiếu (25%)	200.815.210.000
<b>3. Lợi nhuận sau thuế còn lại bổ sung vốn chủ sở hữu</b>	<b>86.829.812.917</b>
<b>Tổng lợi nhuận sau thuế phân phối như sau:</b>	<b>345.061.120.965</b>
Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi	17.253.056.048
Chi trả cổ tức	240.978.252.000
Bổ sung vốn chủ sở hữu	86.829.812.917

*Đại hội biểu quyết:*

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: <b>52.960.895</b> cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: <b>52.960.895</b> cổ phần
Tỷ lệ	: <b>100%</b> tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
<b>Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với <b>52.960.895</b> cổ phần, đạt tỷ lệ <b>100%</b></b>	

**Điều 5. Nhất trí thông qua Tờ trình Phương án chi trả cổ tức năm 2025.****5.1 Phương án chi trả cổ tức bằng tiền mặt:**

- Tỷ lệ trả cổ tức: 05% mệnh giá cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 500 đồng);
- Đối tượng: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách để thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2025 bằng tiền mặt;
- Nguồn vốn thực hiện: Trích từ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối căn cứ theo Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán;
- Tổng số tiền dự kiến chi trả: 40.163.042.000 đồng;
- Thời gian chi trả: Dự kiến trong Quý II/2026.

**5.2. Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức:**

1. Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty cổ phần Phú Tài
2. Mã cổ phiếu: PTB
3. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
5. Vốn điều lệ hiện tại: 803.260.840.000 đồng

6. Tổng số lượng cổ phiếu đã phát hành: 80.326.084 cổ phiếu
7. Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu
8. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 80.326.084 cổ phiếu
9. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 20.081.521 cổ phiếu
10. Tỷ lệ phát hành: 25%
11. Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành theo mệnh giá: 200.815.210.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm tỷ tám trăm mười lăm triệu hai trăm mười nghìn đồng*)
12. Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến sau phát hành: 100.407.605 cổ phiếu
13. Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành: 1.004.076.050.000 đồng (*Bằng chữ: Một nghìn không trăm linh bốn tỷ không trăm bảy mươi sáu triệu không trăm năm mươi nghìn đồng*)
14. Nguồn vốn thực hiện: Trích từ nguồn Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối căn cứ theo Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.
15. Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu của Công ty cổ phần Phú Tài có tên trong Danh sách người sở hữu chứng khoán do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) chốt tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
16. Tỷ lệ thực hiện quyền: 4:1 (*tại ngày đăng ký cuối cùng chốt Danh sách người sở hữu chứng khoán, cổ đông sở hữu 04 cổ phiếu sẽ nhận được 01 cổ phiếu mới phát hành thêm*).
17. Phương thức phát hành: Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền.
18. Nguyên tắc làm tròn và Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.  
*Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông A sở hữu 2.026 cổ phiếu PTB. Cổ đông A sẽ nhận được thêm:  $(2.026/4)*1 = 506,5$  cổ phiếu PTB. Theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị, cổ đông A nhận được 506 cổ phiếu PTB, phần lẻ là 0,5 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ.*
19. Thời gian dự kiến phát hành: Sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025 của Công ty (dự kiến trong Quý II/2026).
20. Các hạn chế liên quan: Cổ phiếu đang bị hạn chế chuyển nhượng (nếu có) vẫn được quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu. Cổ phiếu được nhận từ việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức ko bị hạn chế chuyển nhượng. Quyền nhận cổ phiếu phát hành chi trả cổ tức không được phép chuyển nhượng.
21. Phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài: Việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức theo tỷ lệ cho toàn bộ cổ đông sở hữu (cổ phiếu lẻ bị hủy bỏ), về nguyên tắc không làm thay đổi tỷ lệ sở hữu của các cổ đông, qua đó không làm tăng tỷ lệ sở hữu nước ngoài và đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành.
22. Phương thức phân phối:
  - *Đối với cổ phiếu đã lưu ký:* Người sở hữu chứng khoán nhận cổ tức bằng cổ phiếu tại các thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký, tổ chức mở tài khoản trực tiếp tại VSDC;
  - *Đối với cổ phiếu chưa lưu ký:* Người sở hữu chứng khoán làm thủ tục nhận cổ tức bằng cổ phiếu tại trụ sở chính của Công ty cổ phần Phú Tài – Số 278 Nguyễn Thị Định, Phường Quy Nhơn Nam, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam.
23. Đăng ký và niêm yết bổ sung số lượng cổ phiếu phát hành thêm: Toàn bộ số cổ

phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (“VSDC”) và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (“HSX”) sau khi kết thúc đợt phát hành theo đúng quy định của pháp luật.

### 5.3 Ủy quyền thực hiện:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến việc trả cổ tức năm 2025, cụ thể:

1. Quyết định việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức đã được ĐHCĐ thông qua theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước và điều kiện thực tế của Công ty (nếu cần) nhằm triển khai phương án đạt hiệu quả cao nhất, phù hợp với kế hoạch kinh doanh của Công ty, các quy định pháp luật liên quan, điều lệ và quyền lợi cổ đông của Công ty.
2. Xây dựng và hoàn thiện hồ sơ chi trả cổ tức bằng tiền và phát hành cổ phiếu để trả cổ tức trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; Quyết định cụ thể thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, thời điểm và tiến độ phát hành cổ phiếu nhằm đảm bảo lợi ích của cổ đông và phù hợp với quy định của pháp luật.
3. Tổ chức thực hiện các công việc và thủ tục liên quan đến việc chi trả cổ tức bằng tiền và phát hành cổ phiếu để trả cổ tức theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
4. Quyết định và chỉ đạo tổ chức thực hiện tất cả các công việc, thủ tục cần thiết liên quan đến việc:
  - (i) Sửa đổi thông tin về mức vốn điều lệ tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty tương ứng với kết quả phát hành cổ phiếu và mức vốn điều lệ thực tế sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu;
  - (ii) Triển khai các công việc và thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi/cập nhật Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty theo vốn điều lệ mới;
  - (iii) Đăng ký bổ sung cổ phiếu tại VSDC;
  - và (iv) Đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu của Công ty tại HSX.
5. Các công việc liên quan khác theo quy định của pháp luật.

#### Đại hội biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: <b>52.960.895</b> cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: <b>52.960.895</b> cổ phần
Tỷ lệ	: <b>100%</b> tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
<b>Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với <b>52.960.895</b> cổ phần, đạt tỷ lệ <b>100%</b></b>	

### Điều 6. Nhất trí Thông qua Thư kiểm toán năm 2025, Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán độc lập năm 2026.

Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán độc lập là công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC hoặc công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

HĐQT ủy quyền cho Tổng giám đốc thương thảo các điều khoản thực hiện, kinh phí và các thủ tục cần thiết để thực hiện công tác kiểm toán, báo cáo đầy đủ kết quả kiểm toán theo quy định pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của công ty.

*Đại hội biểu quyết:*

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: <b>52.960.895</b> cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: <b>52.877.195</b> cổ phần
Tỷ lệ	: <b>99,84%</b> tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: <b>83.700</b> cổ phần
Tỷ lệ	: <b>0,16%</b> tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với <b>52.877.195</b> cổ phần, đạt tỷ lệ <b>99,84%</b>	

**Điều 7. Nhất trí Thông qua Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán năm 2025 (đã kiểm toán).**

*Đại hội biểu quyết:*

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: <b>52.960.895</b> cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: <b>51.773.575</b> cổ phần
Tỷ lệ	: <b>97,76%</b> tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: <b>1.187.320</b> cổ phần
Tỷ lệ	: <b>2,24%</b> tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với <b>51.773.575</b> cổ phần, đạt tỷ lệ <b>97,76%</b>	

**Điều 8. Nhất trí Thông qua Tờ trình Phương án phát chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2026.**

**A. PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN**

- Tên tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Phú Tài.
- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Phú Tài.
- Loại cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu đã phát hành dự kiến (*sau khi Công ty hoàn thành đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức*): 100.407.605 cổ phiếu.

*Trong đó:*

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành dự kiến: 100.407.605 cổ phiếu.
  - Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán tối đa: 20.081.521 cổ phiếu.
  - Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến chào bán tối đa (theo mệnh giá): 200.815.210.000 đồng.
  - Vốn điều lệ dự kiến sau chào bán: 1.204.891.260.000 đồng.
  - Giá chào bán: 12.000 đồng/cổ phiếu.
  - Cơ sở xác định giá chào bán: Giá chào bán được tính dựa trên căn cứ:

(i) Giá trị sổ sách tại ngày 31/12/2025, được ước tính sau khi điều chỉnh ảnh hưởng của việc Công ty đã thực hiện phát hành thêm cổ phiếu ra công chúng trong năm 2025 và dự kiến trả cổ tức bằng tiền và bằng cổ phiếu, là khoảng 28.000 đồng/cổ phiếu (riêng lẻ) và 33.000 đồng/cổ phiếu (hợp nhất).

(ii) Giá thị trường của cổ phiếu, được xác định theo giá đóng cửa bình quân trong vòng 30 ngày kể từ ngày 30/01/2026 đến ngày 19/03/2026, và được ước tính sau khi điều chỉnh ảnh hưởng của việc Công ty dự kiến trả cổ tức bằng tiền và bằng cổ phiếu, là khoảng 42.000 đồng/cổ phiếu.

Căn cứ vào giá trị sổ sách và giá thị trường của cổ phiếu PTB nêu trên; căn cứ vào chiến lược phát triển và nhu cầu tăng vốn của PTB; khuyến khích cổ đông gắn bó và đóng góp cho sự phát triển của PTB và đảm bảo tính khả thi của đợt chào bán, HĐQT đề xuất giá chào bán là 12.000 đồng/cổ phiếu.

11. Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán: 240.978.252.000 đồng.

12. Hình thức chào bán: Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua.

13. Đối tượng chào bán: Cổ đông của PTB có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam cấp theo quy định.

14. Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu chào bán/số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm đăng ký chào bán): 20%.

15. Phương thức phân phối: Theo phương thức thực hiện quyền.

16. Tỷ lệ thực hiện quyền: 5 : 1 (cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền mua, cứ 05 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phiếu mới).

17. Nguyên tắc làm tròn: Số cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được tổng hợp lại và xử lý theo phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết nêu tại mục 18.

*Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông A sở hữu 2.026 cổ phiếu với tỷ lệ thực hiện quyền là 5:1, cổ đông A sẽ được quyền mua  $(2.026:5) \times 1 = 405,2$  cổ phiếu mới. Như vậy, theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị, cổ đông A được quyền mua 405 cổ phiếu; 0,2 cổ phiếu lẻ sẽ được tổng hợp lại và xử lý theo phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết nêu tại mục 18.*

18. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết (nếu có):

18.1. Cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết bao gồm:

(i) Cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

(ii) Số lượng cổ phiếu do cổ đông từ chối mua;

(iii) Số cổ phiếu chênh lệch phát sinh giữa số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán và số lượng cổ phiếu thực tế chào bán cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ thực hiện quyền của các cổ đông.

18.2. Xử lý đối với cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết (nếu có): Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định phương án xử lý số cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết (nếu có), bao gồm việc hủy bỏ hoặc tiếp tục phân phối số cổ phiếu này theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Trường hợp HĐQT quyết

định tiếp tục phân phối số cổ phiếu này, việc phân phối được thực hiện đảm bảo các quy định sau:

(i) HĐQT quyết định tiêu chí, danh sách nhà đầu tư, số lượng cổ phiếu phân phối cho từng nhà đầu tư và điều kiện, phương thức, giá chào bán cho nhà đầu tư với điều kiện không được ưu đãi hơn so với phương án chào bán cho cổ đông hiện hữu đã được ĐHĐCĐ thông qua.

(ii) Việc xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết cho cổ đông hiện hữu đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 21/12/2020, đảm bảo theo quy định tại khoản 2 Điều 195 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các quy định khác có liên quan của pháp luật hiện hành;

(iii) Số cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết khi phân phối cho nhà đầu tư khác theo quyết định của HĐQT sẽ hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.

(iv) Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn (nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa chào bán hết thì số cổ phiếu chưa chào bán hết này được hủy bỏ và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán.

19. Chuyển nhượng quyền mua: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông được phân bổ quyền mua có quyền chuyển nhượng quyền mua của mình cho người khác trong thời gian quy định. Quyền mua chỉ được phép chuyển nhượng một (01) lần. Người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng tiếp cho người thứ 3. Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng và thanh toán tiền chuyển nhượng.

20. Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu chào bán không bị hạn chế chuyển nhượng (trừ trường hợp quy định tại mục 18). Các cổ đông sở hữu cổ phiếu đang trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được nhận quyền mua cổ phiếu và số lượng cổ phiếu mua thêm từ quyền mua này không bị hạn chế chuyển nhượng.

21. Thời gian dự kiến chào bán: Dự kiến trong năm 2026, sau khi Công ty kết thúc đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng, Công ty sẽ thực hiện công bố thông tin và phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật.

22. Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài: ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

23. Đăng ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu: Cổ phiếu phát hành thêm của Công ty cổ phần Phú Tài sẽ được đăng ký bổ sung tại Tổng công ty lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và được đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSX) theo đúng quy định của pháp luật.

## **B. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN**

1. Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán là **240.978.252.000 đồng**, Công ty sẽ sử dụng toàn bộ số tiền dự kiến huy động được từ đợt chào bán để sử dụng cho hai mục đích được nêu dưới đây với thứ tự ưu tiên giảm dần như sau:

TT	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền dự kiến (đồng)	Thời điểm giải ngân dự kiến
1	Bổ sung nguồn vốn đầu tư Nhà máy chế biến đá granite, sản xuất viên nén gỗ xuất khẩu và chế biến lâm sản	48.677.200.000	Trong năm 2026
2	Trả nợ vay Ngân hàng	192.301.052.000	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>240.978.252.000</b>	

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xây dựng kế hoạch sử dụng vốn chi tiết của đợt chào bán, đảm bảo lợi ích của cổ đông và tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Đối với nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi do chưa giải ngân theo kế hoạch sử dụng vốn chi tiết do HĐQT thông qua, HĐQT được quyền quyết định mở (các) hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn để hưởng lãi đảm bảo phù hợp với tiến độ giải ngân thực tế của phương án sử dụng vốn.

Trường hợp tiến độ huy động vốn từ đợt chào bán chậm hơn tiến độ thanh toán theo phương án sử dụng vốn đã được ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua, HĐQT được quyền phân bổ nguồn vốn khác của Công ty để thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo phương án sử dụng vốn, sau đó sẽ sử dụng nguồn vốn thu được từ đợt chào bán để thanh toán bù đắp cho các nghĩa vụ thanh toán đến hạn phát sinh từ việc sử dụng nguồn vốn tự có nêu trên, đảm bảo đúng phương án sử dụng vốn huy động từ đợt chào bán.

2. Phương án xử lý trong trường hợp cổ phiếu không phân phối hết: Trong trường hợp kết thúc thời gian chào bán, Công ty không chào bán hết số cổ phiếu như đăng ký, số tiền thu được từ đợt chào bán không đủ như dự kiến, để thực hiện mục đích đã được ĐHĐCĐ thông qua, tùy vào tình hình thực tế, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các giải pháp như sau:

(i) Xin gia hạn đợt chào bán để tiếp tục chào bán nốt số cổ phiếu còn lại đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật;

(ii) Tiến hành bổ sung nguồn vốn còn thiếu thông qua các hình thức khác như vay ngân hàng, phát hành trái phiếu doanh nghiệp, các giải pháp khác phù hợp với quy định của pháp luật và quy định nội bộ của Công ty để thực hiện các kế hoạch đã đặt ra.

### C. THÔNG QUA ỦY QUYỀN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ THỰC HIỆN CÁC CÔNG VIỆC CÓ LIÊN QUAN

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua việc ủy quyền cho HĐQT thực hiện, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau đây:

1. Căn cứ số lượng cổ phiếu đang lưu hành thực tế của Công ty sau đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, HĐQT xác định số lượng cổ phiếu chào bán ra công chúng cụ thể theo tỷ lệ phát hành 20%.
2. Chủ động xây dựng, phê duyệt hồ sơ chào bán chi tiết và giải trình hồ sơ xin phép chào bán chứng khoán gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác. Đồng thời, chủ động điều chỉnh Phương án chào bán và các hồ sơ khác có liên quan theo yêu cầu của Ủy ban Chứng Khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và sẽ báo cáo lại Đại hội đồng cổ đông trong kỳ họp gần nhất;

3. Lựa chọn thời điểm thích hợp để chốt ngày thực hiện quyền và thời điểm triển khai việc thực hiện phát hành.
4. Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
5. Thực hiện việc xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết (nếu có).
6. Chủ động xây dựng và điều chỉnh phương án sử dụng vốn chi tiết cho từng mục đích; Chủ động điều chỉnh việc phân bổ, sử dụng nguồn vốn huy động được cho phù hợp với tình hình thực tế, lợi ích của Công ty nhưng phải đảm bảo không được gây thiệt hại cho Công ty, tuân thủ theo các quy định của pháp luật hiện hành và báo cáo ĐHCĐ gần nhất về các nội dung điều chỉnh này (nếu có).
7. Thực hiện đăng ký bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam, đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh đối với toàn bộ số lượng cổ phần phổ thông được phát hành thêm theo kết quả chào bán.
8. Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty liên quan đến việc thay đổi cổ phần, vốn điều lệ tương ứng với số cổ phần, số tiền thu được (tính theo mệnh giá) từ đợt chào bán và đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định.
9. Thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty để hoàn tất việc chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.

*Đại hội biểu quyết:*

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: <b>52.960.895</b> cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: <b>50.129.975</b> cổ phần
Tỷ lệ	: <b>94,65%</b> tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: <b>1.189.400</b> cổ phần
Tỷ lệ	: <b>2,25%</b> tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: <b>1.641.520</b> cổ phần
Tỷ lệ	: <b>3,10%</b> tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với <b>50.129.975</b> cổ phần, đạt tỷ lệ <b>94,65%</b>	

**Điều 9. Nhất trí Thông qua Tờ trình Phương án trả thù lao, tiền thưởng HĐQT năm 2026.**

*Đại hội biểu quyết:*

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: <b>52.960.895</b> cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: <b>51.771.495</b> cổ phần
Tỷ lệ	: <b>97,75%</b> tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: <b>1.189.400</b> cổ phần
Tỷ lệ	: <b>2,25%</b> tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với <b>51.771.495</b> cổ phần, đạt tỷ lệ <b>97,75%</b>	

**Điều 10. Nhất trí Thông qua Tờ trình phương án sửa đổi, bổ sung Điều lệ và các Quy chế Công ty.**

*Đại hội biểu quyết:*

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: <b>52.960.895</b> cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: <b>52.960.895</b> cổ phần
Tỷ lệ	: <b>100%</b> tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với <b>52.960.895</b> cổ phần, đạt tỷ lệ <b>100%</b>	

**Điều 11: Trách nhiệm thực hiện Nghị quyết.**

ĐHĐCĐ nhất trí giao cho HĐQT chịu trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung được ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 biểu quyết thông qua, đảm bảo lợi ích của cổ đông, doanh nghiệp và phù hợp theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của công ty.

Bản nghị quyết gồm có mười một (11) trang, mười hai (12) điều. Toàn văn Nghị quyết được ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 biểu quyết nhất trí thông qua.

*Đại hội biểu quyết:*

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: <b>52.960.895</b> cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: <b>52.960.895</b> cổ phần
Tỷ lệ	: <b>100%</b> tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với <b>52.960.895</b> cổ phần, đạt tỷ lệ <b>100%</b>	

**Điều 12. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký./.**

*Nơi nhận:*

1. Cổ đông công ty (website);
2. UBCKNN, HOSE;
3. HĐQT, TGD;
4. Lưu: TK, VT.

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI**  
**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**  
**CHỦ TỊCH HĐQT**



**LÊ VĂN THẢO**

Số: 01/BB-ĐHĐCĐ

Quy Nhơn Nam, ngày 15 tháng 04 năm 2026

**BIÊN BẢN**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Hôm nay, vào lúc 07h30 ngày 15 tháng 04 năm 2026 tại Hội trường Công ty Cổ phần Phú Tài, địa chỉ số 278 Nguyễn Thị Định, phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai. Công ty Cổ phần Phú Tài tổ chức Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2026 (sau đây gọi tắt là Đại hội):

**I. PHẦN THỨ NHẤT – CÔNG TÁC TỔ CHỨC ĐẠI HỘI:**

**1. Thông qua danh sách nhân sự Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Tổ kiểm phiếu biểu quyết đại hội.**

1.1 Thành phần ban kiểm tra tư cách cổ đông: gồm 03 người có tên sau:

1. Ông Trần Thanh Cung – Thành viên HĐQT – Trưởng ban
2. Ông Bùi Thức Hùng – Trưởng BKTNB – Thành viên
3. Ông Trương Công Hoàng – P.P Nhân sự - Hành chính – Thành viên

1.2 Thành phần tổ kiểm phiếu biểu quyết: gồm 05 người có tên sau:

1. Ông Bùi Thức Hùng – Trưởng BKTNB – Tổ trưởng
2. Ông Hoàng Anh Tuấn – cổ đông – Thành viên
3. Bà Nguyễn Thị Mỹ Loan – P.TCKT – Thành viên
4. Ông Nguyễn Hữu Tâm – cổ đông – Thành viên
5. Bà Võ Phương Thảo – P. NLVT công ty – Thành viên

*Đại hội biểu quyết các nội dung mục I.1:*

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: <b>52.960.895</b> cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: <b>52.960.895</b> cổ phần
Tỷ lệ	: <b>100%</b> tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
<b>Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với <b>52.960.895</b> cổ phần, đạt tỷ lệ <b>100%</b></b>	

**2. Bầu Đoàn Chủ tịch, Thư ký Đại hội.**

- Đoàn Chủ tịch gồm:

1. Ông Lê Văn Thảo – Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội
2. Ông Nguyễn Sỹ Hòe – Thành viên HĐQT, thành viên đoàn chủ tịch
3. Ông Trần Thanh Cung – Thành viên HĐQT, thành viên đoàn chủ tịch
4. Ông Phan Quốc Hoài – Thành viên HĐQT, thành viên đoàn chủ tịch
5. Ông Lê Văn Lộc – Thành viên HĐQT, thành viên đoàn chủ tịch

- Thư ký Đại hội gồm:

1. Bà Nguyễn Thị Mỹ Hòa – Thư ký công ty
2. Ông Trương Quang Hòa – Trợ lý Thư ký công ty

*Đại hội biểu quyết mục I.2:*

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: <b>52.960.895</b> cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: <b>52.960.895</b> cổ phần
Tỷ lệ	: <b>100%</b> tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với <b>52.960.895</b> cổ phần, đạt tỷ lệ <b>100%</b>	

**3. Thông qua Chương trình Đại hội.**

Ông Trần Thanh Cung – Thành viên HĐQT báo cáo chương trình làm việc Đại hội.

**4. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông.**

Ông Trần Thanh Cung – Thành viên HĐQT – Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo cơ cấu cổ đông và đại diện cổ đông tham dự Đại hội:

**4.1 Cơ cấu cổ đông công ty:**

Theo danh sách chốt quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 do Tổng công ty lưu ký và bù trừ Chứng khoán Việt Nam thực hiện chốt quyền ngày 05/03/2026:

- Tổng số cổ đông của công ty: 3.088 cổ đông
- Tổng số cổ phần sở hữu: 66.938.403 cổ phần
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 66.938.403 cổ phần

STT	Cổ đông	Số lượng	Cổ phần sở hữu (tương ứng với cổ phần có quyền biểu quyết)	Tỷ lệ
<b>1</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>2.972</b>	<b>56.583.537</b>	<b>84,53%</b>
1.1	Cá nhân	2.950	55.677.381	83,18%
1.2	Pháp nhân	22	906.156	1,35%
<b>2</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>116</b>	<b>10.354.866</b>	<b>15,47%</b>
2.1	Cá nhân	76	319.650	0,48%
2.2	Pháp nhân	40	10.035.216	14,99%
	<b>Tổng</b>	<b>3.088</b>	<b>66.938.403</b>	<b>100%</b>

**4.2 Cổ đông tham dự Đại hội:**

Đến thời điểm thực hiện báo cáo, số cổ đông tham dự Đại hội là **75** cổ đông, tổng số cổ phần sở hữu và số cổ phần ủy quyền hợp lệ tham dự là **52.960.895** cổ phần, tương ứng **79,12%** số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.

Căn cứ vào:

- Điều 145 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Phú Tài.

Công ty Cổ phần Phú Tài có đủ điều kiện để tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025.

**5. Thông qua Quy chế Đại hội:**

Ông Trần Thanh Cung – Thành viên HĐQT báo cáo Quy chế Đại hội.

*Đại hội biểu quyết mục I.3, I.4, I.5:*

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: <b>52.960.895</b> cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: <b>52.960.895</b> cổ phần
Tỷ lệ	: <b>100%</b> tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với <b>52.960.895</b> cổ phần, đạt tỷ lệ <b>100%</b>	

**II. PHẦN THỨ HAI – CÁC NỘI DUNG TRÌNH BÀY, THẢO LUẬN VÀ BIỂU QUYẾT THÔNG QUA TẠI ĐẠI HỘI:**

**\* Đại hội nghe các báo cáo:**

- Ông Lê Văn Thảo trình bày Báo cáo hoạt động của HĐQT tại ĐHĐCĐ năm 2026  
- Ông Đoàn Minh Sơn trình bày Báo cáo hoạt động của Ủy ban kiểm toán nội bộ tại ĐHĐCĐ năm 2026;

- Ông Nguyễn Sỹ Hòa trình bày:

+ Báo cáo tài chính năm 2025 (đã kiểm toán);

+ Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025;

+ Phương án chi trả cổ tức năm 2025;

- Ông Phan Quốc Hoài trình bày:

+ Đọc thư kiểm toán năm 2025;

+ Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán độc lập năm 2026;

+ Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán năm 2025 (đã kiểm toán)

+ Phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm

2026;

- Ông Trần Thanh Cung trình bày:

+ Phương án trả thù lao, tiền thưởng cho HĐQT năm 2026;

+ Phương án sửa đổi, bổ sung Điều lệ và các Quy chế Công ty;

**\* Đại hội thảo luận và biểu quyết:**

**Nội dung 1. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên 2026.**

**\* Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025:**

- Công ty mẹ:

+ Doanh thu: 2.371 tỷ đồng, đạt 111% kế hoạch năm, = 109% so với cùng kỳ.

+ Lợi nhuận trước thuế: 391 tỷ đồng, đạt 126% kế hoạch năm, = 126% so với cùng kỳ.

+ Lợi nhuận sau thuế: 345 tỷ đồng, đạt 123% kế hoạch năm, = 123% so với cùng kỳ.

- Hợp nhất:

+ Doanh thu: 7.404 tỷ đồng, đạt 111% kế hoạch năm, = 111% so với cùng kỳ.

+ Lợi nhuận trước thuế: 633 tỷ đồng, đạt 133% kế hoạch năm, = 134% so với cùng kỳ.

+ Lợi nhuận sau thuế: 514 tỷ đồng, đạt 139% kế hoạch năm, = 137% so với cùng kỳ.

**\* Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026:**

- Công ty mẹ:

+ Doanh thu: 2.610 tỷ đồng, = 110% so với cùng kỳ.

+ Lợi nhuận trước thuế: 430 tỷ đồng, = 110% so với cùng kỳ.

- Hợp nhất:

+ Doanh thu: 8.790 tỷ đồng, = 119% so với cùng kỳ.

+ Lợi nhuận trước thuế: 760 tỷ đồng, = 120% so với cùng kỳ.

\* **Kế hoạch chi trả cổ tức 2026:** Dự kiến chi trả cổ tức năm 2026 tỷ lệ:  $\geq 25\%$ . ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT công ty được quyền quyết định tỷ lệ, thời điểm, hình thức thực hiện chi trả/ tạm ứng chi trả cổ tức năm 2026.

*Đại hội biểu quyết Nội dung 1:*

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: <b>52.960.895</b> cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: <b>52.960.895</b> cổ phần
Tỷ lệ	: <b>100%</b> tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với <b>52.960.895</b> cổ phần, đạt tỷ lệ <b>100%</b>	

**Nội dung 2. Thông qua báo cáo hoạt động thành viên HĐQT độc lập trong Ủy ban kiểm toán công ty.**

*Đại hội biểu quyết Nội dung 2:*

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: <b>52.960.895</b> cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: <b>52.960.895</b> cổ phần
Tỷ lệ	: <b>100%</b> tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với <b>52.960.895</b> cổ phần, đạt tỷ lệ <b>100%</b>	

**Nội dung 3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.**

*Đại hội biểu quyết Nội dung 3:*

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: <b>52.960.895</b> cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: <b>52.960.895</b> cổ phần
Tỷ lệ	: <b>100%</b> tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với <b>52.960.895</b> cổ phần, đạt tỷ lệ <b>100%</b>	

**Nội dung 4. Thông qua Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận 2025.**

Nội dung	Tổng
<b>I. Lợi nhuận thực hiện trước thuế công ty mẹ</b>	<b>390.981.421.730</b>
II. Thuế TNDN	45.920.300.765
<b>III. Lợi nhuận sau thuế phân phối:</b>	<b>345.061.120.965</b>
<b>1. Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi (5%)</b>	<b>17.253.056.048</b>
<b>2. Chi cổ tức:</b>	<b>240.978.252.000</b>
2.1 Vốn điều lệ tại ngày 04.03.2026	803.260.840.000
2.2 Tỷ lệ chi trả cổ tức (%)	30%
2.3 Tiền chi trả cổ tức năm 2025	240.978.252.000
- Cổ tức chi trả bằng tiền mặt (5%)	40.163.042.000
- Cổ tức chi trả bằng cổ phiếu (25%)	200.815.210.000
<b>3. Lợi nhuận sau thuế còn lại bổ sung vốn chủ sở hữu</b>	<b>86.829.812.917</b>
<b>Tổng lợi nhuận sau thuế phân phối như sau:</b>	<b>345.061.120.965</b>
Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi	17.253.056.048
Chi trả cổ tức	240.978.252.000
Bổ sung vốn chủ sở hữu	86.829.812.917

*Đại hội biểu quyết Nội dung 4:*

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: <b>52.960.895</b> cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: <b>52.960.895</b> cổ phần
Tỷ lệ	: <b>100%</b> tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
<b>Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với <b>52.960.895</b> cổ phần, đạt tỷ lệ <b>100%</b></b>	

**Nội dung 5. Thông qua Tờ trình Phương án chi trả cổ tức năm 2025.****5.1 Phương án chi trả cổ tức bằng tiền mặt:**

- Tỷ lệ trả cổ tức: 05% mệnh giá cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 500 đồng);
- Đối tượng: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách để thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2025 bằng tiền mặt;
- Nguồn vốn thực hiện: Trích từ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối căn cứ theo Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán;
- Tổng số tiền dự kiến chi trả: 40.163.042.000 đồng;
- Thời gian chi trả: Dự kiến trong Quý II/2026.

**5.2. Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức:**

1. Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty cổ phần Phú Tài
2. Mã cổ phiếu: PTB
3. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
5. Vốn điều lệ hiện tại: 803.260.840.000 đồng

6. Tổng số lượng cổ phiếu đã phát hành: 80.326.084 cổ phiếu
7. Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu
8. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 80.326.084 cổ phiếu
9. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 20.081.521 cổ phiếu
10. Tỷ lệ phát hành: 25%
11. Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành theo mệnh giá: 200.815.210.000 đồng  
(Bằng chữ: Hai trăm tỷ tám trăm mười lăm triệu hai trăm mười nghìn đồng)
12. Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến sau phát hành: 100.407.605 cổ phiếu
13. Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành: 1.004.076.050.000 đồng (Bằng chữ: Một nghìn không trăm linh bốn tỷ không trăm bảy mươi sáu triệu không trăm năm mươi nghìn đồng)
14. Nguồn vốn thực hiện: Trích từ nguồn Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối căn cứ theo Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.
15. Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu của Công ty cổ phần Phú Tài có tên trong Danh sách người sở hữu chứng khoán do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) chốt tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
16. Tỷ lệ thực hiện quyền: 4:1 (tại ngày đăng ký cuối cùng chốt Danh sách người sở hữu chứng khoán, cổ đông sở hữu 04 cổ phiếu sẽ nhận được 01 cổ phiếu mới phát hành thêm).
17. Phương thức phát hành: Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền.
18. Nguyên tắc làm tròn và Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.  
*Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông A sở hữu 2.026 cổ phiếu PTB. Cổ đông A sẽ nhận được thêm:  $(2.026/4)*1 = 506,5$  cổ phiếu PTB. Theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị, cổ đông A nhận được 506 cổ phiếu PTB, phần lẻ là 0,5 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ.*
19. Thời gian dự kiến phát hành: Sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025 của Công ty (dự kiến trong Quý II/2026).
20. Các hạn chế liên quan: Cổ phiếu đang bị hạn chế chuyển nhượng (nếu có) vẫn được quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu. Cổ phiếu được nhận từ việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức ko bị hạn chế chuyển nhượng. Quyền nhận cổ phiếu phát hành chi trả cổ tức không được phép chuyển nhượng.
21. Phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài: Việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức theo tỷ lệ cho toàn bộ cổ đông sở hữu (cổ phiếu lẻ bị hủy bỏ), về nguyên tắc không làm thay đổi tỷ lệ sở hữu của các cổ đông, qua đó không làm tăng tỷ lệ sở hữu nước ngoài và đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành.
22. Phương thức phân phối:
  - Đối với cổ phiếu đã lưu ký: Người sở hữu chứng khoán nhận cổ tức bằng cổ phiếu tại các thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký, tổ chức mở tài khoản trực tiếp tại VSDC;
  - Đối với cổ phiếu chưa lưu ký: Người sở hữu chứng khoán làm thủ tục nhận cổ tức bằng cổ phiếu tại trụ sở chính của Công ty cổ phần Phú Tài – Số 278 Nguyễn Thị Định, Phường Quy Nhơn Nam, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam.
23. Đăng ký và niêm yết bổ sung số lượng cổ phiếu phát hành thêm: Toàn bộ số cổ

phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (“VSDC”) và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (“HSX”) sau khi kết thúc đợt phát hành theo đúng quy định của pháp luật.

### 5.3 Ủy quyền thực hiện:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến việc trả cổ tức năm 2025, cụ thể:

1. Quyết định việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức đã được ĐHCĐ thông qua theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước và điều kiện thực tế của Công ty (nếu cần) nhằm triển khai phương án đạt hiệu quả cao nhất, phù hợp với kế hoạch kinh doanh của Công ty, các quy định pháp luật liên quan, điều lệ và quyền lợi cổ đông của Công ty.
2. Xây dựng và hoàn thiện hồ sơ chi trả cổ tức bằng tiền và phát hành cổ phiếu để trả cổ tức trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; Quyết định cụ thể thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, thời điểm và tiến độ phát hành cổ phiếu nhằm đảm bảo lợi ích của cổ đông và phù hợp với quy định của pháp luật.
3. Tổ chức thực hiện các công việc và thủ tục liên quan đến việc chi trả cổ tức bằng tiền và phát hành cổ phiếu để trả cổ tức theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
4. Quyết định và chỉ đạo tổ chức thực hiện tất cả các công việc, thủ tục cần thiết liên quan đến việc:
  - (i) Sửa đổi thông tin về mức vốn điều lệ tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty tương ứng với kết quả phát hành cổ phiếu và mức vốn điều lệ thực tế sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu;
  - (ii) Triển khai các công việc và thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi/cập nhật Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty theo vốn điều lệ mới;
  - (iii) Đăng ký bổ sung cổ phiếu tại VSDC;
  - và (iv) Đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu của Công ty tại HSX.
5. Các công việc liên quan khác theo quy định của pháp luật.

#### Đại hội biểu quyết Nội dung 5:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: <b>52.960.895</b> cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: <b>52.960.895</b> cổ phần
Tỷ lệ	: <b>100%</b> tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với <b>52.960.895</b> cổ phần, đạt tỷ lệ <b>100%</b>	

#### Nội dung 6. Thông qua Thư kiểm toán năm 2025, Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán độc lập năm 2026.

Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán độc lập là công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC hoặc công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

HĐQT ủy quyền cho Tổng giám đốc thương thảo các điều khoản thực hiện, kinh phí và các thủ tục cần thiết để thực hiện công tác kiểm toán, báo cáo đầy đủ kết quả kiểm toán theo quy định pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của công ty.

*Đại hội biểu quyết Nội dung 6:*

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: <b>52.960.895</b> cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: <b>52.877.195</b> cổ phần
Tỷ lệ	: <b>99,84%</b> tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: <b>83.700</b> cổ phần
Tỷ lệ	: <b>0,16%</b> tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với <b>52.877.195</b> cổ phần, đạt tỷ lệ <b>99,84%</b>	

**Nội dung 7. Thông qua Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán năm 2025 (đã kiểm toán)**

*Đại hội biểu quyết Nội dung 7:*

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: <b>52.960.895</b> cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: <b>51.773.575</b> cổ phần
Tỷ lệ	: <b>97,76%</b> tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: <b>1.187.320</b> cổ phần
Tỷ lệ	: <b>2,24%</b> tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với <b>51.773.575</b> cổ phần, đạt tỷ lệ <b>97,76%</b>	

**Nội dung 8. Thông qua Tờ trình Phương án phát chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2026.**

**A. PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN**

1. Tên tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Phú Tài.
2. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Phú Tài.
3. Loại cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu phổ thông.
4. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
5. Số lượng cổ phiếu đã phát hành dự kiến (sau khi Công ty hoàn thành đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức): 100.407.605 cổ phiếu.

*Trong đó:*

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành dự kiến: 100.407.605 cổ phiếu.
  - Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.
6. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán tối đa: 20.081.521 cổ phiếu.
  7. Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến chào bán tối đa (theo mệnh giá): 200.815.210.000 đồng.
  8. Vốn điều lệ dự kiến sau chào bán: 1.204.891.260.000 đồng.
  9. Giá chào bán: 12.000 đồng/cổ phiếu.
  10. Cơ sở xác định giá chào bán: Giá chào bán được tính dựa trên căn cứ:

(i) Giá trị sổ sách tại ngày 31/12/2025, được ước tính sau khi điều chỉnh ảnh hưởng của việc Công ty đã thực hiện phát hành thêm cổ phiếu ra công chúng trong năm 2025 và dự kiến trả cổ tức bằng tiền và bằng cổ phiếu, là khoảng 28.000 đồng/cổ phiếu (riêng lẻ) và 33.000 đồng/cổ phiếu (hợp nhất).

(ii) Giá thị trường của cổ phiếu, được xác định theo giá đóng cửa bình quân trong vòng 30 ngày kể từ ngày 30/01/2026 đến ngày 14/03/2026, và được ước tính sau khi điều chỉnh ảnh hưởng của việc Công ty dự kiến trả cổ tức bằng tiền và bằng cổ phiếu, là khoảng 42.000 đồng/cổ phiếu.

Căn cứ vào giá trị sổ sách và giá thị trường của cổ phiếu PTB nêu trên; căn cứ vào chiến lược phát triển và nhu cầu tăng vốn của PTB; khuyến khích cổ đông gắn bó và đóng góp cho sự phát triển của PTB và đảm bảo tính khả thi của đợt chào bán, HĐQT đề xuất giá chào bán là 12.000 đồng/cổ phiếu.

11. Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán: 240.978.252.000 đồng.

12. Hình thức chào bán: Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua.

13. Đối tượng chào bán: Cổ đông của PTB có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam cấp theo quy định.

14. Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu chào bán/số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm đăng ký chào bán): 20%.

15. Phương thức phân phối: Theo phương thức thực hiện quyền.

16. Tỷ lệ thực hiện quyền: 5 : 1 (cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền mua, cứ 05 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phiếu mới).

17. Nguyên tắc làm tròn: Số cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được tổng hợp lại và xử lý theo phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết nêu tại mục 18.

*Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông A sở hữu 2.026 cổ phiếu với tỷ lệ thực hiện quyền là 5:1, cổ đông A sẽ được quyền mua  $(2.026:5) \times 1 = 405,2$  cổ phiếu mới. Như vậy, theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị, cổ đông A được quyền mua 405 cổ phiếu; 0,2 cổ phiếu lẻ sẽ được tổng hợp lại và xử lý theo phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết nêu tại mục 18.*

18. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết (nếu có):

18.1. Cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết bao gồm:

(i) Cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

(ii) Số lượng cổ phiếu do cổ đông từ chối mua;

(iii) Số cổ phiếu chênh lệch phát sinh giữa số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán và số lượng cổ phiếu thực tế chào bán cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ thực hiện quyền của các cổ đông.

18.2. Xử lý đối với cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết (nếu có): Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định phương án xử lý số cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết (nếu có), bao gồm việc hủy bỏ hoặc tiếp tục phân phối số cổ phiếu này theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Trường hợp HĐQT quyết

định tiếp tục phân phối số cổ phiếu này, việc phân phối được thực hiện đảm bảo các quy định sau:

(i) HĐQT quyết định tiêu chí, danh sách nhà đầu tư, số lượng cổ phiếu phân phối cho từng nhà đầu tư và điều kiện, phương thức, giá chào bán cho nhà đầu tư với điều kiện không được ưu đãi hơn so với phương án chào bán cho cổ đông hiện hữu đã được ĐHĐCĐ thông qua.

(ii) Việc xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết cho cổ đông hiện hữu đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 21/12/2020, đảm bảo theo quy định tại khoản 2 Điều 195 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các quy định khác có liên quan của pháp luật hiện hành;

(iii) Số cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết khi phân phối cho nhà đầu tư khác theo quyết định của HĐQT sẽ hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.

(iv) Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn (nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa chào bán hết thì số cổ phiếu chưa chào bán hết này được hủy bỏ và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán.

19. Chuyển nhượng quyền mua: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông được phân bổ quyền mua có quyền chuyển nhượng quyền mua của mình cho người khác trong thời gian quy định. Quyền mua chỉ được phép chuyển nhượng một (01) lần. Người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng tiếp cho người thứ 3. Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng và thanh toán tiền chuyển nhượng.

20. Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu chào bán không bị hạn chế chuyển nhượng (trừ trường hợp quy định tại mục 18). Các cổ đông sở hữu cổ phiếu đang trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được nhận quyền mua cổ phiếu và số lượng cổ phiếu mua thêm từ quyền mua này không bị hạn chế chuyển nhượng.

21. Thời gian dự kiến chào bán: Dự kiến trong năm 2026, sau khi Công ty kết thúc đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng, Công ty sẽ thực hiện công bố thông tin và phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật.

22. Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài: ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

23. Đăng ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu: Cổ phiếu phát hành thêm của Công ty cổ phần Phú Tài sẽ được đăng ký bổ sung tại Tổng công ty lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và được đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSX) theo đúng quy định của pháp luật.

## **B. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN**

1. Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán là **240.978.252.000 đồng**, Công ty sẽ sử dụng toàn bộ số tiền dự kiến huy động được từ đợt chào bán để sử dụng cho hai mục đích được nêu dưới đây với thứ tự ưu tiên giảm dần như sau:

TT	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền dự kiến (đồng)	Thời điểm giải ngân dự kiến
1	Bổ sung nguồn vốn đầu tư Nhà máy chế biến đá granite, sản xuất viên nén gỗ xuất khẩu và chế biến lâm sản	48.677.200.000	Trong năm 2026
2	Trả nợ vay Ngân hàng	192.301.052.000	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>240.978.252.000</b>	

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xây dựng kế hoạch sử dụng vốn chi tiết của đợt chào bán, đảm bảo lợi ích của cổ đông và tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Đối với nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi do chưa giải ngân theo kế hoạch sử dụng vốn chi tiết do HĐQT thông qua, HĐQT được quyền quyết định mở (các) hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn để hưởng lãi đảm bảo phù hợp với tiến độ giải ngân thực tế của phương án sử dụng vốn.

Trường hợp tiến độ huy động vốn từ đợt chào bán chậm hơn tiến độ thanh toán theo phương án sử dụng vốn đã được ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua, HĐQT được quyền phân bổ nguồn vốn khác của Công ty để thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo phương án sử dụng vốn, sau đó sẽ sử dụng nguồn vốn thu được từ đợt chào bán để thanh toán bù đắp cho các nghĩa vụ thanh toán đến hạn phát sinh từ việc sử dụng nguồn vốn tự có nêu trên, đảm bảo đúng phương án sử dụng vốn huy động từ đợt chào bán.

2. Phương án xử lý trong trường hợp cổ phiếu không phân phối hết: Trong trường hợp kết thúc thời gian chào bán, Công ty không chào bán hết số cổ phiếu như đăng ký, số tiền thu được từ đợt chào bán không đủ như dự kiến, để thực hiện mục đích đã được ĐHĐCĐ thông qua, tùy vào tình hình thực tế, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các giải pháp như sau:

(i) Xin gia hạn đợt chào bán để tiếp tục chào bán nốt số cổ phiếu còn lại đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật;

(ii) Tiến hành bổ sung nguồn vốn còn thiếu thông qua các hình thức khác như vay ngân hàng, phát hành trái phiếu doanh nghiệp, các giải pháp khác phù hợp với quy định của pháp luật và quy định nội bộ của Công ty để thực hiện các kế hoạch đã đặt ra.

### **C. THÔNG QUA ỦY QUYỀN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ THỰC HIỆN CÁC CÔNG VIỆC CÓ LIÊN QUAN**

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua việc ủy quyền cho HĐQT thực hiện, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau đây:

1. Căn cứ số lượng cổ phiếu đang lưu hành thực tế của Công ty sau đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, HĐQT xác định số lượng cổ phiếu chào bán ra công chúng cụ thể theo tỷ lệ phát hành 20%.
2. Chủ động xây dựng, phê duyệt hồ sơ chào bán chi tiết và giải trình hồ sơ xin phép chào bán chứng khoán gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác. Đồng thời, chủ động điều chỉnh Phương án chào bán và các hồ sơ khác có liên quan theo yêu cầu của Ủy ban Chứng Khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và sẽ báo cáo lại Đại

- hội đồng cổ đông trong kỳ họp gần nhất;
3. Lựa chọn thời điểm thích hợp để chốt ngày thực hiện quyền và thời điểm triển khai việc thực hiện phát hành.
  4. Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
  5. Thực hiện việc xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết (nếu có).
  6. Chủ động xây dựng và điều chỉnh phương án sử dụng vốn chi tiết cho từng mục đích; Chủ động điều chỉnh việc phân bổ, sử dụng nguồn vốn huy động được cho phù hợp với tình hình thực tế, lợi ích của Công ty nhưng phải đảm bảo không được gây thiệt hại cho Công ty, tuân thủ theo các quy định của pháp luật hiện hành và báo cáo ĐHCĐ gần nhất về các nội dung điều chỉnh này (nếu có).
  7. Thực hiện đăng ký bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam, đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh đối với toàn bộ số lượng cổ phần phổ thông được phát hành thêm theo kết quả chào bán.
  8. Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty liên quan đến việc thay đổi cổ phần, vốn điều lệ tương ứng với số cổ phần, số tiền thu được (tính theo mệnh giá) từ đợt chào bán và đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định.
  9. Thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty để hoàn tất việc chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.

*Đại hội biểu quyết Nội dung 8:*

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: <b>52.960.895</b> cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: <b>50.129.975</b> cổ phần
Tỷ lệ	: <b>94,65%</b> tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: <b>1.189.400</b> cổ phần
Tỷ lệ	: <b>2,25%</b> tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: <b>1.641.520</b> cổ phần
Tỷ lệ	: <b>3,10%</b> tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với <b>50.129.975</b> cổ phần, đạt tỷ lệ <b>94,65%</b>	

**Nội dung 9. Thông qua Tờ trình Phương án trả thù lao, tiền thưởng HĐQT năm 2026.**

*Đại hội biểu quyết Nội dung 9:*

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: <b>52.960.895</b> cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: <b>51.771.495</b> cổ phần
Tỷ lệ	: <b>97,75%</b> tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: <b>1.189.400</b> cổ phần
Tỷ lệ	: <b>2,25%</b> tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với <b>51.771.495</b> cổ phần, đạt tỷ lệ <b>97,75%</b>	

**Nội dung 10. Thông qua Tờ trình phương án sửa đổi, bổ sung Điều lệ và các Quy chế Công ty.**

*Đại hội biểu quyết Nội dung 10:*

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: <b>52.960.895</b> cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: <b>52.960.895</b> cổ phần
Tỷ lệ	: <b>100%</b> tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với <b>52.960.895</b> cổ phần, đạt tỷ lệ <b>100%</b>	

**III. PHẦN THỨ BA – CÁC THỦ TỤC KẾT THÚC ĐẠI HỘI:**

**1. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội:**

Thư ký Đại hội đọc Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội.

*Đại hội biểu quyết mục III.1:*

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: <b>52.960.895</b> cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: <b>52.960.895</b> cổ phần
Tỷ lệ	: <b>100%</b> tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với <b>52.960.895</b> cổ phần, đạt tỷ lệ <b>100%</b>	

**2. Tổng kết Đại hội:**



- Ông Lê Văn Thảo - Chủ tọa thay mặt Đoàn chủ tịch phát biểu tổng kết Đại hội.
- Biên bản này gồm mười bốn (14) trang, toàn văn biên bản đã được Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với **52.960.895** cổ phần, tỷ lệ **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Đại hội kết thúc vào lúc 11h00 cùng ngày, Đoàn chủ tịch và Thư ký đại hội đã ký.

*(phần còn lại của trang này được cố ý để trống)*

**Thành viên Đoàn chủ tịch:**

1. Ông Lê Văn Thảo	
2. Ông Nguyễn Sỹ Hòe	
3. Ông Phan Quốc Hoài	
4. Ông Trần Thanh Cung	
5. Ông Lê Văn Lộc	

<b><u>Thư ký</u></b>	 Nguyễn Thị Mỹ Hòa	 Trương Quang Hòa
----------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------

*Quy Nhơn Nam, ngày 15 tháng 04 năm 2026*

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Phú Tài;
- Căn cứ vào Quy chế Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 Công ty Cổ phần Phú Tài.

Hôm nay, vào lúc 7h30, ngày 15 tháng 04 năm 2026, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 Công ty Cổ phần Phú Tài đã tiến hành họp và biểu quyết thông qua các nội dung Đại hội:

\* **Thành phần tổ kiểm phiếu:** gồm 05 người có tên sau:

1. Ông Bùi Thức Hùng – Trưởng BKTNB – Tổ trưởng
2. Ông Hoàng Anh Tuấn – cổ đông – Thành viên
3. Bà Nguyễn Thị Mỹ Loan – P.TCKT công ty – Thành viên
4. Ông Nguyễn Hữu Tâm – cổ đông – Thành viên
5. Bà Võ Phương Thảo – P. NLVT công ty – Thành viên

\* **Thành phần tham gia biểu quyết:** Tổng số cổ đông có mặt tham dự và biểu quyết trước Đại hội là **75** người, tương đương **52.960.895** cổ phần có quyền biểu quyết.

\* **Kết quả biểu quyết như sau:**

STT	NỘI DUNG	SỐ CỔ PHẦN BIỂU QUYẾT					
		NHẤT TRÍ	TỶ LỆ %	KHÔNG NHẤT TRÍ	TỶ LỆ %	Ý KIẾN KHÁC	TỶ LỆ %
1	Biểu quyết thông qua bầu Ban thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội; Bầu Tổ kiểm phiếu biểu quyết.	<b>52.960.895</b>	<b>100%</b>	0	0%	0	0%
2	Biểu quyết thông qua Đoàn chủ tịch, Thư ký Đại hội.	<b>52.960.895</b>	<b>100%</b>	0	0%	0	0%
3	Biểu quyết thông qua Nội dung chương trình Đại hội, Báo cáo tư cách cổ đông, Thông qua Quy chế Đại hội.	<b>52.960.895</b>	<b>100%</b>	0	0%	0	0%
4	Biểu quyết thông qua Báo cáo của HĐQT tại ĐHĐCĐ 2026.	<b>52.960.895</b>	<b>100%</b>	0	0%	0	0%
5	Biểu quyết thông qua báo cáo của UBKT tại ĐHĐCĐ 2026.	<b>52.960.895</b>	<b>100%</b>	0	0%	0	0%
6	Biểu quyết Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 kiểm toán.	<b>52.960.895</b>	<b>100%</b>	0	0%	0	0%
7	Biểu quyết thông qua Phương án phân phối lợi nhuận 2025.	<b>52.960.895</b>	<b>100%</b>	0	0%	0	0%
8	Biểu quyết thông qua Phương án chi trả cổ tức năm 2025.	<b>52.960.895</b>	<b>100%</b>	0	0%	0	0%
9	Biểu quyết thông qua Phương án thù lao, tiền thưởng HĐQT năm 2026	<b>51.771.495</b>	<b>97,75%</b>	<b>1.189.400</b>	<b>2,25%</b>	0	0%

STT	NỘI DUNG	SỐ CỔ PHẦN BIỂU QUYẾT					
		NHẤT TRÍ	TỶ LỆ %	KHÔNG NHẤT TRÍ	TỶ LỆ %	Ý KIẾN KHÁC	TỶ LỆ %
10	Biểu quyết thông qua Thư kiểm toán năm 2025 và Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán độc lập 2026.	<b>52.877.195</b>	<b>99,84%</b>	0	0	<b>83.700</b>	<b>0,16%</b>
11	Biểu quyết thông qua Phương án sửa đổi, bổ sung Điều lệ và các Quy chế Công ty.	<b>52.960.895</b>	<b>100%</b>	0	0%	0	0%
12	Biểu quyết thông qua Phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu 2026	<b>50.129.975</b>	<b>94,65%</b>	<b>1.189.400</b>	<b>2,25%</b>	<b>1.641.520</b>	<b>3,10%</b>
13	Biểu quyết thông qua Thông qua Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán năm 2025 (đã kiểm toán)	<b>51.773.575</b>	<b>97,76%</b>	0	0	<b>1.187.320</b>	<b>2,24%</b>
14	Biểu quyết thông qua Biên bản, Nghị quyết ĐHCĐ.	<b>52.960.895</b>	<b>100%</b>	0	0%	0	0%

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020, Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Phú Tài, Quy chế Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 và kết quả kiểm phiếu:

**Kết luận:** Các nội dung chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty Cổ phần Phú Tài đã được biểu quyết nhất trí thông qua với số cổ phần tỷ lệ biểu quyết như kết quả nêu trên.

Biên bản này gồm 02 trang, lập thành 02 bản có giá trị như nhau, thông qua Đại hội lúc 11h00, ngày 15 tháng 04 năm 2026.

Chủ tọa Đại hội và Tổ kiểm phiếu ký vào biên bản.

**TỔ KIỂM PHIẾU**

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

Bùi Thúc Hùng .....

Hoàng Anh Tuấn.....

Nguyễn Thị Mỹ Loan.....

Nguyễn Hữu Tâm .....

Võ Phương Thảo.....

**LÊ VĂN THẢO**





*Quy Nhon, April 15, 2026*

## RESOLUTION

### 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020;

Pursuant to the Charter on the organization and operation of Phu Tai Joint Stock Company;

Pursuant to the minutes of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders No. 01/BB-AGM dated April 15, 2026;

The 2026 Annual General Meeting of Shareholders (AGM) of Phu Tai Joint Stock Company was held on April 15, 2026, at the company's headquarters at 278 Nguyen Thi Dinh Street, Quy Nhon Nam Ward, Gia Lai Province.

The company has a total of 3,088 shareholders, holding 66,938,403 shares in total. The total number of voting shares is 66,938,403, according to the list of shareholders eligible to attend the 2026 AGM, finalized by the Viet Nam Securities Depository And Clearing Corporation on March 05, 2026.

A total of **75** shareholders attended the AGM, representing **52,960,895** shares either owned directly or through a valid proxy, equivalent to **79.12%** of the company's total voting shares.

All attending shareholders demonstrated a high level of focus, worked efficiently and seriously, and exercised a strong sense of responsibility.

### 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

#### PHU TAI JOINT STOCK COMPANY

## RESOLUTION

**Article 1. Unanimous approval of the Report on the activities of the Board of Directors (BOD) presented at the 2026 AGM of Shareholders.**

**\* Business Results in 2025**

- Parent company:

+ Revenue: 2,371 billion VND, reaching 111% of the annual plan, = 109% compared to the same period.

+ Profit before tax: 391 billion VND, reaching 126% of the annual plan, = 126% compared to the same period.

+ Profit after tax: 345 billion VND, reaching 123% of the annual plan, = 123% compared to the same period

- Consolidated:

+ Revenue: 7,404 billion VND, reaching 111% of the annual plan, = 111% compared to the same period.

+ Profit before tax: 633 billion VND, reaching 133% of the annual plan, = 134% compared to the same period.

+ Profit after tax: 514 billion VND, reaching 139% of the annual plan, = 137% compared to the same period

**\* Business Plan for 2026**

- Parent company:

+ Revenue: 2,610 billion VND, = 110% compared to the same period.

+ Profit before tax: 430 billion VND, = 110% compared to the same period.

- Consolidated:

+ Revenue: 8,790 billion VND, = 119% compared to the same period.

+ Profit before tax: 760 billion VND, = 120% compared to the same period.

**\* Dividend Plan for 2026:**

The expected dividend payout for 2026 is  $\geq 25\%$ . The General Meeting authorized the Board of Directors to decide on the rate, timing, and method of interim dividend distribution in 2026.

*Voting Results*

Total voting shares	: <b>52,960,895</b> shares
Voting method	: Direct voting by ballot
Unanimously Agreed	: <b>52,960,895</b> shares
Percentage	: <b>100%</b> of the total voting shares of shareholders present
Unanimously Disagreed	: 0 shares
Percentage	: 0 % of the total voting shares of shareholders present
Unanimously Other opinions	: 0 shares
Percentage	: 0% of the total voting shares of shareholders present
Conclusion: The General Meeting unanimously approved with <b>52,960,895</b> shares, reaching a percentage of <b>100%</b>	

**Article 2. Unanimous approval of the report on the activities of the independent Board member serving on the Audit Committee of the company.**

*Voting Results*

Total voting shares	: <b>52,960,895</b> shares
Voting method	: Direct voting by ballot
Unanimously Agreed	: <b>52,960,895</b> shares
Percentage	: <b>100%</b> of the total voting shares of shareholders present
Unanimously Disagreed	: 0 shares
Percentage	: 0 % of the total voting shares of shareholders present
Unanimously Other opinions	: 0 shares
Percentage	: 0% of the total voting shares of shareholders present
Conclusion: The General Meeting unanimously approved with <b>52,960,895</b> shares, reaching a percentage of <b>100%</b>	

**Article 3. Unanimous approval of the 2025 financial statements audited by AASC Auditing Firm Company Limited.**

*Voting Results*

Total voting shares	: <b>52,960,895</b> shares
Voting method	: Direct voting by ballot
Unanimously Agreed	: <b>52,960,895</b> shares
Percentage	: <b>100%</b> of the total voting shares of shareholders present
Unanimously Disagreed	: 0 shares
Percentage	: 0 % of the total voting shares of shareholders present
Unanimously Other opinions	: 0 shares

Percentage	: 0% of the total voting shares of shareholders present
Conclusion: The General Meeting unanimously approved with <b>52,960,895</b> shares, reaching a percentage of <b>100%</b>	

**Article 4. Unanimous approval of the Proposal on the 2025 profit distribution plan.**

Content	Total
<b>I. Profit after tax of the Parent</b>	<b>390,981,421,730</b>
II. Corporate Income Tax	45,920,300,765
<b>III. Profit after tax for distribution:</b>	<b>345,061,120,965</b>
<b>1. Appropriation for reward and welfare funds (5%)</b>	<b>17,253,056,048</b>
<b>2. Dividends:</b>	<b>240,978,252,000</b>
2.1 Charter capital as of March 04, 2026	803,260,840,000
2.2 Dividend payout ratio (%)	30%
2.3 Cash dividend payment for 2025	240.978.252.000
- Dividends paid in cash (5%)	40,163,042,000
- Dividends paid in shares (25%)	200,815,210,000
<b>3. Remaining profit after tax to supplement owners' equity</b>	<b>86,829,812,917</b>
<b>Total profit after tax for distribution is as follows:</b>	<b>345,061,120,965</b>
Appropriation for reward and welfare funds	17,253,056,048
Dividends	240,978,252,000
Supplement owners' equity	86,829,812,917

*Voting Results*

Total voting shares	: <b>52,960,895</b> shares
Voting method	: Direct voting by ballot
Unanimously Agreed	: <b>52,960,895</b> shares
Percentage	: <b>100%</b> of the total voting shares of shareholders present
Unanimously Disagreed	: 0 shares
Percentage	: 0 % of the total voting shares of shareholders present
Unanimously Other opinions	: 0 shares
Percentage	: 0% of the total voting shares of shareholders present
Conclusion: The General Meeting unanimously approved with <b>52,960,895</b> shares, reaching a percentage of <b>100%</b>	

**Article 5. Unanimous approval of the Proposal on the 2025 Dividend Payment Plan.**

**5.1. CASH DIVIDEND PAYMENT PLAN**

- Dividend payout ratio: 5% of par value (01 share entitles the holder to VND 500);
- Eligible shareholders: Existing shareholders whose names appear on the list of shareholders as of the record date for determining entitlement to the 2025 cash dividend;
- Funding source: Retained earnings (undistributed after-tax profits) based on the audited financial statements for 2025;
- Total estimated payment amount: VND 40,163,042,000;
- Payment timeline: Expected in Q2 2026.

**5.2. SHARE ISSUANCE FOR DIVIDEND PAYMENT**

1. Name of shares: Shares of Phu Tai Joint Stock Company
2. Ticker symbol: PTB
3. Type of shares: Ordinary shares
4. Par value: VND 10,000/share
5. Current charter capital: VND 803,260,840,000
6. Total number of issued shares: 80,326,084 shares
7. Treasury shares: 0 shares
8. Outstanding shares: 80,326,084 shares
9. Number of shares to be issued: 20,081,521 shares
10. Issuance ratio: 25%
11. Total par value of shares to be issued: VND 200,815,210,000 (*In words: Two hundred billion eight hundred fifteen million two hundred ten thousand Vietnamese dong*)
12. Total number of shares after issuance: 100,407,605 shares
13. Charter capital after issuance: VND 1,004,076,050,000 (*In words: One trillion four billion seventy-six million fifty thousand Vietnamese dong*)
14. Funding source: Retained earnings (undistributed after-tax profits) based on the audited financial statements for 2025
15. Eligible investors: Existing shareholders of Phu Tai Joint Stock Company whose names are recorded in the list of securities holders maintained by the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC) as of the record date for entitlement to share dividend
16. Exercise ratio: 4:1 (*At the record date, shareholders owning 04 shares will receive 01 new share*)
17. Issuance method: Issuance of shares for dividend payment to existing shareholders through rights distribution
18. Rounding principle and treatment of fractional shares: The number of shares distributed to existing shareholders will be rounded down to the nearest whole share; fractional shares (if any) will be cancelled.  
*Example: At the record date, shareholder A owns 2,026 PTB shares. The additional shares received will be:  $(2,026 \div 4) \times 1 = 506.5$  shares. According to the rounding rule, shareholder A will receive 506 shares; the fractional 0.5 share will be cancelled.*
19. Expected issuance time: After the State Securities Commission of Vietnam confirms receipt of complete documentation for the share issuance for dividend payment in 2025 (expected in Q2 2026)
20. Related restrictions: Shares that are subject to transfer restrictions (if any) shall still be entitled to receive stock dividends. Shares received from the issuance of stock dividends shall not be subject to transfer restrictions. The right to receive shares issued for dividend payment is not transferable.
21. Foreign ownership limit: The issuance of shares to pay dividends on a pro-rata basis to all existing shareholders (with fractional shares canceled), in principle, does not alter the ownership ratio of shareholders; therefore, it does not increase foreign ownership and ensures compliance with applicable laws and regulations.
22. Distribution method:  
*For deposited shares:* Shareholders will receive share dividends through their depository members where their securities accounts are maintained or directly at VSDC;  
*For undeposited shares:* Shareholders shall complete procedures to receive share dividends at the head office of Phu Tai Joint Stock Company – No. 278 Nguyen Thi Dinh Street, Quy Nhon Nam Ward, Gia Lai Province, Vietnam.
23. Additional registration and listing: All newly issued shares will be additionally registered with the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC) and additionally listed on the Ho Chi Minh City Stock Exchange (HOSE) upon completion of the issuance in

accordance with applicable regulations.

### 5.3. AUTHORIZATION FOR IMPLEMENTATION

The General Meeting of Shareholders authorizes the Board of Directors (the “BOD”) to decide on all matters related to the 2025 dividend payment, specifically as follows:

1. To decide on any amendments, supplements, or adjustments to the share issuance plan for dividend payment as approved by the General Meeting of Shareholders, in accordance with requirements of competent authorities and the Company’s actual conditions (if necessary), in order to ensure the most effective implementation, in line with the Company’s business plan, applicable laws, the Company’s Charter, and shareholders’ interests.
2. To prepare and finalize the documentation for cash dividend payment and share issuance for dividend payment for submission to competent authorities for approval; to determine the record date for finalizing the list of shareholders entitled to receive dividends, as well as the timing and schedule of the share issuance, ensuring shareholders’ interests and compliance with applicable regulations.
3. To organize the implementation of all tasks and procedures related to cash dividend payment and share issuance for dividend payment in accordance with applicable laws and the Company’s Charter.
4. To decide on and direct the implementation of all necessary tasks and procedures related to:
  - (i) Amending the charter capital stated in the Company’s Charter in accordance with the results of the share issuance and the actual charter capital after completion of the issuance;
  - (ii) Carrying out necessary legal procedures to amend/update the Company’s Enterprise Registration Certificate in line with the new charter capital;
  - (iii) Registering additional shares with the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC); and (iv) Registering additional listing of the Company’s shares on the Ho Chi Minh City Stock Exchange (HOSE).
5. Other related tasks in accordance with applicable laws.

#### *Voting Results*

Total voting shares	: <b>52,960,895</b> shares
Voting method	: Direct voting by ballot
Unanimously Agreed	: <b>52,960,895</b> shares
Percentage	: <b>100%</b> of the total voting shares of shareholders present
Unanimously Disagreed	: 0 shares
Percentage	: 0 % of the total voting shares of shareholders present
Unanimously Other opinions	: 0 shares
Percentage	: 0% of the total voting shares of shareholders present
Conclusion: The General Meeting unanimously approved with <b>52,960,895</b> shares, reaching a percentage of <b>100%</b>	

#### **Article 6. Unanimous approval of the 2025 Audit Letter and the Proposal on the selection of an independent audit firm for 2026.**

Authorize the Board of Directors to select an independent audit firm, which is either AASC Auditing Firm Co., Ltd. or Deloitte Vietnam Co., Ltd.

The Board of Directors authorizes the General Director to negotiate the terms of implementation, costs, and necessary procedures to carry out the audit, and to report fully on the audit results in accordance with the law and the Company's Charter of organization and operation.

### *Voting Results*

Total voting shares	: <b>52,960,895</b> shares
Voting method	: Direct voting by ballot
Unanimously Agreed	: <b>52,877,195</b> shares
Percentage	: <b>99.84%</b> of the total voting shares of shareholders present
Unanimously Disagreed	: 0 shares
Percentage	: 0 % of the total voting shares of shareholders present
Unanimously Other opinions	: <b>83,700</b> shares
Percentage	: <b>0.16%</b> of the total voting shares of shareholders present
Conclusion: The General Meeting unanimously approved with <b>52,877,195</b> shares, reaching a percentage of <b>99,84%</b>	

### **Article 7. Unanimous approval of the Report on the Progress of Use of Proceeds from the 2025 Offering (audited).**

#### *Voting Results*

Total voting shares	: <b>52,960,895</b> shares
Voting method	: Direct voting by ballot
Unanimously Agreed	: <b>51,773,575</b> shares
Percentage	: <b>97.76%</b> of the total voting shares of shareholders present
Unanimously Disagreed	: 0 shares
Percentage	: 0 % of the total voting shares of shareholders present
Unanimously Other opinions	: <b>1,187,320</b> shares
Percentage	: <b>2.24%</b> of the total voting shares of shareholders present
Conclusion: The General Meeting unanimously approved with <b>51,773,575</b> shares, reaching a percentage of <b>97.76%</b>	

### **Article 8. Unanimous approval of the Proposal for the Public Offering of Additional Shares to Existing Shareholders in 2026**

#### **A. OFFERING PLAN**

1. Name of issuing organization: Phu Tai Joint Stock Company.
2. Stock name: Phu Tai Joint Stock Company shares.
3. Type of shares offered: Common stock.
4. Par value of shares: 10,000 VND/share.
5. Expected number of outstanding shares (*after the Company completes the share issuance to pay dividends*): 100,407,605 shares.

#### *In there:*

- Expected number of outstanding shares: 100,407,605 shares.
  - Number of treasury shares: 0 shares.
6. The maximum number of shares expected to be offered is 20,081,521 shares.
  7. The total value of shares expected to be offered (at par value) is a maximum of 200,815,210,000 VND .
  8. The projected charter capital after the offering is VND 1,204,891,260,000.
  9. Offering price: 12,000 VND/share.
  10. Basis for determining the offering price: The offering price is calculated based on the following:

(i) Book value as of December 31, 2025, estimated after adjustment The impact of the company's public offering of additional shares in 2025 and its planned cash and stock dividend payments is approximately ... 28,000 VND /share (separate FS) and 33,000 VND/share

(consolidated FS).

(ii) The market price of the stock, determined by the average closing price over the 30 days from January 30, 2026 to March 19, 2026, and estimated after adjustment. The impact of the company's plan to pay dividends in both cash and shares is approximately 42,000 VND per share.

Based on the book value and market price of PTB shares mentioned above; based on PTB's development strategy and capital increase needs; to encourage shareholders to be involved and contribute to PTB's development and to ensure the feasibility of the offering, the Board of Directors proposes an offering price of VND 12,000 per share.

11. Expected proceeds from the offering: VND 240,978,252,000.

12. Offering method: Public offering of additional shares to existing shareholders via the exercise of rights.

13. Entitled shareholders: Shareholders of PTB whose names are on the list as of the recorded date for exercising the right to purchase shares granted by the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation in accordance with regulations.

14. Issuance ratio (number of shares offered / number of outstanding shares at the time of registration for the offering): 20%.

15. Distribution method: By exercising the right.

16. Exercise ratio: 5:1 (shareholders owning 1 share will be entitled to 1 purchase right, and 5 purchase rights entitle them to buy 1 new share).

17. Rounding principle: The number of additional shares offered to existing shareholders shall be rounded down to the nearest whole number. Any fractional shares (if any) shall be aggregated and handled in accordance with the plan for handling fractional shares and undistributed shares as specified in Section 18.

*Example: On the record date for the exercise of rights, shareholder A owns 2,026 shares. With an exercise ratio of 5:1, shareholder A is entitled to purchase  $(2,026 \div 5) \times 1 = 405.2$  new shares. Accordingly, under the rounding-down principle, shareholder A is entitled to purchase 405 shares; the remaining 0.2 fractional shares shall be aggregated and handled in accordance with the plan for handling fractional shares and undistributed shares as specified in Section 18.*

18. Method for handling fractional shares and undistributed shares (if any):

18.1. Fractional shares and undistributed shares include:

(v) Fractional shares arise from rounding down to the nearest whole number.

(vi) The number of shares that shareholders refused to purchase;

(vii) The difference in shares arises between the maximum number of shares expected to be offered (20,081,521 shares) and the actual number of shares offered according to the rights exercise ratio.

18.2. Handling of fractional shares and undistributed shares (if any): The General Meeting of Shareholders authorizes the Board of Directors to decide on the handling of fractional shares and undistributed shares, including canceling or continuing the distribution of these shares in accordance with the law and the Company's Charter. If the Board of Directors decides to continue distributing these shares, the distribution shall be carried out in accordance with the following regulations:

(i) The Board of Directors decides on the criteria, list of investors, the number of shares to be distributed to each investor, and the conditions, methods, and offering price for investors, provided that the terms are not more favorable than the offering plan for existing shareholders that has already been approved.

(ii) The handling of fractional shares and undistributed shares to existing shareholders shall comply with the provisions of Article 42 of Decree 155/2020/ND-CP dated December 21, 2020, and the provisions of Clause 2, Article 195 of the Enterprise Law No.

59/2020/QH14 dated June 17, 2020 , and other relevant provisions of current law;

(iii) Any fractional shares and undistributed shares to other investors as decided by the Board of Directors will be subject to a one-year transfer restriction from the date the offering ends.

(viii) In the event that the legally mandated share distribution period expires (including any extensions), if there are still undistributed shares, these undistributed shares will be canceled, and the Board of Directors will decide to terminate the offering.

19. Transfer of subscription rights: Existing shareholders whose names are on the list at the last registration date for the list of shareholders allocated subscription rights have the right to transfer their subscription rights to another person within the specified time. Subscription rights can only be transferred once (01). The transferee is not allowed to transfer them to a third party. The transferor and the transferee shall mutually agree on the transfer price and payment of the transfer fee.

20. Transfer restrictions: The offered shares are not subject to transfer restrictions (except as provided in section 18 ) . Shareholders holding shares subject to transfer restrictions are still entitled to purchase additional shares, and the number of additional shares purchased through these rights is not subject to transfer restrictions.

21. Expected offering period: It is expected that in 2026 , after the Company completes the share issuance for dividend payment and receives a Certificate of Public Offering from the State Securities Commission, the Company will disclose information and distribute shares in accordance with the law.

22. Plan to ensure the share issuance complies with foreign ownership ratio regulations: The General Meeting of Shareholders authorizes the Board of Directors to approve a plan to ensure the share offering complies with foreign ownership ratio regulations.

23. Additional registration and listing of shares: The additional shares issued by Phu Tai Joint Stock Company will be additionally registered with the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC) and additionally listed on the Ho Chi Minh Stock Exchange (HSX) in accordance with the law.

## **B. PLAN FOR UTILIZING THE CAPITAL RAISED FROM THE OFFERING**

1. The total amount expected to be raised from the offering is **VND 240,978,252,000** , which the company will use entirely. The funds expected to be raised from the offering will be used for the two purposes listed below, in descending order of priority:

<b>No.</b>	<b>Purpose of the Offering</b>	<b>Estimated amount (VND)</b>	<b>Expected disbursement time</b>
1	Additional investment capital for a Granite processing Plant, a wood pellet production plant for export, and a timber processing plant.	48,677,200,000	In 2026
2	Repaying bank loans	192,301,052,000	
	<b>Total</b>	<b>240,978,252,000</b>	

The General Meeting of Shareholders authorizes the Board of Directors to develop a detailed plan for the use of capital from the offering, ensuring the interests of shareholders and complying with all applicable laws. Regarding temporarily idle capital that has not yet been disbursed according to the detailed capital use plan approved by the Board of Directors, the Board of Directors has the right to decide to open fixed-term deposit contracts to earn interest, ensuring that the disbursement schedule aligns with the actual progress of the capital use plan.

In the event that the progress of raising funds from the offering is slower than the

payment schedule as approved by the General Meeting of Shareholders, the Board of Directors has the right to allocate other capital sources of the Company to fulfill the payment obligations according to the capital use plan. Subsequently, the funds raised from the offering will be used to offset any due payments arising from the use of the aforementioned own capital, ensuring compliance with the capital use plan from the offering.

2. Procedure for handling undistributed shares: In the event that, at the end of the offering period, the Company does not sell all the registered shares, and the proceeds from the offering are insufficient to achieve the objectives approved by the General Meeting of Shareholders, depending on the actual situation, the General Meeting of Shareholders authorizes the Board of Directors to implement the following solutions:

(i) We request an extension of the offering period to continue selling the remaining shares, ensuring compliance with legal regulations.

(ii) The company will supplement the remaining capital through other means such as bank loans, corporate bond issuance, and other solutions in accordance with the law and the company's internal regulations to implement the planned objectives.

### **C. APPROVAL OF AUTHORIZING THE BOARD OF DIRECTORS TO IMPLEMENT RELATED MATTERS**

The GMS unanimously approved the authorization for the Board of Directors (BOD) to perform tasks, including but not limited to the following:

1. Based on the actual number of outstanding shares of the Company after the share issuance for dividend payment, the Board of Directors will determine the specific number of shares to be offered to the public at an issuance ratio of 20%.
2. Proactively develop and approve detailed offering documents and explanatory documents for the securities offering application submitted to the State Securities Commission and other relevant authorities. Simultaneously, proactively adjust the offering plan and other related documents as required by the State Securities Commission and other relevant authorities in accordance with the law, the Company's Charter, and will report back to the General Meeting of Shareholders at the nearest meeting.
3. Choose an appropriate time to finalize the exercise date and the time to implement the issuance.
4. Approve plan to ensure that the share issuance complies with regulations on foreign ownership ratios.
5. Handle any fractional shares and undistributed shares (if any).
6. Proactively develop and adjust detailed capital utilization plans for each purpose; proactively adjust the allocation and use of mobilized capital to suit the actual situation and the interests of the Company, while ensuring that it does not cause damage to the Company, complies with current legal regulations, and reports these adjustments (if any) to the nearest General Meeting of Shareholders.
7. Register the additional shares issued at the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation, and register the additional shares for listing on the Ho Chi Minh Stock Exchange for the entire quantity of additional common shares issued as a result of the offering.
8. Amend and supplement the Company's Charter regarding changes to the shares and charter capital corresponding to the number of shares and the amount of money raised (calculated at par value) from the offering, and register the changes to the Business Registration Certificate as prescribed.
9. Complete the necessary legal procedures as required by law and the Company's Charter to finalize the additional public offering of shares to existing shareholders.

*Voting Results*

Total voting shares	: <b>52,960,895</b> shares
Voting method	: Direct voting by ballot
Unanimously Agreed	: <b>50,129,975</b> shares
Percentage	: <b>94.65%</b> of the total voting shares of shareholders present
Unanimously Disagreed	: <b>1,189,400</b> shares
Percentage	: <b>2.25 %</b> of the total voting shares of shareholders present
Unanimously Other opinions	: <b>1,641,520</b> shares
Percentage	: <b>3.10%</b> of the total voting shares of shareholders present
Conclusion: The General Meeting unanimously approved with <b>50,129,975</b> shares, reaching a percentage of <b>94.65%</b>	

**Article 9. Unanimous approval of the Proposal on the remuneration and bonuses plan for the Board of Directors in 2026.**

*Voting Results*

Total voting shares	: <b>52,960,895</b> shares
Voting method	: Direct voting by ballot
Unanimously Agreed	: <b>51,771,495</b> shares
Percentage	: <b>97.75%</b> of the total voting shares of shareholders present
Unanimously Disagreed	: <b>1,189,400</b> shares
Percentage	: <b>2.25 %</b> of the total voting shares of shareholders present
Unanimously Other opinions	: 0 shares
Percentage	: 0 % of the total voting shares of shareholders present
Conclusion: The General Meeting unanimously approved with <b>51,771,495</b> shares, reaching a percentage of <b>97.75%</b>	

**Article 10. Unanimous approval of the Proposal on the plan to amend and supplement the Company's Charter and Regulations.**

*Voting Results*

Total voting shares	: <b>52,960,895</b> shares
Voting method	: Direct voting by ballot
Unanimously Agreed	: <b>52,960,895</b> shares
Percentage	: <b>100%</b> of the total voting shares of shareholders present
Unanimously Disagreed	: 0 shares
Percentage	: 0 % of the total voting shares of shareholders present
Unanimously Other opinions	: 0 shares
Percentage	: 0% of the total voting shares of shareholders present
Conclusion: The General Meeting unanimously approved with <b>52,960,895</b> shares, reaching a percentage of <b>100%</b>	

**Article 11. Responsibility for Implementation of the Resolution**

The General Meeting of Shareholders unanimously assigns the Board of Directors to be responsible for directing and effectively implementing the contents approved by the 2026 Annual General Meeting of Shareholders. This implementation must ensure the interests of the shareholders and the company, and must comply with the provisions of the law and the company's Charter on organization and operation.

This Resolution comprises 11 pages and 12 articles. The full text of the Resolution was unanimously approved by the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.

*Voting Results*

Total voting shares	: <b>52,960,895</b> shares
Voting method	: Direct voting by ballot
Unanimously Agreed	: <b>52,960,895</b> shares
Percentage	: <b>100%</b> of the total voting shares of shareholders present
Unanimously Disagreed	: 0 shares
Percentage	: 0 % of the total voting shares of shareholders present
Unanimously Other opinions	: 0 shares
Percentage	: 0% of the total voting shares of shareholders present
Conclusion: The General Meeting unanimously approved with <b>52,960,895</b> shares, reaching a percentage of <b>100%</b>	

**Article 12. This Resolution shall take effect from the date of its signing.**

***Recipients:***

1. Shareholders (via the company's website)
2. SSC and (HOSE)
3. Board of Directors and General Director
4. For filing: Accounting Department and Archives

**PHU TAI JOINT STOCK COMPANY  
ON BEHALF OF THE AGM  
CHAIRPERSON OF THE MEETING**

**(Signed)**

**CHAIRMAN OF THE BOD  
LE VAN THAO**





**MINUTES**  
**2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS**

Today, at 7:30 AM on April 15, 2026, at the Hall of Phu Tai Joint Stock Company, located at 278 Nguyen Thi Dinh, Quy Nhon Nam Ward, Gia Lai Province. Phu Tai Joint Stock Company held the 2026 Annual General Meeting of Shareholders (AGM) (hereinafter referred to as the Meeting):

**I. PART ONE – MEETING ORGANIZATION:**

**1. Approval of the list of personnel for the Shareholder Eligibility Verification Committee and the Vote Counting Committee of the meeting.**

1.1 Composition of the Shareholder Eligibility Verification Committee: consisting of 03 people named below:

1. Mr. Tran Thanh Cung – Board of Directors’ member – Head of Committee
2. Mr. Bui Thuc Hung – Head of Internal Audit Committee – Member
3. Mr. Truong Cong Hoang – Deputy Head of HR - Administration – Member

1.2 Composition of the Vote Counting Committee: consisting of 05 people named below:

1. Mr. Bui Thuc Hung – Head of Internal Audit Committee – Head of Committee
2. Mr. Hoang Anh Tuan – shareholder – Member
3. Ms. Nguyen Thi My Loan – Finance and Accounting Department – Member
4. Mr. Nguyen Huu Tam – shareholder – Member
5. Ms. Vo Phuong Thao – Materials & Supplies Department – Member

*The Meeting voted on the contents of section I.1:*

Total voting shares	: <b>52,960,895</b> shares
Voting method	: Direct voting by ballot
Unanimously Agreed	: <b>52,960,895</b> shares
Percentage	: <b>100%</b> of the total voting shares of shareholders present
Unanimously Disagreed	: 0 shares
Percentage	: 0 % of the total voting shares of shareholders present
Unanimously Other opinions	: 0 shares
Percentage	: 0% of the total voting shares of shareholders present
Conclusion: The General Meeting unanimously approved with <b>52,960,895</b> shares, reaching a percentage of <b>100%</b>	

**2. Election of the Presidium and Meeting Secretary.**

- The Presidium consists of:

1. Mr. Le Van Thao – Chairman of the Board of Directors, Chair of the Meeting
2. Mr. Nguyen Sy Hoe – Board of Directors’ member, member of the Presidium
3. Mr. Tran Thanh Cung – Board of Directors’ member, member of the Presidium
4. Mr. Phan Quoc Hoai – Board of Directors’ member, member of the Presidium
5. Mr. Le Van Loc – Board of Directors’ member, member of the Presidium

- The Meeting secretaries include:

1. Ms. Nguyen Thi My Hoa – Company Secretary
2. Mr. Truong Quang Hoa – Assistant Secretary

*The Meeting voted on section I.2:*

Total voting shares	: <b>52,960,895</b> shares
Voting method	: Direct voting by ballot
Unanimously Agreed	: <b>52,960,895</b> shares
Percentage	: <b>100%</b> of the total voting shares of shareholders present
Unanimously Disagreed	: 0 shares
Percentage	: 0 % of the total voting shares of shareholders present
Unanimously Other opinions	: 0 shares
Percentage	: 0% of the total voting shares of shareholders present
Conclusion: The General Meeting unanimously approved with <b>52,960,895</b> shares, reaching a percentage of <b>100%</b>	

**3. Approval of the Meeting Agenda.**

Mr. Tran Thanh Cung – Board of Directors’ member reported on the Meeting agenda.

**4. Report on shareholder eligibility verification.**

Mr. Tran Thanh Cung – Board of Directors’ member – Head of the Shareholder Eligibility Verification Committee reported on the shareholder structure and shareholder representatives attending the Meeting:

**4.1 Company shareholder structure:**

According to the list of shareholders eligible to attend the 2026 Annual General Meeting of Shareholders, finalized by the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation on March 05, 2026:

- Total number of company shareholders: 3,088 shareholders
- Total number of shares owned: 66,938,403 shares
- Total number of voting shares: 66,938,403 shares

No.	Shareholder	Quantity	Shares owned (corresponding to voting shares)	Percentage
<b>1</b>	<b>Domestic shareholders</b>	<b>2,972</b>	<b>56,583,537</b>	<b>84.53%</b>
1.1	Individuals	2,950	55,677,381	83.18%
1.2	Legal entities	22	906,156	1.35%
<b>2</b>	<b>Foreign shareholders</b>	<b>116</b>	<b>10,354,866</b>	<b>15.47%</b>
2.1	Individuals	76	319,650	0.48%
2.2	Legal entities	40	10,035,216	14.99%
	<b>Total</b>	<b>3,088</b>	<b>66,938,403</b>	<b>100%</b>

**4.2 Shareholders attending the Meeting:**

As of the time of reporting, the number of shareholders attending the Meeting is 75 shareholders, the total number of owned shares and validly authorized shares attending is 52,960,895 shares, corresponding to 79.12% of the company's total voting shares.

Based on:

- Article 145 of the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020;
- The Company Charter of Phu Tai Joint Stock Company.

Phu Tai Joint Stock Company is eligible to hold the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.

## **5. Approval of the Meeting Regulations:**

Mr. Tran Thanh Cung – Board of Directors’ member reported on the Meeting Regulations.

*The Meeting voted on sections I.3, I.4, I.5:*

Total voting shares	: <b>52,960,895</b> shares
Voting method	: Direct voting by ballot
Unanimously Agreed	: <b>52,960,895</b> shares
Percentage	: <b>100%</b> of the total voting shares of shareholders present
Unanimously Disagreed	: 0 shares
Percentage	: 0 % of the total voting shares of shareholders present
Unanimously Other opinions	: 0 shares
Percentage	: 0% of the total voting shares of shareholders present
Conclusion: The General Meeting unanimously approved with <b>52,960,895</b> shares, reaching a percentage of <b>100%</b>	

## **II. PART TWO – CONTENTS PRESENTED, DISCUSSED, AND VOTED FOR APPROVAL AT THE MEETING:**

### **\* The Meeting heard the following reports:**

- Mr. Le Van Thao presented the Report on the activities of the Board of Directors at the 2026 General Meeting of Shareholders

- Mr. Doan Minh Son presented:

+ Report on the activities of the Internal Audit Committee at the 2026 General Meeting of Shareholders;

- Mr. Nguyen Sy Hoe presented:

+ 2025 Financial statements (audited);

+ 2025 profit distribution plan;

+ 2025 dividends payment plan;

- Mr. Phan Quoc Hoai presented:

+ Read the 2025 audit letter;

+ Proposal on the selection of an independent audit firm for 2026;

+ Report on the progress of utilization of proceeds from the 2025 share offering (audited);

+ Proposal for the public offering of additional shares to existing shareholders in 2026;

- Mr. Tran Thanh Cung presented:

+ Proposal on remuneration and bonuses for the Board of Directors in 2026;

+ The plan to amend and supplement the Company Charter and Regulations;

### **\* The Meeting discussed and voted:**

**Content 1. Approval of the Report on the activities of the Board of Directors at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.**

#### **\* 2025 business results:**

- Parent:

+ Revenue: VND 2,371 billion, reaching 111% of the annual plan, = 109% compared to the same period.

+ Profit before tax: VND 391 billion, reaching 126% of the annual plan, = 126% compared to the same period.

+ Profit after tax: VND 345 billion, reaching 123% of the annual plan, = 123% compared to the same period.

- Consolidated:

+ Revenue: VND 7,404 billion, reaching 111% of the annual plan, = 111% compared to the same period.

+ Profit before tax: VND 633 billion, reaching 133% of the annual plan, = 134% compared to the same period.

+ Profit after tax: VND 514 billion, reaching 139% of the annual plan, = 137% compared to the same period.

**\* 2026 business plan:**

- Parent:

+ Revenue: VND 2,610 billion, = 110% compared to the same period.

+ Profit before tax: VND 430 billion, = 110% compared to the same period.

- Consolidated:

+ revenue: VND 8,790 billion, = 119% compared to the same period.

+ Profit before tax: VND 760 billion, = 120% compared to the same period.

**\* 2026 dividends payment plan:** Expected 2026 dividends payment Percentage:  $\geq 25\%$ . The General Meeting of Shareholders authorizes the Company's Board of Directors to decide on the Percentage, timing, and form of payment/advance payment of 2026 dividends.

*The Meeting voted on Content 1:*

Total voting shares	: <b>52,960,895</b> shares
Voting method	: Direct voting by ballot
Unanimously Agreed	: <b>52,960,895</b> shares
Percentage	: <b>100%</b> of the total voting shares of shareholders present
Unanimously Disagreed	: 0 shares
Percentage	: 0 % of the total voting shares of shareholders present
Unanimously Other opinions	: 0 shares
Percentage	: 0% of the total voting shares of shareholders present
Conclusion: The General Meeting unanimously approved with <b>52,960,895</b> shares, reaching a percentage of <b>100%</b>	

**Content 2. Approval of the report on the activities of Independent members of the Board of Directors in the company's Audit Committee.**

*The Meeting voted on Content 2:*

Total voting shares	: <b>52,960,895</b> shares
Voting method	: Direct voting by ballot
Unanimously Agreed	: <b>52,960,895</b> shares
Percentage	: <b>100%</b> of the total voting shares of shareholders present
Unanimously Disagreed	: 0 shares
Percentage	: 0 % of the total voting shares of shareholders present
Unanimously Other opinions	: 0 shares
Percentage	: 0% of the total voting shares of shareholders present
Conclusion: The General Meeting unanimously approved with <b>52,960,895</b> shares, reaching a percentage of <b>100%</b>	

**Content 3. Approval of the 2025 financial statements audited by AASC Auditing Firm Co., Ltd.**

*The Meeting voted on Content 3:*

Total voting shares	: <b>52,960,895</b> shares
Voting method	: Direct voting by ballot
Unanimously Agreed	: <b>52,960,895</b> shares
Percentage	: <b>100%</b> of the total voting shares of shareholders present
Unanimously Disagreed	: 0 shares
Percentage	: 0 % of the total voting shares of shareholders present
Unanimously Other opinions	: 0 shares
Percentage	: 0% of the total voting shares of shareholders present
Conclusion: The General Meeting unanimously approved with <b>52,960,895</b> shares, reaching a percentage of <b>100%</b>	

**Content 4. Approval of the Proposal on the 2025 profit distribution plan.**

Content	Total
<b>I. Profit after tax of the Parent</b>	<b>390,981,421,730</b>
II. Corporate Income Tax	45,920,300,765
<b>III. Profit after tax for distribution:</b>	<b>345,061,120,965</b>
<b>1. Appropriation for reward and welfare funds (5%)</b>	<b>17,253,056,048</b>
<b>2. Dividends:</b>	<b>240,978,252,000</b>
2.1 Charter capital as of March 04, 2026	803,260,840,000
2.2 Dividend payout ratio (%)	30%
2.3 Cash dividend payment for 2025	240,978,252,000
- Dividends paid in cash (5%)	40,163,042,000
- Dividends paid in shares (25%)	200,815,210,000
<b>3. Remaining profit after tax to supplement owners' equity</b>	<b>86,829,812,917</b>
<b>Total profit after tax for distribution is as follows:</b>	<b>345,061,120,965</b>
Appropriation for reward and welfare funds	17,253,056,048
Dividends	240,978,252,000
Supplement owners' equity	86,829,812,917

*The Meeting voted on Content 4:*

Total voting shares	: <b>52,960,895</b> shares
Voting method	: Direct voting by ballot
Unanimously Agreed	: <b>52,960,895</b> shares
Percentage	: <b>100%</b> of the total voting shares of shareholders present
Unanimously Disagreed	: 0 shares
Percentage	: 0 % of the total voting shares of shareholders present
Unanimously Other opinions	: 0 shares
Percentage	: 0% of the total voting shares of shareholders present
Conclusion: The General Meeting unanimously approved with <b>52,960,895</b> shares, reaching a percentage of <b>100%</b>	

## **Content 5. Approval of the Proposal on the 2025 dividends payment plan.**

### **5.1. CASH DIVIDEND PAYMENT PLAN**

- Dividend payout ratio: 5% of par value (01 share entitles the holder to VND 500);
- Eligible shareholders: Existing shareholders whose names appear on the list of shareholders as of the record date for determining entitlement to the 2025 cash dividend;
- Funding source: Retained earnings (undistributed after-tax profits) based on the audited financial statements for 2025;
- Total estimated payment amount: VND 40,163,042,000;
- Payment timeline: Expected in Q2 2026.

### **5.2. SHARE ISSUANCE FOR DIVIDEND PAYMENT**

1. Name of shares: Shares of Phu Tai Joint Stock Company
2. Ticker symbol: PTB
3. Type of shares: Ordinary shares
4. Par value: VND 10,000/share
5. Current charter capital: VND 803,260,840,000
6. Total number of issued shares: 80,326,084 shares
7. Treasury shares: 0 shares
8. Outstanding shares: 80,326,084 shares
9. Number of shares to be issued: 20,081,521 shares
10. Issuance ratio: 25%
11. Total par value of shares to be issued: VND 200,815,210,000 (*In words: Two hundred billion eight hundred fifteen million two hundred ten thousand Vietnamese dong*)
12. Total number of shares after issuance: 100,407,605 shares
13. Charter capital after issuance: VND 1,004,076,050,000 (*In words: One trillion four billion seventy-six million fifty thousand Vietnamese dong*)
14. Funding source: Retained earnings (undistributed after-tax profits) based on the audited financial statements for 2025
15. Eligible investors: Existing shareholders of Phu Tai Joint Stock Company whose names are recorded in the list of securities holders maintained by the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC) as of the record date for entitlement to share dividend
16. Exercise ratio: 4:1 (*At the record date, shareholders owning 04 shares will receive 01 new share*)
17. Issuance method: Issuance of shares for dividend payment to existing shareholders through rights distribution
18. Rounding principle and treatment of fractional shares: The number of shares distributed to existing shareholders will be rounded down to the nearest whole share; fractional shares (if any) will be cancelled.  
*Example: At the record date, shareholder A owns 2,026 PTB shares. The additional shares received will be:  $(2,026 \div 4) \times 1 = 506.5$  shares. According to the rounding rule, shareholder A will receive 506 shares; the fractional 0.5 share will be cancelled.*
19. Expected issuance time: After the State Securities Commission of Vietnam confirms receipt of complete documentation for the share issuance for dividend payment in 2025 (expected in Q2 2026)
20. Related restrictions: Shares that are subject to transfer restrictions (if any) shall still be entitled to receive stock dividends. Shares received from the issuance of stock dividends

shall not be subject to transfer restrictions. The right to receive shares issued for dividend payment is not transferable.

21. Foreign ownership limit: The issuance of shares to pay dividends on a pro-rata basis to all existing shareholders (with fractional shares canceled), in principle, does not alter the ownership ratio of shareholders; therefore, it does not increase foreign ownership and ensures compliance with applicable laws and regulations.

22. Distribution method:

*For deposited shares:* Shareholders will receive share dividends through their depository members where their securities accounts are maintained or directly at VSDC;

*For undeposited shares:* Shareholders shall complete procedures to receive share dividends at the head office of Phu Tai Joint Stock Company – No. 278 Nguyen Thi Dinh Street, Quy Nhon Nam Ward, Gia Lai Province, Vietnam.

23. Additional registration and listing: All newly issued shares will be additionally registered with the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC) and additionally listed on the Ho Chi Minh City Stock Exchange (HOSE) upon completion of the issuance in accordance with applicable regulations.

### **5.3. AUTHORIZATION FOR IMPLEMENTATION**

The General Meeting of Shareholders authorizes the Board of Directors (the “BOD”) to decide on all matters related to the 2025 dividend payment, specifically as follows:

1. To decide on any amendments, supplements, or adjustments to the share issuance plan for dividend payment as approved by the General Meeting of Shareholders, in accordance with requirements of competent authorities and the Company’s actual conditions (if necessary), in order to ensure the most effective implementation, in line with the Company’s business plan, applicable laws, the Company’s Charter, and shareholders’ interests.

2. To prepare and finalize the documentation for cash dividend payment and share issuance for dividend payment for submission to competent authorities for approval; to determine the record date for finalizing the list of shareholders entitled to receive dividends, as well as the timing and schedule of the share issuance, ensuring shareholders’ interests and compliance with applicable regulations.

3. To organize the implementation of all tasks and procedures related to cash dividend payment and share issuance for dividend payment in accordance with applicable laws and the Company’s Charter.

4. To decide on and direct the implementation of all necessary tasks and procedures related to:

(i) Amending the charter capital stated in the Company’s Charter in accordance with the results of the share issuance and the actual charter capital after completion of the issuance;

(ii) Carrying out necessary legal procedures to amend/update the Company’s Enterprise Registration Certificate in line with the new charter capital;

(iii) Registering additional shares with the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC); and (iv) Registering additional listing of the Company’s shares on the Ho Chi Minh City Stock Exchange (HOSE).

5. Other related tasks in accordance with applicable laws.

*The General Meeting voted on Content 5:*

Total voting shares	: <b>52,960,895</b> shares
Voting method	: Direct voting by ballot
Unanimously Agreed	: <b>52,960,895</b> shares
Percentage	: <b>100%</b> of the total voting shares of shareholders present
Unanimously Disagreed	: 0 shares
Percentage	: 0 % of the total voting shares of shareholders present
Unanimously Other opinions	: 0 shares
Percentage	: 0% of the total voting shares of shareholders present
Conclusion: The General Meeting unanimously approved with <b>52,960,895</b> shares, reaching a percentage of <b>100%</b>	

**Content 6. Approval of the 2025 Audit Letter and the Proposal on the selection of an independent audit firm for 2026.**

Authorize the Board of Directors to select an independent audit firm, which is either AASC Auditing Firm Co., Ltd. or Deloitte Vietnam Co., Ltd.

The Board of Directors authorizes the General Director to negotiate the terms of implementation, costs, and necessary procedures to carry out the audit, and to report fully on the audit results in accordance with the law and the Company's Charter of organization and operation.

*The General Meeting voted on Content 6:*

Total voting shares	: <b>52,960,895</b> shares
Voting method	: Direct voting by ballot
Unanimously Agreed	: <b>52,877,195</b> shares
Percentage	: <b>99.84%</b> of the total voting shares of shareholders present
Unanimously Disagreed	: 0 shares
Percentage	: 0 % of the total voting shares of shareholders present
Unanimously Other opinions	: <b>83,700</b> shares
Percentage	: <b>0.16%</b> of the total voting shares of shareholders present
Conclusion: The General Meeting unanimously approved with <b>52,877,195</b> shares, reaching a percentage of <b>99,84%</b>	

**Content 7. Approval of the Report on the Progress of Use of Proceeds from the 2025 Offering (audited).**

*The General Meeting voted on Content 7:*

Total voting shares	: <b>52,960,895</b> shares
Voting method	: Direct voting by ballot
Unanimously Agreed	: <b>51,773,575</b> shares
Percentage	: <b>97.76%</b> of the total voting shares of shareholders present
Unanimously Disagreed	: 0 shares
Percentage	: 0 % of the total voting shares of shareholders present
Unanimously Other opinions	: <b>1,187,320</b> shares
Percentage	: <b>2.24%</b> of the total voting shares of shareholders present
Conclusion: The General Meeting unanimously approved with <b>51,773,575</b> shares, reaching a percentage of <b>97.76%</b>	

## **Content 8. Approval of the Proposal for the Public Offering of Additional Shares to Existing Shareholders in 2026**

### **A. OFFERING PLAN**

1. Name of issuing organization: Phu Tai Joint Stock Company.
2. Stock name: Phu Tai Joint Stock Company shares.
3. Type of shares offered: Common stock.
4. Par value of shares: 10,000 VND/share.
5. Expected number of outstanding shares (*after the Company completes the share issuance to pay dividends*): 100,407,605 shares.

*In there:*

- Expected number of outstanding shares: 100,407,605 shares.
  - Number of treasury shares: 0 shares.
6. The maximum number of shares expected to be offered is 20,081,521 shares.
  7. The total value of shares expected to be offered (at par value) is a maximum of 200,815,210,000 VND .

8. The projected charter capital after the offering is VND 1,204,891,260,000.

9. Offering price: 12,000 VND/share.

10. Basis for determining the offering price: The offering price is calculated based on the following:

- (i) Book value as of December 31, 2025, estimated after adjustment The impact of the company's public offering of additional shares in 2025 and its planned cash and stock dividend payments is approximately ... 28,000 VND /share (separate FS) and 33,000 VND/share (consolidated FS).

- (ii) The market price of the stock, determined by the average closing price over the 30 days from January 30, 2026 to March 19, 2026 , and estimated after adjustment. The impact of the company's plan to pay dividends in both cash and shares is approximately 42,000 VND per share.

Based on the book value and market price of PTB shares mentioned above; based on PTB's development strategy and capital increase needs; to encourage shareholders to be involved and contribute to PTB's development and to ensure the feasibility of the offering, the Board of Directors proposes an offering price of VND 12,000 per share.

11. Expected proceeds from the offering: VND 240,978,252,000.

12. Offering method: Public offering of additional shares to existing shareholders via the exercise of rights.

13. Entitled shareholders: Shareholders of PTB whose names are on the list as of the recorded date for exercising the right to purchase shares granted by the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation in accordance with regulations.

14. Issuance ratio (number of shares offered / number of outstanding shares at the time of registration for the offering): 20%.

15. Distribution method: By exercising the right.

16. Exercise ratio: 5:1 (shareholders owning 1 shares will be entitled to 1 purchase right, and 5 purchase right entitles them to buy 1 new share).

17. Rounding principle: The number of additional shares offered to existing shareholders shall be rounded down to the nearest whole number. Any fractional shares (if any) shall be aggregated and handled in accordance with the plan for handling fractional shares and undistributed shares as specified in Section 18.

*Example: On the record date for the exercise of rights, shareholder A owns 2,026 shares. With an exercise ratio of 5:1, shareholder A is entitled to purchase  $(2,026 \div 5) \times$*

*1 = 405.2 new shares. Accordingly, under the rounding-down principle, shareholder A is entitled to purchase 405 shares; the remaining 0.2 fractional shares shall be aggregated and handled in accordance with the plan for handling fractional shares and undistributed shares as specified in Section 18.*

18. Method for handling fractional shares and undistributed shares (if any):

18.1. Fractional shares and undistributed shares include:

(v) Fractional shares arise from rounding down to the nearest whole number.

(vi) The number of shares that shareholders refused to purchase;

(vii) The difference in shares arises between the maximum number of shares expected to be offered (20,081,521 shares) and the actual number of shares offered according to the rights exercise ratio.

18.2. Handling of fractional shares and undistributed shares (if any): The General Meeting of Shareholders authorizes the Board of Directors to decide on the handling of fractional shares and undistributed shares, including canceling or continuing the distribution of these shares in accordance with the law and the Company's Charter. If the Board of Directors decides to continue distributing these shares, the distribution shall be carried out in accordance with the following regulations:

(i) The Board of Directors decides on the criteria, list of investors, the number of shares to be distributed to each investor, and the conditions, methods, and offering price for investors, provided that the terms are not more favorable than the offering plan for existing shareholders that has already been approved.

(ii) The handling of fractional shares and undistributed shares to existing shareholders shall comply with the provisions of Article 42 of Decree 155/2020/ND-CP dated December 21, 2020, and the provisions of Clause 2, Article 195 of the Enterprise Law No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020, and other relevant provisions of current law;

(iii) Any fractional shares and undistributed shares to other investors as decided by the Board of Directors will be subject to a one-year transfer restriction from the date the offering ends.

(viii) In the event that the legally mandated share distribution period expires (including any extensions), if there are still undistributed shares, these undistributed shares will be canceled, and the Board of Directors will decide to terminate the offering.

19. Transfer of subscription rights: Existing shareholders whose names are on the list at the last registration date for the list of shareholders allocated subscription rights have the right to transfer their subscription rights to another person within the specified time. Subscription rights can only be transferred once (01). The transferee is not allowed to transfer them to a third party. The transferor and the transferee shall mutually agree on the transfer price and payment of the transfer fee.

20. Transfer restrictions: The offered shares are not subject to transfer restrictions (except as provided in section 18). Shareholders holding shares subject to transfer restrictions are still entitled to purchase additional shares, and the number of additional shares purchased through these rights is not subject to transfer restrictions.

21. Expected offering period: It is expected that in 2026, after the Company completes the share issuance for dividend payment and receives a Certificate of Public Offering from the State Securities Commission, the Company will disclose information and distribute shares in accordance with the law.

22. Plan to ensure the share issuance complies with foreign ownership ratio regulations: The General Meeting of Shareholders authorizes the Board of Directors to

approve a plan to ensure the share offering complies with foreign ownership ratio regulations.

23. Additional registration and listing of shares: The additional shares issued by Phu Tai Joint Stock Company will be additionally registered with the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC) and additionally listed on the Ho Chi Minh Stock Exchange (HSX) in accordance with the law.

## **B. PLAN FOR UTILIZING THE CAPITAL RAISED FROM THE OFFERING**

1. The total amount expected to be raised from the offering is **VND 240,978,252,000**, which the company will use entirely. The funds expected to be raised from the offering will be used for the two purposes listed below, in descending order of priority:

<b>No.</b>	<b>Purpose of the Offering</b>	<b>Estimated amount (VND)</b>	<b>Expected disbursement time</b>
1	Additional investment capital for a Granite processing Plant, a wood pellet production plant for export, and a timber processing plant.	48,677,200,000	In 2026
2	Repaying bank loans	192,301,052,000	
	<b>Total</b>	<b>240,978,252,000</b>	

The General Meeting of Shareholders authorizes the Board of Directors to develop a detailed plan for the use of capital from the offering, ensuring the interests of shareholders and complying with all applicable laws. Regarding temporarily idle capital that has not yet been disbursed according to the detailed capital use plan approved by the Board of Directors, the Board of Directors has the right to decide to open fixed-term deposit contracts to earn interest, ensuring that the disbursement schedule aligns with the actual progress of the capital use plan.

In the event that the progress of raising funds from the offering is slower than the payment schedule as approved by the General Meeting of Shareholders, the Board of Directors has the right to allocate other capital sources of the Company to fulfill the payment obligations according to the capital use plan. Subsequently, the funds raised from the offering will be used to offset any due payments arising from the use of the aforementioned own capital, ensuring compliance with the capital use plan from the offering.

2. Procedure for handling undistributed shares: In the event that, at the end of the offering period, the Company does not sell all the registered shares, and the proceeds from the offering are insufficient to achieve the objectives approved by the General Meeting of Shareholders, depending on the actual situation, the General Meeting of Shareholders authorizes the Board of Directors to implement the following solutions:

(i) We request an extension of the offering period to continue selling the remaining shares, ensuring compliance with legal regulations.

(ii) The company will supplement the remaining capital through other means such as bank loans, corporate bond issuance, and other solutions in accordance with the law and the company's internal regulations to implement the planned objectives.

## **C. APPROVAL OF AUTHORIZING THE BOARD OF DIRECTORS TO IMPLEMENT RELATED MATTERS**

The GMS unanimously approved the authorization for the Board of Directors (BOD)

to perform tasks, including but not limited to the following:

1. Based on the actual number of outstanding shares of the Company after the share issuance for dividend payment, the Board of Directors will determine the specific number of shares to be offered to the public at an issuance ratio of 20%.
2. Proactively develop and approve detailed offering documents and explanatory documents for the securities offering application submitted to the State Securities Commission and other relevant authorities. Simultaneously, proactively adjust the offering plan and other related documents as required by the State Securities Commission and other relevant authorities in accordance with the law, the Company's Charter, and will report back to the General Meeting of Shareholders at the nearest meeting.
3. Choose an appropriate time to finalize the exercise date and the time to implement the issuance.
4. Approve plan to ensure that the share issuance complies with regulations on foreign ownership ratios.
5. Handle any fractional shares and undistributed shares (if any).
6. Proactively develop and adjust detailed capital utilization plans for each purpose; proactively adjust the allocation and use of mobilized capital to suit the actual situation and the interests of the Company, while ensuring that it does not cause damage to the Company, complies with current legal regulations, and reports these adjustments (if any) to the nearest General Meeting of Shareholders.
7. Register the additional shares issued at the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation, and register the additional shares for listing on the Ho Chi Minh Stock Exchange for the entire quantity of additional common shares issued as a result of the offering.
8. Amend and supplement the Company's Charter regarding changes to the shares and charter capital corresponding to the number of shares and the amount of money raised (calculated at par value) from the offering, and register the changes to the Business Registration Certificate as prescribed.
9. Complete the necessary legal procedures as required by law and the Company's Charter to finalize the additional public offering of shares to existing shareholders.

*The General Meeting voted on Content 8:*

Total voting shares	: <b>52,960,895</b> shares
Voting method	: Direct voting by ballot
Unanimously Agreed	: <b>50,129,975</b> shares
Percentage	: <b>94.65%</b> of the total voting shares of shareholders present
Unanimously Disagreed	: <b>1,189,400</b> shares
Percentage	: <b>2.25 %</b> of the total voting shares of shareholders present
Unanimously Other opinions	: <b>1,641,520</b> shares
Percentage	: <b>3.10%</b> of the total voting shares of shareholders present
Conclusion: The General Meeting unanimously approved with <b>50,129,975</b> shares, reaching a percentage of <b>94.65%</b>	

**Content 9. Approval of the Proposal on the remuneration and bonuses plan for the Board of Directors in 2026.**

*The General Meeting voted on Content 9:*

Total voting shares	: <b>52,960,895</b> shares
Voting method	: Direct voting by ballot
Unanimously Agreed	: <b>51,771,495</b> shares
Percentage	: <b>97.75%</b> of the total voting shares of shareholders present
Unanimously Disagreed	: <b>1,189,400</b> shares
Percentage	: <b>2.25 %</b> of the total voting shares of shareholders present
Unanimously Other opinions	: 0 shares
Percentage	: 0 % of the total voting shares of shareholders present
Conclusion: The General Meeting unanimously approved with <b>51,771,495</b> shares, reaching a percentage of <b>97.75%</b>	

**Content 10. Approval of the Proposal on the plan to amend and supplement the Company's Charter and Regulations.**

*The General Meeting voted on Content 10:*

Total voting shares	: <b>52,960,895</b> shares
Voting method	: Direct voting by ballot
Unanimously Agreed	: <b>52,960,895</b> shares
Percentage	: <b>100%</b> of the total voting shares of shareholders present
Unanimously Disagreed	: 0 shares
Percentage	: 0 % of the total voting shares of shareholders present
Unanimously Other opinions	: 0 shares
Percentage	: 0% of the total voting shares of shareholders present
Conclusion: The General Meeting unanimously approved with <b>52,960,895</b> shares, reaching a percentage of <b>100%</b>	

**III. PART THREE – PROCEDURES FOR CLOSING THE GENERAL MEETING:**

**1. Approval of the Minutes and Resolution of the General Meeting:**

The General Meeting Secretary reads the Minutes and Resolution of the General Meeting.

*The General Meeting voted on item III.1:*

Total voting shares	: <b>52,960,895</b> shares
Voting method	: Direct voting by ballot
Unanimously Agreed	: <b>52,960,895</b> shares
Percentage	: <b>100%</b> of the total voting shares of shareholders present
Unanimously Disagreed	: 0 shares
Percentage	: 0 % of the total voting shares of shareholders present
Unanimously Other opinions	: 0 shares
Percentage	: 0% of the total voting shares of shareholders present
Conclusion: The General Meeting unanimously approved with <b>52,960,895</b> shares, reaching a percentage of <b>100%</b>	

## **2. Conclusion of the General Meeting:**

- Mr. Le Van Thao - Chair, on behalf of the Presidium, delivered the closing remarks of the General Meeting.

- These minutes consist of 14 pages; the full text of the minutes has been unanimously approved by the General Meeting with **52,960,895** shares, representing a percentage of **100%** of the total voting shares at the General Meeting.

The General Meeting concluded at 11:00 AM on the same day; the Presidium and the General Meeting Secretary have signed.

*(The remainder of this page is intentionally left blank.)*

### **Members of the Presidium:**

1. Mr. Le Van Thao	(Signed)
2. Mr. Nguyen Sy Hoe	(Signed)
3. Mr. Phan Quoc Hoai	(Signed)
4. Mr. Tran Thanh Cung	(Signed)
5. Mr. Le Van Loc	(Signed)
6. Mr. Le Anh Van	(Signed)

<b><u>Secretary</u></b>	(Signed) Nguyen Thi My Hoa	(Signed) Truong Quang Hoa
-------------------------	-------------------------------	------------------------------



Quy Nhon Nam, April 15, 2026

**MINUTES OF VOTE COUNTING  
2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS**

- Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of The Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020;
- Pursuant to the Charter of Organization and Operation of Phu Tai Joint Stock Company;
- Pursuant to the Regulations of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Phu Tai Joint Stock Company.

Today, at 7:30 AM, on April 15, 2026, the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Phu Tai Joint Stock Company convened and voted to approve the following contents of the Meeting:

\* **Ballot Counting Committee composition:** consisting of 05 members as follows:

1. Mr. Bui Thuc Hung – Head of Internal Audit Department – Head of Committee
2. Mr. Hoang Anh Tuan – Shareholder – Member
3. Ms. Nguyen Thi My Loan – Finance and Accounting Department – Member
4. Mr. Nguyen Huu Tam – Shareholder – Member
5. Ms. Vo Phuong Thao – Materials & Supplies Department – Member

\* **Voting composition:** The total number of shareholders present and voting at the Meeting is **75** persons, representing **52,960,895** shares with voting rights.

\* **Voting results are as follows:**

No.	Content	NUMBER OF VOTING SHARES					
		AGREED	Percentage %	DISAGREED	Percentage %	OTHER OPINIONS	Percentage %
1	Vote to approve the election of the Committee for Verification of Shareholder Eligibility; Vote to elect the Ballot Counting Committee	52,960,895	100%	0	0%	0	0%
2	Vote to approve the Presidium and Secretary of the Meeting	52,960,895	100%	0	0%	0	0%
3	Vote to approve the Meeting agenda, Shareholder Eligibility Report, and Meeting Regulations	52,960,895	100%	0	0%	0	0%
4	Vote to approve the Board of Directors' Report at the 2026 AGM	52,960,895	100%	0	0%	0	0%
5	Vote to approve The Audit committee's report at the 2026 AGM	52,960,895	100%	0	0%	0	0%

No.	Content	NUMBER OF VOTING SHARES					
		AGREED	Percentage %	DISAGREED	Percentage %	OTHER OPINIONS	Percentage %
6	Vote to approve the 2025 Audited Financial Statements	52,960,895	100%	0	0%	0	0%
7	Vote to approve the 2025 profit distribution plan	52,960,895	100%	0	0%	0	0%
8	Vote to approve the 2025 dividends payment plan	52,960,895	100%	0	0%	0	0%
9	Vote to approve the 2026 Board of Directors' remuneration and bonuses plan	51,771,495	97.75%	1,189,400	2.25%	0	0%
10	Vote to Approval of the 2025 Audit Letter and the Proposal on the selection of an independent audit firm for 2026.	52,877,195	99.84%	0	0	83,700	0.16%
11	Vote to approve the plan to amend and supplement the Company's Charter and Regulations.	52,960,895	100%	0	0%	0	0%
12	Vote to approve the 2026 plan for additional public offering of shares to existing shareholders	50,129,975	94.65%	1,189,400	2.25%	1,641,520	3.10%
13	Vote to Approval of the Report on the Progress of the Use of Proceeds from the 2025 Offering (audited).	51,773,575	97.76%	0	0	1,187,320	2.24%
14	Vote to approve the Minutes, AGM Resolution	52,960,895	100%	0	0%	0	0%

Pursuant to the 2020 Law on Enterprises, the Charter of Organization and Operation of Phu Tai Joint Stock Company, the Regulations of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders, and the ballot counting results:

**Conclusion:** The contents of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders agenda of Phu Tai Joint Stock Company have been approved by consensus with the number of shares and voting rate as stated above.

These minutes consist of 02 pages, made in 02 copies of equal validity, approved by the Meeting at 11:00 AM, on April 15, 2026.

The Chairperson of the Meeting and the Ballot Counting Committee sign the minutes.

**VOTE COUNTING COMMITTEE**

(Signed)

1. Bui Thuc Hung
2. Hoang Anh Tuan
3. Nguyen Thi My Loan
4. Nguyen Huu Tam
5. Vo Phuong Thao

**CHAIRPERSON OF THE MEETING**

(Signed)

**LE VAN THAO**

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHU TÀI**

Địa chỉ: Số 278 Nguyễn Trãi, phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai

E-mail: [phutai@phutai.com.vn](mailto:phutai@phutai.com.vn) Website: [www.phutai.com.vn](http://www.phutai.com.vn)

Điện thoại: 0256.3847668 Fax: 0256.3847556 Mã số DN: 4100259236

**CHƯƠNG TRÌNH****ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026**

THỜI GIAN	NỘI DUNG	NGƯỜI PHỤ TRÁCH
07h30 – 07h45	- Tiếp đón đăng ký cổ đông, cấp phát tài liệu...	Ban tổ chức
07h45 – 08h00	- Công tác tổ chức Đại hội - Thông qua nội dung chương trình Đại hội - Báo cáo cơ cấu số lượng, tư cách đại biểu - Thông qua Quy chế Đại hội	Ông Trần Thanh Cung Thành viên HĐQT
08h00 – 08h30	Báo cáo của Hội đồng quản trị tại ĐHĐCD thường niên 2026	Ông Lê Văn Thảo Chủ tịch HĐQT
08h30 – 08h45	Báo cáo của Ủy ban kiểm toán tại ĐHĐCD thường niên 2026	Ông Đoàn Minh Sơn Thành viên HĐQT độc lập Chủ tịch UBKT
08h45 – 09h10	- Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán - Báo cáo phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 - Báo cáo phương án chi trả cổ tức năm 2025	Ông Nguyễn Sỹ Hòe Thành viên HĐQT
09h10 – 09h35	- Đọc thư kiểm toán năm 2025 - Báo cáo lựa chọn công ty kiểm toán độc lập năm 2026 - Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán năm 2025 (đã kiểm toán) - Báo cáo phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2026	Ông Phan Quốc Hoài Thành viên HĐQT
09h35 – 09h45	- Báo cáo phương án thù lao, tiền thưởng cho HĐQT năm 2026 - Báo cáo phương án sửa đổi, bổ sung Điều lệ và các Quy chế công ty	Ông Trần Thanh Cung Thành viên HĐQT
09h45 – 10h00	Nghỉ giải lao	Ban tổ chức
10h00 – 10h50	Ý kiến tham luận, kết luận và biểu quyết	Ông Lê Văn Thảo Chủ tịch HĐQT
10h50 – 10h55	Thông qua Nghị quyết ĐHĐCD	Thư ký Đại hội
10h55 – 11h00	Tuyên bố bế mạc Đại hội	Ban tổ chức

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Quy Nhơn Nam, ngày 14 tháng 03 năm 2026

**QUY CHẾ**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026**

**Căn cứ :**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025;

- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024;

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Phú Tài.

**Hội đồng quản trị (HĐQT) dự thảo quy chế Đại hội như sau :**

**Điều 1: Phạm vi áp dụng**

- Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên (ĐHĐCĐ) 2026 của Công ty Cổ phần Phú Tài (sau đây gọi tắt là Đại hội)

- Quy định về thời gian, nội dung Đại hội, cơ cấu tổ chức Đại hội, quyền và nghĩa vụ các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

- Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện quy chế này.

**Điều 2: Thời gian, nội dung chương trình, thành phần tham gia Đại hội**

- Thời gian Đại hội được tiến hành trong ½ ngày, bắt đầu từ 07h30 và dự kiến kết thúc vào lúc 11h00 ngày 15 tháng 04 năm 2026.

- Nội dung chương trình Đại hội do HĐQT lập và được Đại hội biểu quyết thông qua.

- Thành phần tham dự Đại hội bao gồm tất cả các cổ đông có trong danh sách cổ đông công ty đã được chốt vào ngày 05/03/2025 đều được quyền tham dự và biểu quyết tại Đại hội (kể cả cổ đông sở hữu và được ủy quyền hợp lệ).

Người được ủy quyền tham dự đại hội không được ủy quyền cho người khác tham dự.

Theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, điều kiện tiến hành cuộc họp ĐHĐCĐ khi có đủ số cổ đông dự họp đại diện trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Điều 3 : Số lượng, nhiệm vụ và quyền hạn của Đoàn Chủ tịch đại hội**

\* Về cơ cấu số lượng và nhân sự Đoàn chủ tịch: Do Ban tổ chức giới thiệu và được Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua.

\* Nhiệm vụ của Đoàn chủ tịch Đại hội:

- Điều hành Đại hội theo nội dung chương trình đã được thông qua.

- Hướng dẫn các cổ đông tham gia phát biểu ý kiến thảo luận.

- Báo cáo, kết luận từng nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết thông qua.



- Trả lời, phúc đáp các câu hỏi của cổ đông (nếu có).
- Quyết định bổ sung các nội dung thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ biểu quyết nếu xét thấy cần thiết và phù hợp lợi ích của cổ đông.
- Đoàn chủ tịch Đại hội làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và phản ánh được mong muốn của cổ đông.

**\* Quyền hạn của Chủ tọa Đại hội:**

- Chủ tọa Đại hội có quyền yêu cầu tất cả mọi người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc đảm bảo các biện pháp an ninh khác.
- Trục xuất ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ đối với những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến trình cuộc họp...
- Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp đại hội nếu có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

**Điều 4: Số lượng và nhiệm vụ của Thư ký đại hội**

*\* Về cơ cấu số lượng và nhân sự Thư ký đại hội:* Do Ban tổ chức giới thiệu và được Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua.

*\* Nhiệm vụ của Thư ký đại hội:*

- Ghi chép đầy đủ, rõ ràng, trung thực các diễn biến của Đại hội, các ý kiến thảo luận, kết luận và tỷ lệ biểu quyết thông qua của từng nội dung Đại hội.
- Tiếp nhận các ý kiến phát biểu bằng văn bản của cổ đông dự Đại hội giao cho Đoàn chủ tịch.
- Hoàn chỉnh Nghị quyết và Biên bản thông qua Đại hội.

**Điều 5: Cổ đông tham dự Đại hội**

- Mỗi cổ đông hoặc người ủy quyền đại diện khi tham dự Đại hội được nhận tài liệu, phiếu bầu cử, thẻ biểu quyết do Ban tổ chức cung cấp.
- Các cá nhân tham dự Đại hội phải tuân thủ theo sự điều hành của Đoàn chủ tịch và các quy định của pháp luật, tạo điều kiện để Đại hội diễn ra thuận lợi, nhanh chóng, hợp lệ.
- Các cổ đông tham dự Đại hội được quyền đăng ký phát biểu, khi phát biểu phải giơ tay hoặc đăng ký trước và được chủ tọa đồng ý mới phát biểu, thời gian phát biểu không quá 10 phút, các ý kiến bằng văn bản gửi cho Đoàn chủ tịch có giá trị như phát biểu trực tiếp trước Đại hội.

**Điều 6: Ban kiểm tra tư cách cổ đông**

*\* Về cơ cấu số lượng và nhân sự:* Do Ban tổ chức giới thiệu và được Đại hội biểu quyết thông qua.

*\* Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông:*

Ban kiểm tra tư cách cổ đông có nhiệm vụ kiểm tra cơ cấu, số lượng toàn bộ cổ đông tham dự và cáo cáo kết quả trước Đại hội.

**Điều 7: Thẻ lệ biểu quyết tại Đại hội**

- Đại hội nghe báo cáo lần lượt từng nội dung, các cổ đông tham gia phát biểu ý kiến, Chủ tọa kết luận sau đó lấy biểu quyết thông qua.

- Mỗi cổ đông tham dự Đại hội được cấp ba phiếu biểu quyết cho mỗi nội dung (bao gồm phiếu biểu quyết nhất trí màu xanh, phiếu biểu quyết không nhất trí màu hồng, phiếu biểu quyết ý kiến khác màu vàng) tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết (nếu cổ đông nào nhất trí thì giơ thẻ nhất trí màu xanh, nếu cổ đông nào không nhất trí thì giơ thẻ không nhất trí màu hồng, nếu cổ đông nào có ý kiến khác thì giơ thẻ màu vàng).

- Cổ đông biểu quyết phiếu nào thì ký tên xác nhận vào phiếu đó, tổ kiểm phiếu biểu quyết sẽ tiến hành thu các phiếu biểu quyết cho từng nội dung. Sau khi có kết quả kiểm phiếu biểu quyết, chủ tọa sẽ thông báo kết quả biểu quyết cho từng nội dung được thông qua.

- Các nội dung của Đại hội được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp và người ủy quyền hợp lệ tham dự đại hội tán thành. (Ngoại trừ Quy định tại khoản 1, 3, 4 và 6 Điều 148 Luật doanh nghiệp hiện hành).

- Những cổ đông đến dự họp muộn vẫn được đăng ký và tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký (trong trường hợp này hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng).

#### **Điều 8: Biên bản, Nghị quyết Đại hội**

Biên bản và Nghị quyết Đại hội được Thư ký ghi chép, bổ sung đầy đủ và thông qua Đại hội trước khi bế mạc.

#### **Điều 9: Điều khoản thi hành**

- Quy chế này gồm 9 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua.

- Chủ tọa chịu trách nhiệm điều hành Đại hội theo Quy chế này.

- Các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền và những người tham dự họp Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.

- Các tài liệu sau Đại hội sẽ được lưu giữ tại Phòng Nhân sự - Hành chính và HĐQT (Thư ký công ty).



ĐẠI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH

LÊ VĂN THẢO

Số: 52 /BC-HĐQT

Quy Nhơn Nam, ngày 14 tháng 03 năm 2026

**BÁO CÁO**  
**HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

**PHẦN A: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2025:****I. Đặc điểm tình hình:**

Năm 2025, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty diễn ra trong bối cảnh môi trường kinh doanh còn nhiều khó khăn, thách thức, tác động đa chiều, tiêu cực đến hiệu quả công tác điều hành SXKD và đầu tư phát triển của Công ty.

- Trên thế giới, tình hình các cuộc chiến tranh, xung đột giữa Nga – Ukraine, khu vực Trung Đông vẫn tiếp tục diễn ra; chính sách thuế quan của Mỹ diễn biến phức tạp, đã gây ra nhiều tác động tiêu cực đến hoạt động SXKD của công ty.

- Trong nước, các yếu tố kinh tế vĩ mô được kiểm soát ổn định, thị trường tiêu thụ trong nước có dấu hiệu chuyển biến tích cực đã tác động thuận lợi đến hoạt động SXKD công ty. Tuy nhiên, do ảnh hưởng hậu quả của bão lụt giai đoạn cuối năm đã làm gián đoạn hoạt động sản xuất, ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả SXKD của công ty.

- Về nội tại công ty, nguồn lực công ty tiếp tục được đầu tư và củng cố trong các lĩnh vực cả về chiều rộng và chiều sâu, góp phần nâng cao hiệu quả SXKD. Tuy nhiên, một số nguồn lực nội tại vẫn còn nhiều thách thức, tác động không thuận lợi đến công tác điều hành chung (xử lý các tài sản, công nợ xấu, tái cơ cấu các đơn vị sản xuất, chất lượng quản trị chưa chuyển biến).

- Nhận được sự đồng thuận, ủng hộ của Quý cổ đông cùng tinh thần đoàn kết, nỗ lực, quyết tâm của toàn thể cán bộ, công nhân viên, Công ty đã chủ động triển khai đồng bộ các nhóm giải pháp điều hành linh hoạt, khai thác hiệu quả các nguồn lực, hoàn thành các chỉ tiêu SXKD năm 2025 với quyết tâm cao nhất.

**II. Tình hình cơ cấu tổ chức công ty, cổ đông, cổ phần:****1. Cơ cấu tổ chức công ty:**

Công ty tổ chức hoạt động theo mô hình tại điểm b, khoản 1, Điều 137 Luật doanh nghiệp, gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị (có Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị) và Ban Tổng giám đốc.

- Hội đồng quản trị (HĐQT): có 08 thành viên, trong đó gồm 01 Chủ tịch và 07 thành viên HĐQT (có 02 thành viên HĐQT độc lập).

- Ban Tổng giám đốc (Ban TGD): có 06 thành viên, 01 Tổng giám đốc (TGD) và 05 Phó Tổng giám đốc (PTGD) phụ trách các lĩnh vực khác nhau.

- Cơ quan công ty có 06 phòng chuyên môn nghiệp vụ: Phòng Kế hoạch - Kinh doanh, Phòng Tài chính - Kế toán, Phòng Nhân sự - Hành chính, Phòng Công nghệ thông tin, Phòng Đầu tư phát triển, Phòng Nguyên liệu – Vật tư. Trực thuộc HĐQT có Ủy ban kiểm toán, Ban kiểm toán nội bộ và Bộ phận thư ký.

- Công ty có 06 đơn vị thành viên trực thuộc (chi nhánh công ty), 22 công ty con (gồm 12 công ty ngành đá, 04 công ty ngành gỗ, 02 công ty ngành ô tô, 02 công ty ngành bất động sản, 01 công ty ngành viên nén, 01 công ty lâm nghiệp) và 02 công ty liên doanh, liên kết. Trong năm 2025, công ty đã thực hiện chuyển đổi mô hình hoạt động

một số đơn vị trực thuộc là chi nhánh thành công ty con thuộc sở hữu 100% vốn điều lệ, đồng thời thực hiện thủ tục giải thể các chi nhánh này theo quy định, nhằm từng bước tăng cường tính độc lập, tự chủ trong hoạt động điều hành SXKD tại đơn vị.

## **2. Tình hình cổ đông, cơ cấu cổ phần:**

Đến ngày 05/03/2026, tổng số cổ đông của công ty là: 3.088 cổ đông, sở hữu 66.938.403 cổ phần.

- Cổ đông trong nước: 2.972 cổ đông, sở hữu 56.583.537 cổ phần, tỷ lệ biểu quyết chiếm 84,53%. Trong đó có 2.950 cổ đông cá nhân - sở hữu 55.677.381 cổ phần, có 22 cổ đông pháp nhân - sở hữu 906.156 cổ phần.

- Cổ đông nước ngoài: 116 cổ đông, sở hữu 10.354.866 cổ phần, tỷ lệ biểu quyết chiếm 15,47%. Trong đó có 76 cổ đông cá nhân - sở hữu 319.650 cổ phần, có 40 cổ đông pháp nhân - sở hữu 10.035.216 cổ phần.

## **III. Tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2025.**

Năm 2025 công ty đã thực hiện các chỉ tiêu như sau:

### **1. Kết quả kinh doanh (phụ lục đính kèm):**

- Công ty mẹ:

+ Doanh thu: 2.371 tỷ đồng, đạt 111% kế hoạch năm, tăng trưởng 9% so với cùng kỳ.

+ Lợi nhuận trước thuế: 391 tỷ đồng, đạt 126% kế hoạch năm, tăng trưởng 26% so với cùng kỳ.

+ Lợi nhuận sau thuế: 345 tỷ đồng, đạt 123% kế hoạch năm, tăng trưởng 23% so với cùng kỳ.

- Hợp nhất:

+ Doanh thu: 7.404 tỷ đồng, đạt 111% kế hoạch năm, tăng trưởng 11% so với cùng kỳ.

+ Lợi nhuận trước thuế: 633 tỷ đồng, đạt 133% kế hoạch năm, tăng trưởng 34% so với cùng kỳ.

+ Lợi nhuận sau thuế: 514,8 tỷ đồng, đạt 139% kế hoạch năm, tăng trưởng 37% so với cùng kỳ.

**2. Kết quả tài chính:** Theo báo cáo tài chính kiểm toán 2025 trình tại Đại hội.

**3. Chi trả cổ tức:** HĐQT đề nghị chi trả cổ tức năm 2025 tỷ lệ: 30% (gồm chi trả cổ tức bằng tiền mặt 5% và chi trả cổ tức bằng cổ phiếu 25%).

## **IV. Đánh giá công tác điều hành:**

- Trong bối cảnh môi trường kinh doanh năm 2025 còn nhiều khó khăn, thách thức, tác động tiêu cực đến hiệu quả công tác điều hành SXKD và đầu tư phát triển của Công ty. Nhưng HĐQT, Ban TGD cùng với các đơn vị thành viên đã không ngừng nỗ lực, quyết tâm, phát huy tinh thần trách nhiệm, tổ chức thực hiện đồng bộ các nhóm giải pháp, đồng thời chủ động đưa ra các giải pháp linh hoạt mới nhằm ứng phó và xử lý tình huống khó khăn phát sinh (tình hình chính sách thuế quan Mỹ, tình hình bão lụt cuối năm). Do vậy, kết quả SXKD 2025 của công ty đã đạt được những thành quả đáng ghi nhận, hoàn thành vượt mức kế hoạch ĐHCĐ và tăng trưởng cao so với cùng kỳ.

- Tuy nhiên, bên cạnh những mặt đạt được, công tác quản lý điều hành vẫn còn khó khăn, hạn chế. Việc tổ chức thực hiện các nhóm giải pháp chưa đồng bộ, quyết liệt nên một số nhiệm vụ chưa đạt mục tiêu đề ra. Năng lực quản trị điều hành tại một số đơn vị còn hạn chế, yếu kém, kết quả SXKD một số ngành chưa đạt kế hoạch và có sự suy giảm. Do vậy, đã phần nào ảnh hưởng đến công tác điều hành SXKD và đầu tư phát triển của công ty.

## **V. Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

- Trước những diễn biến của môi trường kinh doanh năm 2025 có nhiều biến động, nhằm đảm bảo việc thực hiện có hiệu quả nghị quyết ĐHCĐ giao, HĐQT công ty đã không ngừng nỗ lực, quyết tâm tổ chức thực hiện đồng bộ các nhóm giải pháp điều hành, chủ động cập nhật thông tin để kịp thời đưa ra các giải pháp ứng phó linh hoạt, ban hành các nghị quyết, quyết định, chỉ đạo điều hành phù hợp, qua đó đã tổ chức thực hiện đầy đủ và hoàn thành tốt các nội dung ĐHCĐ giao.

- Trên cơ sở các mục tiêu, nhiệm vụ của ĐHCĐ giao, HĐQT đã ban hành quyết định và giao chỉ tiêu điều hành cụ thể đến Ban TGD công ty, hỗ trợ tối ưu các nguồn lực và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Ban TGD tổ chức thực hiện nhiệm vụ điều hành theo đúng quy định.

- Bên cạnh công tác chỉ đạo điều hành, HĐQT còn phối hợp cùng Ban TGD, tổ chức Đảng, Công đoàn động viên cán bộ công nhân viên vừa tham gia các hoạt động đoàn thể vừa nỗ lực, cố gắng thực hiện nhiệm vụ SXKD.

### **1. Công tác tổ chức ĐHCĐ năm 2025:**

1.1 Tổ chức ĐHCĐ thường niên 2025, phiên họp vào ngày 15/04/2025 tại trụ sở công ty, nhằm thông qua các nội dung:

- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024;
- Báo cáo hoạt động Ủy ban kiểm toán năm 2024;
- Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán;
- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024;
- Phương án chi trả cổ tức năm 2024;
- Phương án trả thù lao HĐQT năm 2025;
- Báo cáo kiểm toán độc lập 2024, Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán độc lập

2025;

- Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành trái phiếu riêng lẻ (tại ngày 31/12/2024);

- Tờ trình xin từ nhiệm thành viên HĐQT công ty;
- Tờ trình bầu bổ sung thành viên HĐQT công ty;
- Kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT.

1.2. Tổ chức ĐHCĐ dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản (lần 1 năm 2025) từ ngày 14/6/2025 đến 27/06/2025 tại trụ sở công ty, nhằm thông qua các nội dung:

- Từ nhiệm Thành viên HĐQT độc lập và chức danh Thành viên UBKT.
- Bầu bổ sung Thành viên HĐQT độc lập công ty;
- Kết quả bầu Thành viên HĐQT độc lập công ty.

1.3. Tổ chức ĐHCĐ bất thường (lần 1 năm 2025), phiên họp ngày 09/09/2025 tại trụ sở công ty, nhằm thông qua nội dung: Phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2025.

### **2. Các cuộc họp và các quyết định của Hội đồng quản trị:**

- Nhằm xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT và kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình điều hành công ty, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường theo đúng trình tự, thủ tục quy định.

- Căn cứ vào nội dung các cuộc họp, HĐQT đã ban hành các nghị quyết, quyết định đúng thẩm quyền và thực hiện nghiêm túc nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định pháp luật. Toàn bộ các nghị quyết, quyết định của HĐQT đã được cập nhật đầy đủ trong Báo cáo tình hình quản trị công ty niên yết năm 2025, đồng thời được công bố công khai trên website của công ty, Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh và Ủy ban

Chúng khoán Nhà nước, đảm bảo tính minh bạch và kịp thời trong cung cấp thông tin tới cổ đông và nhà đầu tư.

### **3. Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác:**

- Chi phí thù lao, tiền lương và các khoản thu nhập khác của HĐQT năm 2025 là: 9.484.620.789 đồng (phụ lục đính kèm)

- Các lợi ích khác: không có

- Các giao dịch với các bên liên quan theo quy định tại điều 167 Luật Doanh nghiệp và pháp luật chuyên ngành được thực hiện đảm bảo đúng theo các quy định về quản trị công ty niêm yết.

### **4. Công tác giám sát đối với Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý:**

- Nhằm đảm bảo việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ điều hành của Ban TGD có hiệu quả theo đúng các quyết định và chỉ đạo của HĐQT ban hành, HĐQT đã thường xuyên thực hiện công tác giám sát, kiểm tra chặt chẽ tình hình hoạt động quản trị điều hành của Ban TGD thông qua kiểm tra, giám sát định kỳ và đột xuất, kịp thời đưa ra các đánh giá, nhận định, qua đó đã có những chỉ đạo, định hướng để đảm bảo hoạt động điều hành của Ban TGD được triển khai phù hợp.

- Tổng Giám đốc thường xuyên trao đổi, cập nhật thông tin về tình hình hoạt động của công ty với Chủ tịch HĐQT, qua đó hỗ trợ HĐQT ban hành các quyết định trong công tác quản trị, điều hành kịp thời và phù hợp. Định kỳ hàng tháng, quý, Tổng Giám đốc thực hiện báo cáo về kết quả sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính và công tác quản trị nội bộ của công ty tới HĐQT.

- Kết quả giám sát trong năm 2025:

+ Tổng giám đốc đã hoàn thành nhiệm vụ điều hành công ty; Thực hiện tốt các quy chế quản trị của công ty, công khai minh bạch trong quản lý điều hành, bảo vệ lợi ích của công ty, không lợi dụng chức vụ quyền hạn vì mục đích cá nhân.

+ Đối với các cán bộ quản lý không phát hiện các dấu hiệu vi phạm quy chế quản trị của công ty và các văn bản pháp luật có liên quan. Đa số cán bộ quản lý trong công ty đều hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ được giao, các phó TGD đã thực hiện tốt các nhiệm vụ TGD phân công, cùng với TGD quản lý, điều hành các hoạt động SXKD, đảm bảo vì lợi ích chung của công ty, không lợi dụng chức vụ, quyền hạn và các cơ hội kinh doanh vì mục đích cá nhân.

### **5. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập và Ủy ban kiểm toán (UBKT):**

- UBKT là bộ phận trực thuộc HĐQT, đóng vai trò độc lập nhằm đảm bảo tính trung thực và minh bạch trong hoạt động của HĐQT; hỗ trợ HĐQT trong việc kiểm tra giám sát hoạt động của Ban TGD và hệ thống đơn vị công ty. Do vậy, định kỳ hàng quý, UBKT tổ chức kiểm tra, giám sát các hoạt động của HĐQT, Ban TGD nhằm kịp thời phát hiện các vấn đề rủi ro, đề xuất, kiến nghị các giải pháp hỗ trợ Ban lãnh đạo trong công tác điều hành chung.

- UBKT thực hiện nhiệm vụ thông qua việc lập kế hoạch kiểm tra, giám sát định kỳ hoặc đột xuất tại các đơn vị thành viên theo quyền hạn hoặc theo yêu cầu của HĐQT, đảm bảo hoạt động đúng theo Quy chế và chịu trách nhiệm trước HĐQT về các hoạt động kiểm tra, giám sát của mình.

- Căn cứ theo nội dung kết quả kiểm tra, giám sát, UBKT sẽ phối hợp với các phòng ban, đơn vị để đề xuất, kiến nghị các vấn đề thuộc thẩm quyền cho HĐQT, Ban TGD xem xét quyết định.

- Kết quả giám sát trong năm 2025:

+ HĐQT thực hiện đúng các quy chế quản trị của công ty, công khai minh bạch trong quản lý điều hành. Không phát hiện các dấu hiệu vi phạm quy chế quản trị của

HDQT. Các thành viên HDQT thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định Điều lệ, quy chế hoạt động HDQT. Các Nghị quyết, Quyết định HDQT được ban hành đúng trình tự, thẩm quyền. Không thực hiện các giao dịch với bên liên quan trái quy định, không lợi dụng chức vụ quyền hạn vì mục đích cá nhân.

+ Ban Tổng giám đốc thực hiện tốt các quy chế quản trị của công ty, công khai minh bạch trong quản lý điều hành, bảo vệ lợi ích của công ty, không lợi dụng chức vụ quyền hạn vì mục đích cá nhân.

## **PHẦN B. NHIỆM VỤ SXKD VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CÔNG TY NĂM 2026:**

### **I. Đặc điểm tình hình:**

Môi trường sản xuất kinh doanh năm 2026 được dự báo vẫn tiếp tục tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp và khó lường, tác động đa chiều đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Trên thế giới, tình hình chiến tranh, xung đột tại Nga – Ukraine, giữa Mỹ – Israel – Iran tại khu vực Trung Đông vẫn đang tiếp diễn căng thẳng, có nguy cơ kéo dài, tiềm ẩn rủi ro gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu, làm giá nhiên liệu, vật tư đầu vào, chi phí logistic tăng cao; các chính sách thuế quan của Hoa Kỳ vẫn còn hiện hữu, khó dự đoán, tác động tiêu cực đến hoạt động SXKD của công ty.

- Trong nước, các yếu tố kinh tế vĩ mô tiếp tục được duy trì ổn định, các cơ chế chính sách mới của nhà nước theo hướng có lợi cho người dân và doanh nghiệp.

- Về nội tại, Công ty đang tập trung nguồn lực cho các dự án đầu tư mới đặc biệt là dự án viên nén gỗ, dự án bất động sản, được kỳ vọng sẽ trở thành động lực tăng trưởng quy mô quan trọng trong giai đoạn tiếp theo. Song song đó, Công ty tiếp tục đẩy mạnh đầu tư theo chiều sâu, tạo nhiều thuận lợi trong nâng cao chất lượng công tác điều hành thời gian tới. Tuy nhiên, một số nguồn lực nội tại vẫn còn nhiều thách thức, công ty tiếp tục tập trung xử lý các tài sản xấu nên điều này sẽ ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD chung.

### **II. Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2026:**

#### **1. Kế hoạch kinh doanh:**

- Công ty mẹ:

+ Doanh thu: 2.610 tỷ đồng, tăng trưởng 10% so với cùng kỳ.

+ Lợi nhuận trước thuế: 430 tỷ đồng, tăng trưởng 10% so với cùng kỳ.

- Hợp nhất:

+ Doanh thu: 8.790 tỷ đồng, tăng trưởng 19% so với cùng kỳ.

+ Lợi nhuận trước thuế: 760 tỷ đồng, tăng trưởng 20% so với cùng kỳ.

**2. Chi trả cổ tức:** Dự kiến chi trả cổ tức năm 2026 tỷ lệ:  $\geq 25\%$ . ĐHĐCĐ ủy quyền cho HDQT công ty được quyền quyết định tỷ lệ, thời điểm, hình thức thực hiện tạm ứng chi trả cổ tức năm 2026 (nếu có).

### **III. Giải pháp thực hiện:**

Năm 2026, dự báo môi trường SXKD còn nhiều diễn biến phức tạp, HDQT công ty nhận định công tác điều hành còn nhiều khó khăn, thách thức. Do vậy, HDQT, Ban TGD và các đơn vị thành viên cần tiếp tục nỗ lực, quyết tâm tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm tiếp tục củng cố mục tiêu xây dựng “Công ty Phát triển bền vững”. Trong đó ưu tiên tập trung chuyên từ tăng trưởng quy mô chiều rộng sang tăng trưởng chiều rộng kết hợp chiều sâu; đẩy mạnh công tác quản trị rủi ro gắn liền với xây dựng nguồn lực tài chính công ty vững mạnh; chấp hành và tuân thủ toàn diện các quy định của pháp luật về hoạt động sản xuất kinh doanh; tiếp tục củng cố và xây dựng văn hóa doanh nghiệp đoàn kết - trách nhiệm - hài hoà lợi ích; tăng cường công tác minh bạch thông tin đảm bảo đầy đủ các quyền lợi của cổ đông, nhà đầu tư.

Vì vậy, nhằm triển khai thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2026, công ty tập trung vào các giải pháp trọng tâm sau:

### **1. Nhóm các giải pháp điều hành chung:**

#### **1.1. Nhóm giải pháp về công tác thị trường đầu ra:**

- Cập nhật thường xuyên diễn biến kinh tế vĩ mô, các yếu tố của môi trường kinh doanh trong nước và thế giới (tình hình diễn biến chính sách thuế quan của Mỹ) để kịp thời có các giải pháp điều hành, giải pháp ứng phó linh hoạt, từ đó giúp nâng cao chất lượng công tác xây dựng và điều hành kế hoạch SXKD hợp lý, sát với tình hình biến động của môi trường kinh doanh.

- Tập trung ưu tiên mọi nguồn lực cho công tác đầu tư phát triển thị trường nhằm tiếp tục duy trì ổn định và mở rộng thị trường truyền thống, phát triển các thị trường mới (khu vực Trung Đông, Asean...), phát triển thị trường ngành hàng mới (viên nén gỗ, nhôm – sắt, đá 1x2, cát nhân tạo...). Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư thị trường theo chiều sâu (đầu tư dự án thương mại điện tử tại Mỹ; đầu tư và phát triển năng lực R&D một số nhóm sản phẩm đá, gỗ).

#### **1.2. Nhóm giải pháp về công tác thị trường đầu vào:**

- Chủ động nắm bắt thông tin diễn biến thị trường đầu vào (tình hình giá nguyên liệu, nhiên liệu) qua đó tăng cường công tác kiểm soát, quản trị chặt chẽ chi phí các yếu tố đầu vào.

- Nghiên cứu tổ chức lựa chọn, phát triển và quản lý hệ thống nhà cung ứng chiến lược, nhằm bảo đảm ổn định về chất lượng, giá cạnh tranh. Kết hợp phát triển hệ thống các nhà cung ứng trong nước và ngoài Trung Quốc nhằm thay thế và giảm thiểu hàng hóa đầu vào từ Trung Quốc, qua đó chủ động ứng phó vấn đề pháp lý đầu vào.

- Triển khai các giải pháp đầu tư nhằm đảm bảo vấn đề an ninh nguyên liệu ngành đá, ngành gỗ (đầu tư sở hữu mỏ đá nguyên liệu, sở hữu vùng rừng tự chủ, sở hữu chứng chỉ rừng FSC...).

#### **1.3. Nhóm giải pháp về quản trị sản xuất:**

- Tiếp tục rà soát và đẩy mạnh công tác tái cơ cấu sản xuất các nhà máy (cải tiến quy trình sản xuất, đầu tư đổi mới công nghệ, MMTB, triển khai ứng dụng ERP, tăng cường hoạt động sáng kiến kỹ thuật ...) nhằm mục tiêu tối ưu hóa chi phí, nâng cao năng suất lao động, cải thiện chất lượng sản phẩm, góp phần nâng cao năng lực sản xuất và năng lực cạnh tranh sản phẩm.

#### **1.4. Nhóm giải pháp về đầu tư phát triển:**

- Tiếp tục thực hiện đầu tư các dự án mở rộng theo hướng thận trọng – chặt chẽ - chọn lọc (đầu tư mở rộng các dự án viên nén gỗ, MDF; tiếp tục đầu tư mở rộng ngành bất động sản; đầu tư mở rộng dự án ngành VLXD; đầu tư các dự án trồng rừng)

- Tiếp tục thực hiện quyết liệt công tác đầu tư chiều sâu thông qua các dự án chuyển đổi số (dự án ERP, dự án thương mại điện tử, dự án big data...), qua đó tối ưu hóa quy trình quản trị, giảm chi phí vận hành, tăng cường khả năng phân tích và ra quyết định dựa trên dữ liệu, giúp nâng cao hiệu quả hoạt động quản trị điều hành.

#### **1.5. Nhóm giải pháp về quản trị tài chính – kế toán:**

- Thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo về công tác quản trị tài chính theo hướng thận trọng, chặt chẽ, gắn liền với tăng cường công tác quản trị rủi ro, xử lý tiêu thụ tài sản xấu (hàng tồn kho, công nợ, tài sản cố định...) nhằm xây dựng nguồn lực tài chính công ty vững mạnh, an toàn.

- Chủ động các giải pháp đảm bảo đủ nguồn vốn cho SXKD và đầu tư phát triển, trong đó chủ động huy động nguồn vốn tín dụng hợp lý; xây dựng phương án và lộ trình thực hiện kế hoạch tăng VDL công ty giai đoạn 2026-2030 đạt 2.000 tỷ đồng.

## **1.6. Nhóm giải pháp về cơ cấu tổ chức và quản trị nhân sự:**

- Thực hiện tái cơ cấu tổ chức, kiện toàn công tác nhân sự theo hướng tinh gọn, chuyển từ phân tán sang tập trung nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả điều hành quản trị.

- Xây dựng phương án trung hạn về đầu tư và phát triển nguồn nhân sự (tuyển dụng, đào tạo...) với chế độ chính sách lao động tiền lương hợp lý nhằm thu hút nhân sự chất lượng cao đáp ứng nhu cầu quản trị mới hiện nay.

## **1.7. Nhóm giải pháp về kiểm tra giám sát, quản trị rủi ro:**

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát theo chuyên đề định kỳ và đột xuất toàn công ty, nhằm kịp thời phát hiện những hạn chế, rủi ro tiềm ẩn, có đề xuất tham mưu, xử lý phù hợp.

- Tăng cường công tác quản trị rủi ro pháp lý trong toàn công ty (pháp lý kinh doanh, pháp lý kế toán, pháp lý về lao động – BHXH, môi trường, PCCC-PCCN...), nâng cao ý thức trách nhiệm, tuân thủ quy định pháp luật và phòng ngừa rủi ro trong toàn hệ thống.

## **2. Nhóm các giải pháp điều hành ngành:**

### **2.1 Ngành đá:**

- Tiếp tục ưu tiên tập trung mọi nguồn lực cho công tác đầu tư phát triển thị trường nhằm duy trì ổn định quy mô thị trường truyền thống, phát triển các thị trường mới khu vực Asean, Trung Đông, Đông Bắc Á., đồng thời đầu tư phát triển thị trường các ngành hàng mới (cát nhân tạo, đá 1x2..) nhằm cung ứng sản phẩm cho dự án công trình trong nước. Tiếp tục tăng cường công tác đầu tư phát triển R&D (đá thạch anh) nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh sản phẩm.

- Tiếp tục tăng cường công tác quản trị các yếu tố đầu vào chặt chẽ: tăng cường kiểm soát và tiết giảm chi phí đầu vào; xây dựng và phát triển hệ thống các nhà cung ứng chiến lược; phát triển hệ thống nhà cung ứng trong nước và ngoài Trung Quốc nhằm thay thế và giảm thiểu hàng hóa đầu vào từ Trung Quốc; tăng cường công tác pháp lý đầu vào minh bạch; giải pháp đầu tư công tác an ninh nguyên liệu mỏ.

- Tiếp tục khảo sát và thực hiện công tác tái cơ cấu sản xuất các nhà máy nhằm mục tiêu tối ưu hóa chi phí, nâng cao năng suất lao động, cải thiện chất lượng sản phẩm, góp phần nâng cao năng lực sản xuất và năng lực cạnh tranh sản phẩm.

- Nghiên cứu, khảo sát và xây dựng kế hoạch đầu tư cho dự án mở rộng ngành VLXD (đá 1x2, cát nhân tạo).

### **2.2 Ngành gỗ - viên nén gỗ:**

- Tiếp tục ưu tiên tập trung mọi nguồn lực cho công tác đầu tư, phát triển thị trường nhằm duy trì ổn định quy mô thị trường truyền thống, phát triển mở rộng thị trường mới khu vực Trung Đông, Úc, Nhật Bản..., đồng thời đầu tư phát triển thị trường các ngành hàng mới (viên nén gỗ, nhôm-sắt...). Tiếp tục tăng cường công tác đầu tư R&D nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh sản phẩm.

- Tiếp tục nâng cao công tác quản trị các yếu tố đầu vào chặt chẽ: thực hiện mục tiêu kiểm soát và tiết giảm chi phí đầu vào; xây dựng và phát triển hệ thống các nhà cung ứng chiến lược; phát triển hệ thống nhà cung ứng trong nước và ngoài Trung Quốc nhằm thay thế và giảm thiểu hàng hóa đầu vào từ Trung Quốc; tăng cường pháp lý đầu vào minh bạch; đầu tư giải pháp đảm bảo vấn đề an ninh nguyên liệu.

- Tiếp tục khảo sát và thực hiện công tác tái cơ cấu sản xuất các nhà máy nhằm mục tiêu tối ưu hóa chi phí, nâng cao năng suất lao động, cải thiện chất lượng sản phẩm, góp phần nâng cao năng lực sản xuất và năng lực cạnh tranh sản phẩm.

- Nghiên cứu, khảo sát và xây dựng kế hoạch đầu tư các dự án mới cho ngành (dự án viên nén gỗ, gỗ MDF, đầu tư dự án trồng rừng...)

### **2.3 Ngành ô tô:**

Ngành cần chủ động thực hiện đồng bộ các nhóm giải pháp điều hành, trong đó tập trung nâng cao năng lực cạnh tranh thông qua thực hiện các chính sách bán hàng phù hợp, linh hoạt và nâng cao chất lượng dịch vụ, nhằm duy trì và phát triển quy mô ngành. Nghiên cứu xây dựng kế hoạch trung – dài hạn có tầm nhìn chiến lược cho ngành nhằm đáp ứng với những xu hướng, thay đổi của môi trường kinh doanh ngành ô tô hiện nay.

### **2.4 Ngành BĐS:**

Ngành bất động sản ngày càng có vai trò và vị trí quan trọng trong chiến lược phát triển của toàn công ty, do vậy cần chủ động triển khai thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp trong công tác điều hành hoạt động đầu tư và kinh doanh. Tiếp tục đầu tư phát triển và nâng cao chất lượng công tác thị trường theo hướng chuyên nghiệp, phù hợp với thị hiếu của người tiêu dùng nhằm tiêu thụ dự án chung cư PhúTai Centralife, dự án khu nhà ở kết hợp chỉnh trang đô thị Tăng Bạt Hồ - Diêu Trì. Đẩy nhanh kế hoạch tiến độ thực hiện các dự án bất động sản đang hiện hữu (dự án Phú Tài Diêu Trì, dự án Phú Tài Vân Hà – giai đoạn 1). Tiếp tục đầu tư nguồn lực để khảo sát và phát triển các dự án bất động sản trong giai đoạn tiếp theo (các dự án NOXH, NOTM...) tại các khu vực Đồng Nai, Gia Lai.

HDQT tổ chức chỉ đạo Ban điều hành công ty phát huy tinh thần Sáng tạo – Tốc độ - Bền vững, thích ứng linh hoạt với biến động thị trường, nâng cao chất lượng quản trị nội bộ, phát triển các nguồn lực có hiệu quả, kiểm soát rủi ro chặt chẽ. Phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2026, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển ổn định, bền vững của Công ty trong giai đoạn tiếp theo.



**LÊ VĂN THẢO**



**TỔNG HỢP CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH CHỦ YẾU  
THỰC HIỆN NĂM 2025 & KẾ HOẠCH NĂM 2026**  
(Chỉ tiêu hợp nhất)

DVT: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	So sánh (%)		
						TH 2025		KH 2026 so với TH 2025
						So với KH	So với CK	
I	Doanh thu	6.668.047	6.670.000	7.404.245	8.790.000	111	111	119
1	Ngành đá	1.777.742	1.800.000	1.886.927	2.369.000	105	106	126
2	Ngành gỗ	3.629.212	3.751.000	4.001.113	4.880.000	107	110	122
3	Ngành ô tô	977.432	817.000	1.103.258	1.010.000	135	113	92
4	Ngành bất động sản	70.250	260.000	283.119	525.000	109	403	185
5	Doanh thu và thu nhập khác	213.411	42.000	129.828	6.000	309	61	5
II	Lợi nhuận trước thuế	471.982	477.000	633.036	760.000	133	134	120
III	Lợi nhuận sau thuế	376.311	369.600	514.779	608.000	139	137	118



**TỔNG HỢP CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH CHỦ YẾU**  
**THỰC HIỆN NĂM 2025 & KẾ HOẠCH NĂM 2026**  
 (Chỉ tiêu công ty mẹ)

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	So sánh (%)		
						TH 2025		KH 2026 so với TH 2025
						So với KH	So với CK	
I	Doanh thu	2.184.143	2.135.000	2.371.631	2.610.000	111	109	110
1	Ngành đá	623.591	625.000	758.760	869.000	121	122	115
2	Ngành gỗ	1.286.866	1.289.000	1.328.783	1.519.000	103	103	114
3	Doanh thu và thu nhập khác	273.686	221.000	284.088	222.000	129	104	78
II	Lợi nhuận trước thuế	310.631	310.743	390.981	430.000	126	126	110
1	Ngành đá	56.251	56.300	80.906	92.000	144	144	114
2	Ngành gỗ	94.443	94.443	125.651	144.000	133	133	115
3	Lợi nhuận khác	159.937	160.000	184.425	194.000	115	115	105
III	Lợi nhuận sau thuế	281.574	280.733	345.061	382.000	123	123	111

PHỤ LỤC  
CHI PHÍ THÙ LÃO, TIỀN LƯƠNG VÀ CÁC KHOẢN THU NHẬP KHÁC  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

TT	Họ và tên	Chức danh	Chi phí thù lao năm 2025 (VND)
1	Lê Văn Thảo	Chủ tịch HĐQT (bổ nhiệm 13/04/2025)	1.739.240.000
2	Lê Vy	Chủ tịch HĐQT (miễn nhiệm 13/04/2025)	584.200.000
3	Nguyễn Sỹ Hòa	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc (bổ nhiệm 13/04/2025)	1.607.492.000
4	Phan Quốc Hoài	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	1.393.900.000
5	Trần Thanh Cung	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	1.159.570.000
6	Lê Văn Lộc	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	1.611.843.884
7	Lê Anh Văn	Thành viên HĐQT (bổ nhiệm 15/04/2025) kiêm Phó Tổng Giám đốc	947.574.905
8	Đoàn Minh Sơn	Thành viên HĐQT độc lập kiêm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán	220.400.000
9	Đỗ Xuân Lập	Thành viên HĐQT độc lập kiêm Thành viên Ủy ban kiểm toán (miễn nhiệm 27/06/2025)	81.800.000
10	Phan Hồng Quý	Thành viên HĐQT độc lập kiêm Thành viên Ủy ban kiểm toán (bổ nhiệm 27/06/2025)	138.600.000
<b>TỔNG CỘNG</b>			<b>9.484.620.789</b>

\* Ghi chú: Số liệu dựa theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 (đã kiểm toán).



**BÁO CÁO**  
**HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN**  
**TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

**I. Hoạt động của Ủy ban Kiểm toán năm 2025:**

**1. Giám sát lập Báo cáo tài chính của Công ty:**

Trong năm, UBKT đã tiến hành giám sát công tác quyết toán và lập BCTC hàng quý, bán niên và niên độ. Qua giám sát cho thấy:

- Trước khi lập BCTC hàng kỳ, Công ty đã tiến hành công việc chuẩn bị quyết toán một cách khẩn trương, chặt chẽ, thận trọng, như đối chiếu công nợ, kiểm kê hàng hóa, trích khấu hao tài sản cố định, phân bổ chi phí, trích lập dự phòng, rà soát các khoản mục tài chính, đảm bảo xác định số liệu chính xác.

- Các BCTC quý, bán niên và niên độ được lập và công bố phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán, các quy định của pháp luật hiện hành.

- Công tác kế toán như ghi chép, lưu trữ chứng từ và lập sổ sách kế toán được thực hiện phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định pháp lý có liên quan, phản ánh tình hình tài chính của Công ty một cách trung thực.

- Công ty đã lập và công bố Báo cáo tài chính định kỳ phù hợp với các quy định của pháp luật đối với Công ty đại chúng. Riêng Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm được soát xét và kiểm toán bởi Công ty kiểm toán độc lập theo đúng quy định hiện hành.

Nhìn chung, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty đã trải qua những biến động khó khăn, thách thức do tác động của các yếu tố khách quan từ môi trường kinh doanh, thị trường thế giới, cũng như các yếu tố chủ quan từ các nguồn lực nội tại. Mặc dù vậy, tập thể lãnh đạo Công ty cùng các đơn vị thành viên đã quyết tâm, đoàn kết, nêu cao tinh thần trách nhiệm, bám sát các mục tiêu điều hành, chấp hành nghiêm các quy định của Pháp luật, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, quyết định của Hội đồng quản trị, quy chế của Công ty; nỗ lực phấn đấu đạt được kết quả tốt.

Công ty đã chủ động thiết lập các nhóm giải pháp quản trị về thị trường, sản xuất, nguyên vật liệu, tài chính, đầu tư, nhân sự, đề phòng rủi ro. Đồng thời, xây dựng định mức vốn, định mức chi phí, góp phần làm giảm thiểu giá thành, đặc biệt là lãi vay. Trích lập dự phòng đầy đủ các khoản mục công nợ, hàng tồn kho, cũng như xử lý các khoản mục tài chính tồn đọng khác nhằm tạo tính bền vững về tài chính cho những năm sau.

Một số chỉ tiêu chủ yếu về hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính năm 2025 của Công ty sau giám sát như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Công ty mẹ	Hợp nhất
<b>I</b>	<b><u>Kết quả hoạt động KD:</u></b>		
-	Doanh thu bán hàng và CCDV	2.104.243	7.300.100
-	Giá vốn hàng bán	1.615.642	5.799.918
-	Lợi nhuận gộp	488.601	1.499.593
-	Doanh thu hoạt động tài chính	257.493	84.560
-	Thu nhập khác	9.894	20.172
-	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>390.981</b>	<b>633.036</b>
-	Lợi nhuận sau thuế	345.061	514.779
<b>II</b>	<b><u>Tình hình tài chính:</u></b>		
-	Tổng tài sản	4.226.973	6.393.015
+	Tài sản ngắn hạn	2.164.419	4.075.069
+	Tài sản dài hạn	2.062.554	2.317.946
-	Tổng nguồn vốn	4.226.973	6.393.015
+	Nợ phải trả	1.498.780	3.044.617
+	Vốn chủ sở hữu	2.728.193	3.348.398

## 2. Giám sát Ban Kiểm toán nội bộ của Công ty:

Ban Kiểm toán nội bộ đã triển khai thực hiện nhiệm vụ theo chức trách đã được quy định dưới sự giám sát của UBKT.

Thường xuyên tham gia các cuộc họp giao ban của Tổng giám đốc, các đơn vị thành viên, theo dõi nắm bắt thông tin công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trong năm đã thực hiện nhiều cuộc kiểm tra độc lập cũng như kết hợp với các cơ quan chuyên môn của công ty kiểm tra các đơn vị thành viên, chấn chỉnh một số sai sót trong công tác kế toán, quản trị nội bộ, góp phần cải thiện chất lượng công tác quản trị kế toán, tạo tính bền vững cho tình hình kinh doanh và tài chính của Công ty.

## 3. Giám sát hoạt động Kiểm toán độc lập:

- Trong năm, Công ty đã thực hiện ký hợp đồng dịch vụ kiểm toán niên độ tài chính 2025 với Công ty TNHH Kiểm toán AASC.

- Đơn vị kiểm toán độc lập đã thực hiện các cuộc kiểm toán báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm cho Công ty. Phạm vi, nội dung, phương pháp, thời gian kiểm toán đã được đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện theo đúng thoả thuận trong hợp đồng.

- Cơ quan Kiểm toán độc lập đã triển khai công việc chuẩn bị kiểm toán đồng thời gắn kết với công tác quyết toán tại các đơn vị, trong đó tham gia kiểm kê hàng hóa tồn kho một cách chắc chắn và thận trọng.

- Phương pháp kiểm toán được tiến hành đúng theo quy định của Chuẩn mực Kiểm toán, Chuẩn mực Kế toán, kết hợp đảm bảo các yếu tố trọng yếu và hợp lý trong tài chính.

- UBKT đã trao đổi với Cơ quan Kiểm toán để làm rõ thêm các thông tin liên quan đến BCTC trước khi phát hành Báo cáo kiểm toán.

#### **4. Giám sát hệ thống quản trị nội bộ và quản lý rủi ro:**

- Công ty đã ban hành và thực hiện nghiêm túc các quy trình kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro theo đúng các quy định của pháp luật và yêu cầu quản trị của Công ty.

- Công ty rất chú trọng vào công tác quản lý rủi ro, thường xuyên kiểm tra, xem xét đánh giá các khoản mục tài chính như công nợ, hàng tồn kho, tài sản cố định,... có phương án xử lý tài sản tồn đọng, trích lập dự phòng nhằm đảm bảo kết quả kinh doanh hợp lý nhất.

- Trong năm, Công ty đã ban hành và thực hiện triệt để các nhóm giải pháp về quản trị, kịp thời khắc phục những khó khăn trước mắt và tạo nền tảng quản trị mang tính bền vững cho những năm sau.

#### **II. Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Kiểm toán năm 2026:**

Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ, chức năng của mình theo như quy định, UBKT đề ra kế hoạch công tác trong năm 2026 chủ yếu như sau:

- Thường xuyên giám sát và yêu cầu Ban Kiểm toán nội bộ tăng cường công tác kiểm tra các đơn vị thành viên, chấn chỉnh và nâng cao công tác quản trị kế toán nội bộ.

- Giám sát công tác quyết toán và lập báo cáo tài chính hàng kỳ.

- Góp phần xây dựng hệ thống quản trị nội bộ doanh nghiệp phù hợp với tình hình hoạt động Công ty, quy định pháp luật hiện hành.

- Giám sát chất lượng dịch vụ của Đơn vị kiểm toán độc lập trong các đợt kiểm toán trong năm 2026.

- Thực hiện các công việc khác theo quy định tại Quy chế hoạt động của UBKT.

**TM. ỦY BAN KIỂM TOÁN  
CHỦ TỊCH**

  
**ĐOÀN MINH SƠN**

**BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

**Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc  
Công ty Cổ phần Phú Tài**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính riêng kèm theo của Công ty Cổ phần Phú Tài ("Công ty") được lập ngày 14 tháng 03 năm 2026, từ trang 05 đến trang 47, bao gồm: Bảng cân đối kế toán riêng tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính riêng.

**Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Phú Tài chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính riêng của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

**Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính riêng dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính riêng của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính riêng. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính riêng do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính riêng.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

**Ý kiến của kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Phú Tài tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC



**Phạm Anh Tuấn**  
Phó Tổng Giám đốc  
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề  
kiểm toán số: 0777-2023-002-1  
Hà Nội, ngày 14 tháng 03 năm 2026



**Nguyễn Trường Minh**  
Kiểm toán viên  
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề  
kiểm toán số: 2290-2023-002-1

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc  
Công ty Cổ phần Phú Tài**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Phú Tài và các công ty con ("Tập đoàn") được lập ngày 14 tháng 03 năm 2026, từ trang 05 đến trang 55, bao gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Phú Tài chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC



**Phạm Anh Tuấn**  
Phó Tổng Giám đốc  
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề  
kiểm toán số: 0777-2023-002-1  
Hà Nội, ngày 14 tháng 03 năm 2026



**Nguyễn Trường Minh**  
Kiểm toán viên  
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề  
kiểm toán số: 2290-2023-002-1

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG**  
*Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025*

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2025	01/01/2025
			VND	VND
<b>100</b>	<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>		<b>2.164.418.672.461</b>	<b>1.930.462.891.515</b>
<b>110</b>	<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>3</b>	<b>426.479.055.821</b>	<b>317.305.626.195</b>
111	1. Tiền		426.479.055.821	154.997.188.427
112	2. Các khoản tương đương tiền		-	162.308.437.768
<b>120</b>	<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>4</b>	<b>84.316.180.364</b>	<b>26.071.482.908</b>
121	1. Chứng khoán kinh doanh		41.158.050.501	27.485.125.452
122	2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh		(2.581.414.997)	(1.413.642.544)
123	3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		45.739.544.860	-
<b>130</b>	<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>		<b>1.161.488.811.045</b>	<b>1.194.087.119.637</b>
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	6	372.323.676.367	412.124.374.522
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	5	81.696.915.879	36.606.518.522
135	3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	7	738.584.689.440	779.692.649.951
136	4. Phải thu ngắn hạn khác	8	45.427.826.591	26.436.890.967
137	5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(76.544.297.232)	(60.773.314.325)
<b>140</b>	<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>10</b>	<b>403.840.376.969</b>	<b>348.636.250.388</b>
141	1. Hàng tồn kho		403.840.376.969	348.636.250.388
<b>150</b>	<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>		<b>88.294.248.262</b>	<b>44.362.412.387</b>
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	11	13.588.015.730	8.243.914.939
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		74.706.232.532	35.829.116.763
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	17	-	289.380.685
<b>200</b>	<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>		<b>2.062.554.522.569</b>	<b>1.850.890.003.733</b>
<b>210</b>	<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>		<b>12.279.663.976</b>	<b>11.264.005.671</b>
216	1. Phải thu dài hạn khác	8	12.279.663.976	11.264.005.671
<b>220</b>	<b>II. Tài sản cố định</b>		<b>492.130.414.360</b>	<b>322.351.294.098</b>
221	1. Tài sản cố định hữu hình	12	487.023.478.935	316.634.159.413
222	- Nguyên giá		1.192.561.313.257	981.293.704.513
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(705.537.834.322)	(664.659.545.100)
227	2. Tài sản cố định vô hình	13	5.106.935.425	5.717.134.685
228	- Nguyên giá		19.087.566.359	19.087.566.359
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(13.980.630.934)	(13.370.431.674)
<b>240</b>	<b>III. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>14</b>	<b>7.789.830.251</b>	<b>51.150.239.088</b>
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		7.789.830.251	51.150.239.088
<b>250</b>	<b>IV. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>4</b>	<b>1.489.868.990.526</b>	<b>1.410.963.117.702</b>
251	1. Đầu tư vào công ty con		1.274.029.775.243	1.192.036.775.243
252	2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết		249.307.565.778	249.307.565.778
254	3. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn		(33.468.350.495)	(30.381.223.319)
<b>260</b>	<b>V. Tài sản dài hạn khác</b>		<b>60.485.623.456</b>	<b>55.161.347.174</b>
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	11	58.103.309.796	53.915.616.571
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	34	2.382.313.660	1.245.730.603
<b>270</b>	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>4.226.973.195.030</b>	<b>3.781.352.895.248</b>

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG**  
*Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025*  
(Tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2025	01/01/2025
			VND	VND
<b>300</b>	<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>1.498.780.117.738</b>	<b>1.216.796.209.268</b>
<b>310</b>	<b>I. Nợ ngắn hạn</b>		<b>1.408.784.532.117</b>	<b>1.187.301.375.191</b>
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	15	215.758.082.594	210.095.304.910
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	16	37.438.102.111	25.519.122.751
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	17	60.023.934.950	21.834.525.345
314	4. Phải trả người lao động		55.490.014.752	49.400.094.476
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	18	6.840.398.498	5.810.318.754
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	19	15.420.536.714	12.226.391.202
320	7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	21	970.749.357.628	816.099.368.831
322	8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		47.064.104.870	46.316.248.922
<b>330</b>	<b>II. Nợ dài hạn</b>		<b>89.995.585.621</b>	<b>29.494.834.077</b>
337	1. Phải trả dài hạn khác	19	203.173.200	306.889.200
338	2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	21	75.245.447.685	16.580.625.721
342	3. Dự phòng phải trả dài hạn	20	14.546.964.736	12.607.319.156
<b>400</b>	<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>2.728.193.077.292</b>	<b>2.564.556.685.980</b>
<b>410</b>	<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>22</b>	<b>2.728.193.077.292</b>	<b>2.564.556.685.980</b>
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		669.384.030.000	669.384.030.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		669.384.030.000	669.384.030.000
414	2. Vốn khác của chủ sở hữu		1.713.747.926.327	1.613.598.212.913
421	3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		345.061.120.965	281.574.443.067
421b	- LNST chưa phân phối năm nay		345.061.120.965	281.574.443.067
<b>440</b>	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>4.226.973.195.030</b>	<b>3.781.352.895.248</b>

Người lập biểu



Trần Nguyễn Kha

Kế toán trưởng



Nguyễn Thị Mỹ Loan

Gia Lai, ngày 14 tháng 03 năm 2026  
Tổng Giám đốc



NGUYỄN SỸ HÒE

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG**  
Năm 2025

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2025	Năm 2024
			VND	VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	24	2.104.243.258.233	1.924.439.783.154
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	25	-	118.125.000
10	3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		2.104.243.258.233	1.924.321.658.154
11	4. Giá vốn hàng bán	26	1.615.642.078.191	1.499.845.492.075
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		488.601.180.042	424.476.166.079
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	27	257.493.724.725	248.598.332.825
22	7. Chi phí tài chính	28	57.181.262.227	60.618.759.926
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		43.780.631.833	42.872.580.558
25	8. Chi phí bán hàng	29	176.128.982.684	186.207.244.738
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	30	124.162.764.403	119.652.348.881
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		388.621.895.453	306.596.145.359
31	11. Thu nhập khác	31	9.894.464.149	14.551.510.270
32	12. Chi phí khác	32	7.534.937.872	10.516.587.724
40	13. Lợi nhuận khác		2.359.526.277	4.034.922.546
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		390.981.421.730	310.631.067.905
51	15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	33	47.056.883.822	28.169.299.961
52	16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	34	(1.136.583.057)	887.324.877
60	17. Lợi nhuận sau thuế TNDN		<u>345.061.120.965</u>	<u>281.574.443.067</u>

Người lập biểu



Trần Nguyên Kha

Kế toán trưởng



Nguyễn Thị Mỹ Loan

Gia Lai, ngày 14 tháng 03 năm 2026  
Tổng Giám đốc



NGUYỄN SỸ HÒE

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG**  
**Năm 2025**  
*(Theo phương pháp gián tiếp)*

<b>Mã số</b>	<b>CHỈ TIÊU</b>	<b>Thuyết minh</b>	<b>Năm 2025 VND</b>	<b>Năm 2024 VND</b>
	<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
01	<b>1. Lợi nhuận trước thuế</b>		<b>390.981.421.730</b>	<b>310.631.067.905</b>
	<b>2. Điều chỉnh cho các khoản</b>			
02	- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư		65.000.623.761	62.876.922.730
03	- Các khoản dự phòng		21.965.528.116	27.113.963.721
04	- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		(1.914.910.912)	(5.658.180.618)
05	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư		(228.202.491.903)	(222.750.980.280)
06	- Chi phí lãi vay		43.780.631.833	42.872.580.558
08	<b>3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</b>		<b>291.610.802.625</b>	<b>215.085.374.016</b>
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu		(9.874.707.849)	21.457.927.271
10	- Tăng, giảm hàng tồn kho		(55.204.126.581)	52.119.856.836
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả		21.532.338.665	(34.855.587.595)
12	- Tăng, giảm chi phí trả trước		(10.504.958.268)	6.429.958.466
13	- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh		(13.672.925.049)	(7.842.126.933)
14	- Tiền lãi vay đã trả		(42.258.058.605)	(44.676.132.568)
15	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(15.176.759.581)	(32.176.870.407)
17	- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(13.330.866.205)	(13.305.802.237)
20	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>		<b>153.120.739.152</b>	<b>162.236.596.849</b>
	<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và tài sản dài hạn khác		(230.582.768.301)	(72.661.678.692)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		9.127.646.418	18.823.636.729
23	3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(1.272.632.078.908)	(985.583.178.741)
24	4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại công cụ nợ của đơn vị khác		1.268.000.494.559	1.224.547.476.269
25	5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		(81.993.000.000)	(145.300.000.000)
26	6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		-	30.000.000.000
27	7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		216.231.749.972	189.912.577.180
30	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>		<b>(91.847.956.260)</b>	<b>259.738.832.745</b>
	<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>			
33	1. Tiền thu từ đi vay		2.519.158.469.360	2.104.935.435.683
34	2. Tiền trả nợ gốc vay		(2.306.101.885.202)	(2.360.267.683.175)
36	3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(167.271.856.000)	(167.452.515.000)
40	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>		<b>45.784.728.158</b>	<b>(422.784.762.492)</b>

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG**  
**Năm 2025**  
*(Theo phương pháp gián tiếp)*  
*(Tiếp theo)*

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2025	Năm 2024
			VND	VND
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		107.057.511.050	(809.332.898)
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		317.305.626.195	316.595.697.060
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		2.115.918.576	1.519.262.033
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	3	<u>426.479.055.821</u>	<u>317.305.626.195</u>

Người lập biểu

Trần Nguyên Kha

Kế toán trưởng

Nguyễn Thị Mỹ Loan

Gia Lai, ngày 14 tháng 03 năm 2026

Tổng Giám đốc



NGUYỄN SỸ HÒE

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT**  
*Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025*

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2025	01/01/2025
			VND	VND
<b>100</b>	<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>		<b>4.075.069.409.407</b>	<b>3.313.721.396.506</b>
<b>110</b>	<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>4</b>	<b>655.288.152.328</b>	<b>470.850.849.148</b>
111	1. Tiền		584.525.513.239	287.824.071.647
112	2. Các khoản tương đương tiền		70.762.639.089	183.026.777.501
<b>120</b>	<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>5</b>	<b>129.032.892.871</b>	<b>26.071.482.908</b>
121	1. Chứng khoán kinh doanh		41.158.050.501	27.485.125.452
122	2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh		(2.581.414.997)	(1.413.642.544)
123	3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		90.456.257.367	-
<b>130</b>	<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>		<b>1.278.172.524.329</b>	<b>1.221.413.666.136</b>
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	6	930.095.419.506	887.789.624.296
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	7	264.392.797.735	121.796.069.965
135	3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	8	71.600.000.000	100.640.000.000
136	4. Phải thu ngắn hạn khác	9	102.860.418.585	177.883.362.286
137	5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(90.776.111.497)	(66.695.390.411)
<b>140</b>	<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>11</b>	<b>1.783.645.315.947</b>	<b>1.454.946.134.665</b>
141	1. Hàng tồn kho		1.784.775.452.507	1.454.946.134.665
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(1.130.136.560)	-
<b>150</b>	<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>		<b>228.930.523.932</b>	<b>140.439.263.649</b>
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	12	37.398.629.045	26.545.767.383
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		184.830.862.262	113.096.007.888
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	20	6.701.032.625	797.488.378

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT**  
*Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025*  
(Tiếp theo)

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2025	01/01/2025
			VND	VND
<b>200</b>	<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>		<b>2.317.945.757.601</b>	<b>2.175.411.555.474</b>
<b>210</b>	<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>		<b>26.351.921.801</b>	<b>28.900.326.181</b>
216	1. Phải thu dài hạn khác	9	26.351.921.801	28.900.326.181
<b>220</b>	<b>II. Tài sản cố định</b>		<b>1.713.991.236.456</b>	<b>1.558.547.770.331</b>
221	1. Tài sản cố định hữu hình	13	1.689.052.724.763	1.542.604.854.970
222	- Nguyên giá		3.688.851.420.764	3.350.356.969.293
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(1.999.798.696.001)	(1.807.752.114.323)
227	2. Tài sản cố định vô hình	14	24.938.511.693	15.942.915.361
228	- Nguyên giá		47.029.080.553	35.978.183.553
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(22.090.568.860)	(20.035.268.192)
<b>230</b>	<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>15</b>	<b>4.925.185.789</b>	<b>5.152.502.053</b>
231	- Nguyên giá		5.682.906.669	5.682.906.669
232	- Giá trị hao mòn lũy kế		(757.720.880)	(530.404.616)
<b>240</b>	<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>16</b>	<b>43.712.984.549</b>	<b>73.175.517.178</b>
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		43.712.984.549	73.175.517.178
<b>250</b>	<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>5</b>	<b>257.263.443.060</b>	<b>256.760.836.731</b>
252	1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết		257.263.443.060	256.160.836.731
253	2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		=	600.000.000
<b>260</b>	<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>		<b>271.700.985.946</b>	<b>252.874.603.000</b>
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	12	244.400.767.537	242.032.977.579
262	2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	37	2.382.313.660	2.001.529.499
269	3. Lợi thế thương mại	17	24.917.904.749	8.840.095.922
<b>270</b>	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>6.393.015.167.008</b>	<b>5.489.132.951.980</b>

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT**  
*Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025*  
(Tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2025	01/01/2025
			VND	VND
<b>300</b>	<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>3.044.617.625.716</b>	<b>2.456.243.952.304</b>
<b>310</b>	<b>I. Nợ ngắn hạn</b>		<b>2.659.183.221.717</b>	<b>2.351.623.639.078</b>
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	18	554.084.132.592	516.450.394.304
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	19	109.507.056.375	68.886.197.866
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	20	93.543.334.573	57.268.395.369
314	4. Phải trả người lao động		127.872.155.491	114.451.023.265
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	21	95.208.656.112	31.218.390.054
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	22	33.792.744.363	27.420.304.513
320	7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	23	1.576.129.889.443	1.470.886.838.781
321	8. Dự phòng phải trả ngắn hạn	24	3.308.620.958	2.158.999.718
322	9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		65.736.631.810	62.883.095.208
<b>330</b>	<b>II. Nợ dài hạn</b>		<b>385.434.403.999</b>	<b>104.620.313.226</b>
337	1. Phải trả dài hạn khác	22	278.173.200	381.889.200
338	2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	23	359.067.844.094	81.524.041.035
341	3. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	37	6.693.670.099	6.076.244.664
342	4. Dự phòng phải trả dài hạn	24	19.394.716.606	16.638.138.327
<b>400</b>	<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>3.348.397.541.292</b>	<b>3.032.888.999.676</b>
<b>410</b>	<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>25</b>	<b>3.348.397.541.292</b>	<b>3.032.888.999.676</b>
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		669.384.030.000	669.384.030.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		669.384.030.000	669.384.030.000
414	2. Vốn khác của chủ sở hữu		1.765.246.311.654	1.648.102.008.793
421	3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		772.638.088.369	585.810.663.087
421a	- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		279.590.101.868	217.141.128.723
421b	- LNST chưa phân phối năm nay		493.047.986.501	368.669.534.364
429	4. Lợi ích cổ đông không kiểm soát		141.129.111.269	129.592.297.796
<b>440</b>	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>6.393.015.167.008</b>	<b>5.489.132.951.980</b>

Gia Lai, ngày 14 tháng 03 năm 2026

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc





NGUYỄN SỸ HÒE

Trần Nguyên Kha

Nguyễn Thị Mỹ Loan

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT**  
**Năm 2025**

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	27	7.300.100.193.665	6.466.811.874.896
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	28	588.272.727	341.840.620
10	3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		7.299.511.920.938	6.466.470.034.276
11	4. Giá vốn hàng bán	29	5.799.918.437.049	5.242.139.999.727
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		1.499.593.483.889	1.224.330.034.549
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	30	84.560.803.928	77.097.787.953
22	7. Chi phí tài chính	31	91.104.848.411	96.304.550.807
23	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>		77.608.581.812	78.047.461.664
24	8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết		1.102.606.329	992.565.267
25	9. Chi phí bán hàng	32	563.208.690.298	496.931.572.409
26	10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	33	284.757.145.893	264.296.123.366
30	11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		646.186.209.544	444.888.141.187
31	12. Thu nhập khác	34	20.172.175.454	124.478.764.376
32	13. Chi phí khác	35	33.322.593.551	97.385.073.446
40	14. Lợi nhuận khác		(13.150.418.097)	27.093.690.930
50	15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		633.035.791.447	471.981.832.117
51	16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	36	118.020.039.466	92.255.145.359
52	17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	37	236.641.274	3.415.264.702
60	18. Lợi nhuận sau thuế TNDN		<u>514.779.110.707</u>	<u>376.311.422.056</u>
61	19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ		497.279.636.654	368.669.534.364
62	20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát		17.499.474.053	7.641.887.692
70	21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	38	7.429	5.508

Người lập biểu



Trần Nguyên Kha

Kế toán trưởng



Nguyễn Thị Mỹ Loan

Gia Lai, ngày 14 tháng 03 năm 2026

Tổng Giám đốc



NGUYỄN SỸ HÒE

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT**  
**Năm 2025**  
*(Theo phương pháp gián tiếp)*

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
	<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
01	<b>1. Lợi nhuận trước thuế</b>		<b>633.035.791.447</b>	<b>471.981.832.117</b>
	<b>2. Điều chỉnh cho các khoản</b>			
02	- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư		254.541.826.602	248.367.673.806
03	- Các khoản dự phòng		30.284.829.618	10.321.070.452
04	- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		(8.410.514.950)	(11.306.999.404)
05	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư		(21.470.369.439)	(22.880.650.771)
06	- Chi phí lãi vay		77.608.581.812	78.047.461.664
08	<b>3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</b>		<b>965.590.145.090</b>	<b>774.530.387.864</b>
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu		(123.364.836.371)	(261.258.256.601)
10	- Tăng, giảm hàng tồn kho		(329.829.317.842)	16.620.672.084
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả		157.974.760.650	68.985.790.503
12	- Tăng, giảm chi phí trả trước		(19.017.543.015)	28.109.699.695
13	- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh		(13.672.925.049)	(7.842.126.933)
14	- Tiền lãi vay đã trả		(76.784.922.055)	(77.835.351.955)
15	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(88.955.492.691)	(84.973.468.607)
17	- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(26.220.078.687)	(20.001.360.684)
20	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>		<b>445.719.790.030</b>	<b>436.335.985.366</b>
	<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và tài sản dài hạn khác		(470.876.506.605)	(224.807.105.789)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		31.168.323.285	82.856.406.014
23	3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(90.456.257.367)	(50.640.000.000)
24	4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại công cụ nợ của đơn vị khác		29.040.000.000	-
27	5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		23.373.651.013	5.380.148.850
30	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>		<b>(477.750.789.674)</b>	<b>(187.210.550.925)</b>
	<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>			
31	1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu		-	72.000.000.000
33	2. Tiền thu từ đi vay		5.748.375.965.231	4.749.307.765.361
34	3. Tiền trả nợ gốc vay		(5.365.847.338.113)	(4.866.978.281.628)
36	4. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(172.069.356.000)	(167.452.515.000)
40	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>		<b>210.459.271.118</b>	<b>(213.123.031.267)</b>

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT**  
**Năm 2025**  
*(Theo phương pháp gián tiếp)*  
*(Tiếp theo)*

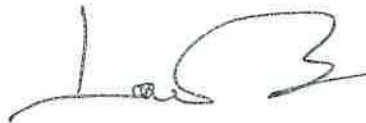
Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2025	Năm 2024
			VND	VND
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		178.428.271.474	36.002.403.174
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		470.850.849.148	428.337.603.384
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		6.009.031.706	6.510.842.590
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	4	<u>655.288.152.328</u>	<u>470.850.849.148</u>

Người lập biểu



Trần Nguyễn Kha

Kế toán trưởng



Nguyễn Thị Mỹ Loan

Gia Lai, ngày 14 tháng 03 năm 2026  
Tổng Giám đốc



NGUYỄN SỸ HÒE

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI** CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 54 /TTr-HĐQT

Quy Nhơn Nam, ngày 14 tháng 03 năm 2026

**TỜ TRÌNH**  
**PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2025**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

- Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025;
- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh 2025 theo Báo cáo tài chính kiểm toán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Phú Tài.

HĐQT kính trình Đại hội phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

Nội dung	Tổng
<b>I. Lợi nhuận thực hiện trước thuế công ty mẹ</b>	<b>390.981.421.730</b>
<b>II. Thuế TNDN</b>	<b>45.920.300.765</b>
<b>III. Lợi nhuận sau thuế phân phối:</b>	<b>345.061.120.965</b>
<b>1. Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi (5%)</b>	<b>17.253.056.048</b>
<b>2. Chi cổ tức:</b>	<b>240.978.252.000</b>
2.1 Vốn điều lệ tại ngày 04.03.2026	803.260.840.000
2.2 Tỷ lệ chi trả cổ tức (%)	30%
2.3 Tiền chi trả cổ tức năm 2025	240.978.252.000
- Cổ tức chi trả bằng tiền mặt (5%)	40.163.042.000
- Cổ tức chi trả bằng cổ phiếu (25%)	200.815.210.000
<b>3. Lợi nhuận sau thuế còn lại bổ sung vốn chủ sở hữu</b>	<b>86.829.812.917</b>
<b>Tổng lợi nhuận sau thuế phân phối như sau:</b>	<b>345.061.120.965</b>
Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi	17.253.056.048
Chi trả cổ tức	240.978.252.000
Bổ sung vốn chủ sở hữu	86.829.812.917

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét và thông qua./.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

**LÊ VĂN THẢO**

Số: 55/TT- HĐQT

Quy Nhơn Nam, ngày 14 tháng 03 năm 2026

**TỜ TRÌNH**

Về việc Thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2025

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025;
- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 115/2025/TT-BTC ngày 15/12/2025;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Phú Tài;
- Nhu cầu thực tế và mục tiêu phát triển của Công ty.

Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) Công ty cổ phần Phú Tài (“**Công ty**” hoặc “**PTB**”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) xem xét, thông qua phương án trả cổ tức năm 2025, bao gồm trả cổ tức bằng tiền mặt và bằng cổ phiếu như sau:

**I. PHƯƠNG ÁN CHI TRẢ CỔ TỨC BẰNG TIỀN MẶT**

- Tỷ lệ trả cổ tức: 05% mệnh giá cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 500 đồng);
- Đối tượng: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách để thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2025 bằng tiền mặt;
- Nguồn vốn thực hiện: Trích từ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối căn cứ theo Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán;
- Tổng số tiền dự kiến chi trả: 40.163.042.000 đồng;
- Thời gian chi trả: Dự kiến trong Quý II/2026.

**II. PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TRẢ CỔ TỨC**

1. Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty cổ phần Phú Tài
2. Mã cổ phiếu: PTB
3. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
5. Vốn điều lệ hiện tại: 803.260.840.000 đồng
6. Tổng số lượng cổ phiếu đã phát hành: 80.326.084 cổ phiếu
7. Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu
8. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 80.326.084 cổ phiếu
9. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 20.081.521 cổ phiếu
10. Tỷ lệ phát hành: 25%
11. Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành theo mệnh giá: 200.815.210.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm tỷ tám trăm mười lăm triệu hai trăm mười nghìn đồng*)
12. Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến sau phát hành: 100.407.605 cổ phiếu



13. **Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành:** 1.004.076.050.000 đồng (*Bằng chữ: Một nghìn không trăm linh bốn tỷ không trăm bảy mươi sáu triệu không trăm năm mươi nghìn đồng*)
14. **Nguồn vốn thực hiện:** Trích từ nguồn Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối căn cứ theo Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.
15. **Đối tượng phát hành:** Cổ đông hiện hữu của Công ty cổ phần Phú Tài có tên trong Danh sách người sở hữu chứng khoán do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) chốt tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
16. **Tỷ lệ thực hiện quyền:** 4:1 (*tại ngày đăng ký cuối cùng chốt Danh sách người sở hữu chứng khoán, cổ đông sở hữu 04 cổ phiếu sẽ nhận được 01 cổ phiếu mới phát hành thêm*).
17. **Phương thức phát hành:** Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền.
18. **Nguyên tắc làm tròn và Phương án xử lý cổ phiếu lẻ:** Số lượng cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.  
*Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông A sở hữu 2.026 cổ phiếu PTB. Cổ đông A sẽ nhận được thêm:  $(2.026/4)*1 = 506,5$  cổ phiếu PTB. Theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị, cổ đông A nhận được 506 cổ phiếu PTB, phần lẻ là 0,5 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ.*
19. **Thời gian dự kiến phát hành:** Sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025 của Công ty (dự kiến trong Quý II/2026).
20. **Các hạn chế liên quan:** Cổ phiếu đang bị hạn chế chuyển nhượng (nếu có) vẫn được quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu. Cổ phiếu được nhận từ việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức ko bị hạn chế chuyển nhượng. Quyền nhận cổ phiếu phát hành chi trả cổ tức không được phép chuyển nhượng.
21. **Phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài:** Việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức theo tỷ lệ cho toàn bộ cổ đông sở hữu (cổ phiếu lẻ bị hủy bỏ), về nguyên tắc không làm thay đổi tỷ lệ sở hữu của các cổ đông, qua đó không làm tăng tỷ lệ sở hữu nước ngoài và đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành.
22. **Phương thức phân phối:**  
*Đối với cổ phiếu đã lưu ký:* Người sở hữu chứng khoán nhận cổ tức bằng cổ phiếu tại các thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký, tổ chức mở tài khoản trực tiếp tại VSDC;  
*Đối với cổ phiếu chưa lưu ký:* Người sở hữu chứng khoán làm thủ tục nhận cổ tức bằng cổ phiếu tại trụ sở chính của Công ty cổ phần Phú Tài – Số 278 Nguyễn Thị Định, Phường Quy Nhơn Nam, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam.
23. **Đăng ký và niêm yết bổ sung số lượng cổ phiếu phát hành thêm:** Toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (“VSDC”) và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (“HSX”) sau khi kết thúc đợt phát hành theo đúng quy định của pháp luật.

### III. ỦY QUYỀN THỰC HIỆN

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến việc trả cổ tức năm 2025, cụ thể:

1. Quyết định việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức đã được ĐHĐCĐ thông qua theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước và điều kiện thực tế của Công ty (nếu cần) nhằm triển khai phương án đạt hiệu quả cao nhất, phù hợp với kế hoạch kinh doanh của Công ty, các quy định pháp luật liên quan, điều lệ và quyền lợi cổ đông của Công ty.
2. Xây dựng và hoàn thiện hồ sơ chi trả cổ tức bằng tiền và phát hành cổ phiếu để trả cổ tức

trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; Quyết định cụ thể thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, thời điểm và tiến độ phát hành cổ phiếu nhằm đảm bảo lợi ích của cổ đông và phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Tổ chức thực hiện các công việc và thủ tục liên quan đến việc chi trả cổ tức bằng tiền và phát hành cổ phiếu để trả cổ tức theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
4. Quyết định và chỉ đạo tổ chức thực hiện tất cả các công việc, thủ tục cần thiết liên quan đến việc: (i) Sửa đổi thông tin về mức vốn điều lệ tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty tương ứng với kết quả phát hành cổ phiếu và mức vốn điều lệ thực tế sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu; (ii) Triển khai các công việc và thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi/cập nhật Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty theo vốn điều lệ mới; (iii) Đăng ký bổ sung cổ phiếu tại VSDC; và (iv) Đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu của Công ty tại HSX.
5. Các công việc liên quan khác theo quy định của pháp luật.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2025.

Trân trọng./.



**LÊ VĂN THẢO**



Số: 56 /TTr-HĐQT

Quy Nhơn Nam, ngày 14 tháng 03 năm 2026

**TỜ TRÌNH**

**V/v lựa chọn công ty kiểm toán độc lập năm 2026**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Qua quá trình tìm hiểu và xem xét năng lực của các công ty kiểm toán độc lập đã được Bộ Tài chính và Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận các tổ chức kiểm toán độc lập đủ điều kiện kiểm toán cho các tổ chức niêm yết, Hội đồng quản trị (HĐQT) giới thiệu và lựa chọn 02 doanh nghiệp kiểm toán độc lập trong danh sách các đơn vị kiểm toán độc lập đủ tư cách kiểm toán cho các tổ chức niêm yết của Bộ Tài chính gồm:

1 – Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

Địa chỉ: Số 34 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội.

2 – Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC

Địa chỉ: Số 01 Lê Phụng Hiểu, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Để thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm 2026. Sau khi hoàn thành sẽ cung cấp đầy đủ báo cáo tài chính đã kiểm toán về cho công ty.

Thời gian thực hiện: sau khi công ty hoàn thành báo cáo tài chính 6 tháng và năm.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua nội dung:

- Giao cho HĐQT chịu trách nhiệm lựa chọn một trong hai đơn vị trên thực hiện kiểm toán độc lập báo cáo tài chính của công ty.

- HĐQT ủy quyền cho Tổng giám đốc thương thảo các điều khoản thực hiện, kinh phí và các thủ tục cần thiết để thực hiện công tác kiểm toán, báo cáo đầy đủ kết quả kiểm toán theo quy định pháp luật và điều lệ công ty.

Kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 xem xét và thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**LÊ VĂN THẢO**

Gia Lai, ngày 02 tháng 04 năm 2026

**BÁO CÁO TIỀN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN**

(Theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng số 454/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 01/12/2025)

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Phú Tài

**I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH**

1. Tên tổ chức phát hành (đầy đủ): CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI
2. Địa chỉ trụ sở chính: Số 278, đường Nguyễn Thị Định, phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai, Việt Nam.
3. Điện thoại: 0256.3847668 Fax: 0256.3847246 Website: <https://phutai.com.vn>.
4. Vốn điều lệ: 803.260.840.000 VND.
5. Mã cổ phiếu (nếu có): PTB.
6. Nơi mở tài khoản thanh toán: Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam - Chi nhánh Quy Nhơn. Số hiệu tài khoản: 1402 108 7858 014.
7. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: mã số doanh nghiệp 4100259236 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định cấp lần đầu ngày 30/12/2004, cấp thay đổi lần thứ 31 bởi Sở Tài chính tỉnh Gia Lai ngày 04/03/2026.
  - Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất và hoàn thiện đá (chi tiết: chế biến đá granite, đá bazal, đá marble); sản xuất giường, tủ, bàn, ghế. Mã ngành: 2396, 3100.
  - Sản phẩm/dịch vụ chính: đá granite, đá bazal, đá marble; giường, tủ, bàn, ghế.
8. Giấy phép thành lập và hoạt động (nếu có theo quy định của pháp luật chuyên ngành): không có.

**II. CHỨNG KHOÁN CHÀO BÁN:**

1. Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Phú Tài.
2. Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông.
3. Mệnh giá: 10.000 VND.
4. Số lượng chứng khoán đã chào bán: 13.387.681 cổ phiếu.
5. Tổng vốn/số tiền đã huy động: 161.019.607.000 VND trong đó số tiền huy động cho dự án (trường hợp sử dụng vốn để thực hiện dự án): 0 VND.
6. Ngày kết thúc đợt chào bán/phát hành: 26/02/2026.

### III. TIẾN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN/SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

#### 1. Phương án sử dụng vốn:

Theo Nghị quyết số 28/NQ-HĐQT ngày 09 tháng 03 năm 2026 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Phú Tài về việc điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng năm 2025, phương án sử dụng vốn được phê duyệt như sau:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền sử dụng từ nguồn vốn thu được từ đợt chào bán (VND)	Ghi chú
1	Tăng vốn góp vào Công ty TNHH MTV Phúc Tân Kiều để bổ sung nguồn vốn đầu tư nhà máy sản xuất viên nén gỗ xuất khẩu và chế biến lâm sản	44.500.000.000	
2	Tăng vốn góp vào Công ty TNHH MTV gỗ Phú Tài Bình Định để nâng cao quy mô vốn tự có và sử dụng cho các mục đích sau:	116.519.607.000	
-	Trả nợ cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Quy Nhơn theo Hợp đồng cho vay theo hạn mức số 513A/2025/HĐHM ký ngày 28/04/2025 (khoản vay ngắn hạn)	116.519.607.000	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>161.019.607.000</b>	

2. Thông tin về tiến độ dự án của tổ chức phát hành (trường hợp sử dụng vốn để thực hiện dự án): Công ty không sử dụng vốn để thực hiện dự án.

#### 3. Tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:

Tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán đến thời điểm ngày 31 tháng 03 năm 2026 như sau:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Phương án sử dụng vốn được phê duyệt (VND)	Số tiền đã sử dụng từ nguồn vốn thu được từ đợt chào bán (VND)	Chênh lệch (VND)	Ghi chú
1	Tăng vốn góp vào Công ty TNHH MTV Phúc Tân Kiều để bổ sung nguồn vốn đầu tư nhà máy sản xuất viên nén gỗ xuất khẩu và chế biến lâm sản	44.500.000.000	44.500.000.000	-	
2	Tăng vốn góp vào Công ty TNHH MTV gỗ Phú Tài Bình Định để nâng cao quy mô vốn tự có và sử dụng cho các mục đích sau:	116.519.607.000	116.519.607.000	-	
-	Trả nợ cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Quy Nhơn theo Hợp đồng cho vay theo hạn mức số 513A/2025/HĐHM ký ngày 28/04/2025 (khoản vay ngắn hạn)	116.519.607.000	116.519.607.000	-	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>161.019.607.000</b>	<b>161.019.607.000</b>	-	

Những thay đổi (nếu có): không có.

Lý do thay đổi (nếu có): không có.

4. Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán được công bố thông tin tại website: <https://phutai.com.vn> từ ngày 04 tháng 04 năm 2026.

**NGƯỜI LẬP**



**Trần Nguyên Kha**

**KẾ TOÁN TRƯỞNG**



**Nguyễn Thị Mỹ Loan**

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO  
PHÁP LUẬT**



**NGUYỄN SỸ HÒE**

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 57/TTr-HĐQT

Quy Nhơn Nam, ngày 14 tháng 03 năm 2026

**TỜ TRÌNH**

**Về việc Thông qua phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng  
cho cổ đông hiện hữu năm 2026**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025;
- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng và đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 115/2025/TT-BTC ngày 15/12/2025;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Phú Tài;
- Kế hoạch kinh doanh năm 2026 của Công ty cổ phần Phú Tài.

Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) Công ty cổ phần Phú Tài (“**Công ty**” hoặc “**PTB**”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) xem xét, thông qua phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2026 của Công ty, cụ thể như sau:

**A. PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN**

1. Tên tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Phú Tài.
2. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Phú Tài.
3. Loại cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu phổ thông.
4. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
5. Số lượng cổ phiếu đã phát hành dự kiến (sau khi Công ty hoàn thành đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức): 100.407.605 cổ phiếu.  
*Trong đó:*
  - Số lượng cổ phiếu đã phát hành dự kiến: 100.407.605 cổ phiếu.
  - Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.
6. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán tối đa: 20.081.521 cổ phiếu.
7. Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến chào bán tối đa (theo mệnh giá): 200.815.210.000 đồng.
8. Vốn điều lệ dự kiến sau chào bán: 1.204.891.260.000 đồng.

9. Giá chào bán: 12.000 đồng/cổ phiếu.
10. Cơ sở xác định giá chào bán: Giá chào bán được tính dựa trên căn cứ:
- Giá trị sổ sách tại ngày 31/12/2025, được ước tính sau khi điều chỉnh ảnh hưởng của việc Công ty đã thực hiện phát hành thêm cổ phiếu ra công chúng trong năm 2025 và dự kiến trả cổ tức bằng tiền và bằng cổ phiếu, là khoảng 28.000 đồng/cổ phiếu (riêng lẻ) và 33.000 đồng/cổ phiếu (hợp nhất).
  - Giá thị trường của cổ phiếu, được xác định theo giá đóng cửa bình quân trong vòng 30 ngày kể từ ngày 30/01/2026 đến ngày 14/03/2026, và được ước tính sau khi điều chỉnh ảnh hưởng của việc Công ty dự kiến trả cổ tức bằng tiền và bằng cổ phiếu, là khoảng 42.000 đồng/cổ phiếu.
- Căn cứ vào giá trị sổ sách và giá thị trường của cổ phiếu PTB nêu trên; căn cứ vào chiến lược phát triển và nhu cầu tăng vốn của PTB; khuyến khích cổ đông gắn bó và đóng góp cho sự phát triển của PTB và đảm bảo tính khả thi của đợt chào bán, HĐQT đề xuất giá chào bán là 12.000 đồng/cổ phiếu.
11. Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán: 240.978.252.000 đồng.
12. Hình thức chào bán: Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua.
13. Đối tượng chào bán: Cổ đông của PTB có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam cấp theo quy định.
14. Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu chào bán/số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm đăng ký chào bán): 20%.
15. Phương thức phân phối: Theo phương thức thực hiện quyền.
16. Tỷ lệ thực hiện quyền: 5 : 1 (cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền mua, cứ 05 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phiếu mới).
17. Nguyên tắc làm tròn: Số cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được tổng hợp lại và xử lý theo phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết nêu tại mục 18.
- Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông A sở hữu 2.026 cổ phiếu với tỷ lệ thực hiện quyền là 5:1, cổ đông A sẽ được quyền mua  $(2.026:5) \times 1 = 405,2$  cổ phiếu mới. Như vậy, theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị, cổ đông A được quyền mua 405 cổ phiếu; 0,2 cổ phiếu lẻ sẽ được tổng hợp lại và xử lý theo phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết nêu tại mục 18.*
18. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết (nếu có):
- 18.1. Cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết bao gồm:
- Cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
  - Số lượng cổ phiếu do cổ đông từ chối mua;
  - Số cổ phiếu chênh lệch phát sinh giữa số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán và số lượng cổ phiếu thực tế chào bán cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ thực hiện quyền của các cổ đông.
- 18.2. Xử lý đối với cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết (nếu có): Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định phương án xử lý số cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết (nếu có), bao gồm việc hủy bỏ hoặc tiếp tục phân phối số

cổ phiếu này theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Trường hợp HĐQT quyết định tiếp tục phân phối số cổ phiếu này, việc phân phối được thực hiện đảm bảo các quy định sau:

- (i) HĐQT quyết định tiêu chí, danh sách nhà đầu tư, số lượng cổ phiếu phân phối cho từng nhà đầu tư và điều kiện, phương thức, giá chào bán cho nhà đầu tư với điều kiện không được ưu đãi hơn so với phương án chào bán cho cổ đông hiện hữu đã được ĐHĐCĐ thông qua.
  - (ii) Việc xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết cho cổ đông hiện hữu đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 21/12/2020, đảm bảo theo quy định tại khoản 2 Điều 195 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các quy định khác có liên quan của pháp luật hiện hành;
  - (iii) Số cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết khi phân phối cho nhà đầu tư khác theo quyết định của HĐQT sẽ hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
  - (iv) Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn (nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa chào bán hết thì số cổ phiếu chưa chào bán hết này được hủy bỏ và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán.
19. Chuyển nhượng quyền mua: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông được phân bổ quyền mua cổ quyền chuyển nhượng quyền mua của mình cho người khác trong thời gian quy định. Quyền mua chỉ được phép chuyển nhượng một (01) lần. Người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng tiếp cho người thứ 3. Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng và thanh toán tiền chuyển nhượng.
20. Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu chào bán không bị hạn chế chuyển nhượng (trừ trường hợp quy định tại mục 18). Các cổ đông sở hữu cổ phiếu đang trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được nhận quyền mua cổ phiếu và số lượng cổ phiếu mua thêm từ quyền mua này không bị hạn chế chuyển nhượng.
21. Thời gian dự kiến chào bán: Dự kiến trong năm 2026, sau khi Công ty kết thúc đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng, Công ty sẽ thực hiện công bố thông tin và phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật.
22. Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài: ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
23. Đăng ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu: Cổ phiếu phát hành thêm của Công ty cổ phần Phú Tài sẽ được đăng ký bổ sung tại Tổng công ty lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và được đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSX) theo đúng quy định của pháp luật.



## B. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

1. Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán là **240.978.252.000 đồng**, Công ty sẽ sử dụng toàn bộ số tiền dự kiến huy động được từ đợt chào bán để sử dụng cho hai mục đích được nêu dưới đây với thứ tự ưu tiên giảm dần như sau:

TT	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền dự kiến (đồng)	Thời điểm giải ngân dự kiến
1	Bổ sung nguồn vốn đầu tư Nhà máy chế biến đá granite, sản xuất viên nén gỗ xuất khẩu và chế biến lâm sản	48.677.200.000	Trong năm 2026
2	Trả nợ vay Ngân hàng	192.301.052.000	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>240.978.252.000</b>	

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xây dựng kế hoạch sử dụng vốn chi tiết của đợt chào bán, đảm bảo lợi ích của cổ đông và tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Đối với nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi do chưa giải ngân theo kế hoạch sử dụng vốn chi tiết do HĐQT thông qua, HĐQT được quyền quyết định mở (các) hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn để hưởng lãi đảm bảo phù hợp với tiến độ giải ngân thực tế của phương án sử dụng vốn.

Trường hợp tiến độ huy động vốn từ đợt chào bán chậm hơn tiến độ thanh toán theo phương án sử dụng vốn đã được ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua, HĐQT được quyền phân bổ nguồn vốn khác của Công ty để thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo phương án sử dụng vốn, sau đó sẽ sử dụng nguồn vốn thu được từ đợt chào bán để thanh toán bù đắp cho các nghĩa vụ thanh toán đến hạn phát sinh từ việc sử dụng nguồn vốn tự có nêu trên, đảm bảo đúng phương án sử dụng vốn huy động từ đợt chào bán.

2. Phương án xử lý trong trường hợp cổ phiếu không phân phối hết: Trong trường hợp kết thúc thời gian chào bán, Công ty không chào bán hết số cổ phiếu như đăng ký, số tiền thu được từ đợt chào bán không đủ như dự kiến, để thực hiện mục đích đã được ĐHĐCĐ thông qua, tùy vào tình hình thực tế, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các giải pháp như sau:
  - (i) Xin gia hạn đợt chào bán để tiếp tục chào bán nốt số cổ phiếu còn lại đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật;
  - (ii) Tiến hành bổ sung nguồn vốn còn thiếu thông qua các hình thức khác như vay ngân hàng, phát hành trái phiếu doanh nghiệp, các giải pháp khác phù hợp với quy định của pháp luật và quy định nội bộ của Công ty để thực hiện các kế hoạch đã đặt ra.

## C. THÔNG QUA ỦY QUYỀN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ THỰC HIỆN CÁC CÔNG VIỆC CÓ LIÊN QUAN

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua việc ủy quyền cho HĐQT thực hiện, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau đây:

1. Căn cứ số lượng cổ phiếu đang lưu hành thực tế của Công ty sau đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, HĐQT xác định số lượng cổ phiếu chào bán ra công chúng cụ thể theo tỷ lệ phát hành 20%.
2. Chủ động xây dựng, phê duyệt hồ sơ chào bán chi tiết và giải trình hồ sơ xin phép chào

bán chứng khoán gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác. Đồng thời, chủ động điều chỉnh Phương án chào bán và các hồ sơ khác có liên quan theo yêu cầu của Ủy ban Chứng Khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và sẽ báo cáo lại Đại hội đồng cổ đông trong kỳ họp gần nhất;

3. Lựa chọn thời điểm thích hợp để chốt ngày thực hiện quyền và thời điểm triển khai việc thực hiện phát hành.
4. Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
5. Thực hiện việc xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết (nếu có).
6. Chủ động xây dựng và điều chỉnh phương án sử dụng vốn chi tiết cho từng mục đích; Chủ động điều chỉnh việc phân bổ, sử dụng nguồn vốn huy động được cho phù hợp với tình hình thực tế, lợi ích của Công ty nhưng phải đảm bảo không được gây thiệt hại cho Công ty, tuân thủ theo các quy định của pháp luật hiện hành và báo cáo ĐHĐCĐ gần nhất về các nội dung điều chỉnh này (nếu có).
7. Thực hiện đăng ký bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam, đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh đối với toàn bộ số lượng cổ phần phổ thông được phát hành thêm theo kết quả chào bán.
8. Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty liên quan đến việc thay đổi cổ phần; vốn điều lệ tương ứng với số cổ phần, số tiền thu được (tính theo mệnh giá) từ đợt chào bán và đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định.
9. Thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty để hoàn tất việc chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2026.

Trân trọng./.



**LÊ VĂN THẢO**

Số: 58 /TTr-HĐQT

Quy Nhơn Nam, ngày 14 tháng 03 năm 2026

**TỜ TRÌNH**  
**PHƯƠNG ÁN TRẢ THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG CHO HĐQT NĂM 2026**

**I. Nguyên tắc và cơ sở xác định mức thù lao HĐQT:**

- Mức thù lao HĐQT được trình và thông qua tại đại hội cổ đông thường niên. Việc điều chỉnh mức thù lao cho HĐQT được thực hiện trong kỳ Đại hội tiếp theo.

- Việc thực hiện chi trả thù lao căn cứ vào kết quả điều hành công việc của từng người và tùy theo chức trách công việc đảm nhiệm. Những người thực hiện các công việc đòi hỏi độ phức tạp cao, đóng góp nhiều vào hiệu quả SXKD của công ty thì được trả thù lao cao.

- Chi phí thù lao của HĐQT không tính trong đơn giá tiền lương năm của công ty, được hạch toán vào chi phí sản xuất của công ty trong năm, còn tiền lương theo chức danh công việc đảm nhiệm được tính trong tổng quỹ lương kế hoạch năm.

- Áp dụng theo điều 158, 167 Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2026 làm căn cứ để xác định thù lao.

+ Tỷ lệ tăng thù lao năm 2026 là 10% so với mức thù lao năm 2025 (tỷ lệ này được xác định: bằng 50% tốc độ tăng lợi nhuận kế hoạch năm 2026 so với 2025 = 10%)

+ Mức thù lao chủ tịch HĐQT chuyên trách năm 2025 là : 125.000.000 đồng/tháng.

**II. Mức thù lao Hội đồng quản trị:**

**1. Thù lao chuyên trách :**

STT	Chức danh	Mức thù lao chuyên trách	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	138.000.000 đồng/tháng	Thù lao sau thuế TNCN khoảng: 109.600.000 đồng/tháng
2	Phó chủ tịch HĐQT (= 75% mức thù lao của chủ tịch HĐQT)	103.500.000 đồng/tháng	Thù lao sau thuế TNCN khoảng: 85.300.000 đồng/tháng
3	Thành viên HĐQT (= 50% mức thù lao của chủ tịch HĐQT)	69.000.000 đồng/tháng	Thù lao sau thuế TNCN khoảng: 61.000.000 đồng/tháng

**2. Thù lao kiêm nhiệm :**

STT	Chức danh	Mức thù lao kiêm nhiệm	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	34.500.000đồng/tháng	Bằng 25% thù lao chuyên trách
2	Phó chủ tịch HĐQT	25.875.000đồng/tháng	
3	Thành viên HĐQT	17.250.000đồng/tháng	

- Mức thù lao trên được áp dụng chi trả khi công ty hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận Đại hội đồng cổ đông giao.

- Khi không hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận, cứ 1% lợi nhuận giảm thì thù lao của Hội đồng quản trị giảm 0,5% cho đến mức bằng thù lao của trường hợp sản xuất kinh doanh thua lỗ.

- Khi sản xuất kinh doanh thua lỗ thì mức thù lao của Hội đồng quản trị bằng 50% mức thù lao hoàn thành kế hoạch.

### **III. Thương hoàn thành vượt chỉ tiêu lợi nhuận:**

Khi công ty hoàn thành vượt chỉ tiêu lợi nhuận năm 2026 được ĐHĐCĐ thông qua, tiền thưởng được tính như sau:

1. Trừ thuế thu nhập doanh nghiệp 20%

2. Lợi nhuận còn lại sau khi trừ thuế thu nhập doanh nghiệp được trích bổ sung quỹ khen thưởng phúc lợi: 5%

3. Lợi nhuận còn lại sau khi trích bổ sung quỹ khen thưởng phúc lợi được phân phối như sau:

- 60% thuộc sở hữu của cổ đông

- 40% thưởng cho HĐQT và bộ máy quản lý điều hành công ty (việc phân phối tiền thưởng vượt chỉ tiêu lợi nhuận năm 2026 thực hiện theo quy chế của HĐQT)

### **IV. Tổ chức thực hiện :**

Phương án trả thù lao, tiền thưởng cho Hội đồng quản trị sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua, được áp dụng kể từ ngày 01/01/2026.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**LÊ VĂN THẢO**

Số: 59 /TTr- HDQT

Quy Nhơn Nam, ngày 14 tháng 03 năm 2026

**TỜ TRÌNH**  
**SỬA ĐỔI BỔ SUNG ĐIỀU LỆ VÀ QUY CHẾ CÔNG TY**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;

Căn cứ Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Phú Tài.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Phú Tài kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Phú Tài; Quy chế Hội đồng quản trị; Quy chế Quản trị nội bộ nhằm phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

Những nội dung không sửa đổi, bổ sung tại Tờ trình được giữ nguyên theo Điều lệ, Quy chế đã ban hành. (Phụ lục đính kèm).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**LÊ VĂN THẢO**



**PHỤ LỤC:**

**SỬA ĐỔI BỔ SUNG ĐIỀU LỆ VÀ QUY CHẾ CÔNG TY TẠI ĐHCĐ THƯỜNG NIÊN 2026**

(Đính kèm tờ trình số: 59/TT-HĐQT ngày 14 tháng 03 năm 2026)

TT	Trước khi thay đổi	Dự thảo sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi
A	<b>Điều lệ Công ty Cổ phần Phụ Tài</b>		
1	<b>Khoản 3, Điều 2:</b> - Địa chỉ trụ sở chính: số 278 Nguyễn Thị Định, Phường Nguyễn Văn Cừ, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định, Việt Nam - Điện thoại: 0256. 3847668 - Fax: 0256. 3847556 -E-mail: <a href="mailto:phutai@phutai.com.vn">phutai@phutai.com.vn</a> / <a href="mailto:phutaiptb@gmail.com">phutaiptb@gmail.com</a> - Website: <a href="http://www.phutai.com.vn">www.phutai.com.vn</a>	<b>Sửa đổi Khoản 3, Điều 2:</b> - <b>Địa chỉ trụ sở chính: số 278 Nguyễn Thị Định, Phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai, Việt Nam</b> - Điện thoại: 0256. 3847668 - 3847078 - Fax: 0256. 3847246 - 3847556 - E-mail: <a href="mailto:phutai@phutai.com.vn">phutai@phutai.com.vn</a> - Website: <a href="http://www.phutai.com.vn">www.phutai.com.vn</a>	Thay đổi địa giới hành chính. Cập nhật theo Giấy chứng nhận ĐKDN số: 4100259236 cấp lần thứ 31: ngày 04/03/2026.
2	<b>Khoản 1, Điều 6:</b> Vốn điều lệ của Công ty là 669.384.030.000 đồng (Sáu trăm sáu mươi chín tỷ, ba trăm tám mươi bốn triệu, không trăm ba mươi nghìn đồng) Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 66.938.403 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần	<b>Sửa đổi Khoản 1, Điều 6:</b> Vốn điều lệ của Công ty là <b>803.260.840.000 đồng (Tám trăm lẻ ba tỷ hai trăm sáu mươi triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng)</b> Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành <b>80.326.084</b> cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần	Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng. Cập nhật theo Giấy chứng nhận ĐKDN số: 4100259236 cấp lần thứ 31: ngày 04/03/2026.
3	<b>Khoản 4, Điều 25:</b> Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp.	<b>Sửa đổi khoản 4, Điều 25:</b> Thành viên HĐQT phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo: quy định tại khoản 1, khoản 2, Điều 155 Luật doanh nghiệp; <b>Quy định khoản 78, điều 1, Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán.</b>	Khoản 78, Điều 1, Nghị định số 245/2025/NĐ-CP.
4	<b>Khoản 2, Điều 27:</b> a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty; b) Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; c) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác; d) Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty; e) Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp; f) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật; g) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ; h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp; i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp	<b>Bổ sung thêm các khoản s;u tại khoản 2, Điều 27:</b> a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty; b) Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; c) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác; d) Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty; e) Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp; f) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật; g) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ; h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp; i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp	Điểm a,b, khoản 81, Điều 1, Nghị định số 245/2025/NĐ-CP.



TT	Trước khi thay đổi	Dự thảo sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi
	<p>đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ này quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;</p> <p>j) Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;</p> <p>k) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;</p> <p>l) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến đề Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;</p> <p>m) Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>n) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;</p> <p>o) Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;</p> <p>p) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị, Quy chế về công bố thông tin của công ty;</p> <p>q) Yêu cầu Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, người quản lý khác trong công ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của công ty và của đơn vị trong công ty.</p> <p>r) Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị. Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin được quy định cụ thể tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.</p> <p>s) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ này.</p>	<p>đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ này quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;</p> <p>j) Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;</p> <p>k) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;</p> <p>l) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến đề Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;</p> <p>m) Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>n) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;</p> <p>o) Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;</p> <p>p) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị, Quy chế về công bố thông tin của công ty;</p> <p>q) Yêu cầu Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, người quản lý khác trong công ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của công ty và của đơn vị trong công ty.</p> <p>r) Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị. Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin được quy định cụ thể tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.</p> <p><b><u>s) Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc), Người phụ trách quản trị công ty và người quản lý khác của công ty.</u></b></p> <p><b><u>t) Thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định pháp luật sau khi đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.</u></b></p> <p><b><u>u) Từng thành viên Hội đồng quản trị độc lập của công ty phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị</u></b></p> <p>v) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ này.</p>	

TT	Trước khi thay đổi	Dự thảo sửa đổi, bổ sung	Cơ sở sửa đổi
5	<p><b>Điều 42:</b></p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan.</p> <p>2. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các thành viên này chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Công ty.</p> <p>3. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị về các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với chính đối tượng đó hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Công ty phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.</p> <p>4. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Luật Doanh nghiệp.</p> <p>5. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các đối tượng này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.</p> <p>6. Giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Đối với giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;</p> <p>b) Đối với giao dịch có giá trị từ 35% hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan</p> <p>c) Hợp đồng, giao dịch vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan.</p>	<p><b>Bổ sung thêm khoản 7, Điều 42:</b></p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan.</p> <p>2. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các thành viên này chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Công ty.</p> <p>3. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị về các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với chính đối tượng đó hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Công ty phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.</p> <p>4. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Luật Doanh nghiệp.</p> <p>5. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các đối tượng này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.</p> <p>6. Giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Đối với giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;</p> <p>b) Đối với giao dịch có giá trị từ 35% hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan</p> <p>c) Hợp đồng, giao dịch vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan.</p> <p><b><u>7. Giám đốc, Tổng Giám đốc không được là người có liên quan của người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên của công ty và công ty mẹ, người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại công ty và công ty mẹ theo quy định tại điểm d khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán.</u></b></p>	<p>Khoản 83, Điều 1, Nghị định số 245/2025/NĐ-CP.</p>

4100  
 NG T  
 PH  
 H T  
 NH GI

TT	Trước khi thay đổi	Dự thảo sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi
<b>B</b>	<b>Quy chế Hội đồng quản trị</b>		
1	<b>Căn cứ:</b> - Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019; - Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán; - Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.	<b>Sửa đổi căn cứ:</b> - Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024; - Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025; - Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ, được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025 - Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;	Cập nhật các căn cứ Luật, Nghị định mới.
2	<b>Điểm c, khoản 1, Điều 6:</b> Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của Công ty khác.	Sửa đổi điểm c, khoản 1, Điều 6: <b>Thành viên Hội đồng quản trị Công ty chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác.</b>	Khoản 78, Điều 1, Nghị định số 245/2025/NĐ-CP.
3	<b>Khoản 3, Điều 3:</b> Thành viên HĐQT độc lập của công ty phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị.	Sửa đổi khoản 3, Điều 3: <b>Từng thành viên Hội đồng quản trị độc lập của công ty niêm yết phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị</b>	Khoản 82, Điều 1, Nghị định số 245/2025/NĐ-CP.
<b>C</b>	<b>Quy chế Quản trị nội bộ</b>		
1	<b>Căn cứ:</b> - Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019; - Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán; - Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;	<b>Sửa đổi căn cứ:</b> - Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024; - Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025; - Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ, được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025 - Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;	Cập nhật các căn cứ Luật, Nghị định mới.
2	<b>Khoản 8, Điều 46:</b> Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác của công ty.	Sửa đổi Khoản 8, Điều 46: Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, <b>Người phụ trách quản trị công ty</b> và người quản lý khác của công ty.	Điểm a, khoản 81, Điều 1, Nghị định số 245/2025/NĐ-CP.
3	<b>Điều 47:</b> (Căn cứ quy định tại Điều 277 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP)  1. Thành viên Hội đồng quản trị có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Chứng khoán, pháp luật liên quan và Điều lệ công ty, quy chế quản trị nội bộ công ty trong đó có quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của công ty và của các đơn vị trong công ty. 2. Thành viên Hội đồng quản trị có nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ công ty và các nghĩa vụ sau:	Sửa đổi điểm e, bổ sung điểm f;g;h Điều 47: (Căn cứ quy định tại Điều 277 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và <b>Điểm a,b, khoản 81, Điều 1, nghị định số 245/2025/NĐ-CP.</b> ) 1. Thành viên Hội đồng quản trị có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Chứng khoán, pháp luật liên quan và Điều lệ công ty, quy chế quản trị nội bộ công ty trong đó có quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của công ty và của các đơn vị trong công ty. 2. Thành viên Hội đồng quản trị có nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ công ty và các nghĩa vụ sau:	Điểm a,b, khoản 81, Điều 1, Nghị định số 245/2025/NĐ-CP.

TT	Trước khi thay đổi	Dự thảo sửa đổi, bổ sung	Cơ sở sửa đổi
	<p>a. Thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của công ty;</p> <p>b. Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến về các vấn đề được đưa ra thảo luận;</p> <p>c. Báo cáo kịp thời, đầy đủ với Hội đồng quản trị các khoản thù lao nhận được từ các Công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác;</p> <p>d. Báo cáo Hội đồng quản trị tại cuộc họp gần nhất các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;</p> <p>e. Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của công ty theo quy định của pháp luật.</p> <p>Thành viên Hội đồng quản trị độc lập của công ty phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị</p>	<p>a. Thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của công ty;</p> <p>b. Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến về các vấn đề được đưa ra thảo luận;</p> <p>c. Báo cáo kịp thời, đầy đủ với Hội đồng quản trị các khoản thù lao nhận được từ các Công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác;</p> <p>d. Báo cáo Hội đồng quản trị tại cuộc họp gần nhất các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;</p> <p><b><u>e. Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của công ty theo quy định của pháp luật.</u></b></p> <p><b><u>f. Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc), Người phụ trách quản trị công ty và người quản lý khác của công ty.</u></b></p> <p><b><u>g. Thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định pháp luật sau khi đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.</u></b></p> <p><b><u>h. Từng thành viên Hội đồng quản trị độc lập của công ty phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị.</u></b></p>	
4	<p><b>Điều a, khoản 3, Điều 48:</b></p> <p>- Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.</p> <p>- Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo quy định sau:</p> <p>i. Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên;</p> <p>ii. Có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên;</p> <p>iii. Có tối thiểu 03 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên.</p> <p>Quyền, nghĩa vụ và cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập sẽ được quy định cụ thể tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.</p>	<p><b>Sửa đổi điều a, khoản 3, Điều 48:</b></p> <p><b><u>- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị không điều hành của công ty phải đảm bảo quy định sau:</u></b></p> <p><b><u>i. Có tối thiểu 01 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên;</u></b></p> <p><b><u>ii. Có tối thiểu 02 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên;</u></b></p> <p><b><u>iii. Có tối thiểu 03 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên.</u></b></p> <p><b><u>Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.</u></b></p> <p><b><u>- Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo quy định sau:</u></b></p> <p><b><u>i. Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên;</u></b></p> <p><b><u>ii. Có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên;</u></b></p> <p><b><u>iii. Có tối thiểu 03 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên.</u></b></p> <p>Quyền, nghĩa vụ và cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập sẽ được quy định cụ thể tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.</p>	Khoản 79, Điều 1, Nghị định số 245/2025/NĐ-CP.
5	<p><b>Điều 49:</b></p> <p>(Cơ sở quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Điều 275 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP)</p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ</p>	<p><b>Sửa đổi Điều 49:</b></p> <p>(Cơ sở quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Điều 275 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP; <b><u>Quy định khoản 78, điều 1, Nghị định số 245/2025/NĐ-CP</u></b>)</p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp; <b><u>Quy định</u></b></p>	Khoản 78, Điều 1, Nghị định số 245/2025/NĐ-CP.



TT	Trước khi thay đổi	Dự thảo sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi
	<p>công ty.</p> <p>2. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc của công ty.</p> <p>3. Thành viên Hội đồng quản trị của một công ty đại chúng chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 công ty khác.</p>	<p><u>khoản 78, điều 1, Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán và Điều lệ công ty.</u></p> <p>2. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc của công ty.</p> <p>3. <u>Thành viên Hội đồng quản trị Công ty đại chúng chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác.</u></p>	

**PHU TAI JOINT STOCK COMPANY**

Address: No. 278 Nguyen Thi Dinh Street, Quy Nhon Nam Ward, Gia Lai Province

E-mail: [phutai@phutai.com.vn](mailto:phutai@phutai.com.vn) | Website: [www.phutai.com.vn](http://www.phutai.com.vn)

Phone: +84 256 3847668 | Fax: +84 256 3847556 | Business Code: 4100259236

**AGENDA****2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS**

<b>TIME</b>	<b>CONTENT</b>	<b>PERSON IN CHARGE</b>
07h30 – 07h45	Reception, shareholder registration, document distribution,..	Organizing Committee
07h45 – 08h00	- Organizational matters of the Meeting - Approval of the 2026 AGM Agenda - Report on the structure, number, and eligibility of delegates - Approval of the 2026 AGM Regulations	Mr. Tran Thanh Cung Member of the BOD
08h00 – 08h30	The Board of Directors' report at the 2026 AGM	Mr. Le Van Thao Chairman of the BOD
08h30 – 08h45	The Audit Committee's report at the 2026 AGM	Mr. Doan Minh Son Chairman of the Audit Committee
08h45 – 09h10	- The 2025 Financial Statements (Audited) - The 2025 profit distribution plan - The 2025 dividend payment plan	Mr. Nguyen Sy Hoe Member of the BOD
09h10 – 09h35	- The 2025 audit letter - The proposal for the selection of an independent auditing firm for 2026 - Report on the Progress of Use of Proceeds from the 2025 Offering (Audited) - Report on the plan for offering additional shares to the public to existing shareholders in 2026	Mr. Phan Quoc Hoai Member of the BOD
09h35 – 09h45	- The 2026 remuneration and bonuses plan for the BOD - Report on the proposed amendments and supplements to the Company's Charter and Internal Regulations	Mr. Tran Thanh Cung Member of the BOD
09h45 – 10h00	Break	Organizing Committee
10h00 – 10h50	Discussion, conclusions, and voting	Mr. Le Van Thao Chairman of the BOD
10h50 – 10h55	AGM Resolution	Meeting Secretary
10h55 – 11h00	Closing of the Meeting	Organizing Committee



*Quy Nhon Nam, April 15, 2026*

**SHAREHOLDER ELIGIBILITY REPORT**  
**ATTENDING THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS**

**Dear:** All shareholders attending the Meeting

On behalf of the Committee for Verification of Shareholder Eligibility for the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Phu Tai Joint Stock Company, I hereby report on the eligibility of shareholders attending the Meeting as follows:

**I. Regarding shareholder status and share structure:**

According to the list of shareholders eligible to attend the 2026 Annual General Meeting of Shareholders, finalized by the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation on March 5, 2026:

- Total number of company shareholders: 3,088 shareholders
- Total number of shares owned: 66,938,403 shares
- Total number of voting shares: 66,938,403 shares

No.	Shareholder	Quantity	Shares owned (corresponding to voting shares)	Percentage
<b>1</b>	<b>Domestic shareholders</b>	<b>2,972</b>	<b>56,583,537</b>	<b>84.53%</b>
1.1	Individual	2,950	55,677,381	83.18%
1.2	Legal entity	22	906,156	1.35%
<b>2</b>	<b>Foreign shareholders</b>	<b>116</b>	<b>10,354,866</b>	<b>15.47%</b>
2.1	Individual	76	319,650	0.48%
2.2	Legal entity	40	10,035,216	14.99%
	<b>Total</b>	<b>3,088</b>	<b>66,938,403</b>	<b>100%</b>

**II. Shareholders attending the Meeting:**

1. As of the current time, the number of shareholders attending the Meeting is 75 shareholders, and the number of shares owned and validly authorized for attendance is 52,960,895 shares.

Thus, the total number of voting shares is 52,960,895 shares, with a Percentage of 79,12%.

2. Pursuant to:

- Article 145 of the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020;
- The Charter of Organization and Operation of Phu Tai Joint Stock Company.

Phu Tai Joint Stock Company meets the requirements to conduct the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.

3. Upon checking the registration procedures, authorization for meeting attendance, and shareholder eligibility, the Committee for Verification of Shareholder Eligibility confirms that all registration and authorization procedures are valid; the shareholders attending the Meeting are eligible in accordance with the provisions of the law./.

**ON BEHALF OF THE COMMITTEE FOR  
VERIFICATION OF SHAREHOLDER ELIGIBILITY  
HEAD OF COMMITTEE  
(Signed)**

**TRAN THANH CUNG**



Quy Nhon Nam, March 14, 2026

## REGULATIONS ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 2026

### Pursuant to :

- Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020, as amended and supplemented by Law No. 03/2022/QH15 dated January 11, 2022 and Law No. 76/2025/QH15 dated June 17, 2025;
- Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019, as amended and supplemented by Law No. 56/2024/QH15 dated November 29, 2024;
- Decree No. 155/2020/NĐ-CP dated December 31, 2020 of the Government, as amended and supplemented by Law No. 03/2022/QH15 dated January 11, 2022 and Law No. 76/2025/QH15 dated June 17, 2025;
- The Charter on organization and operation of Phu Tai Joint Stock Company,

### **The Board of Directors (BOD) drafts the Meeting Regulations as follows:**

#### **Article 1: Scope of application**

- This regulation applies to the organization of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders (AGM) of Phu Tai Joint Stock Company (hereinafter referred to as the Meeting).
- It stipulates the time, agenda, organizational structure of the Meeting, rights and obligations of the participants, and conditions and procedures for conducting the Meeting.
- Shareholders and participants are responsible for implementing this regulation.

#### **Article 2: Time, agenda, and participants of the Meeting**

- The Meeting will be conducted within a half-day period, commencing at 07:30 AM and expected to conclude at 11:00 AM, April 15, 2026.
- The agenda of the Meeting shall be prepared by the Board of Directors and approved by a vote of the Meeting.
- Participants of the Meeting include all shareholders listed on the company's shareholder register as of March 05, 2025, who are entitled to attend and vote at the Meeting (including shareholders holding shares and those with valid proxies).

Authorized person attending the Meeting are not permitted to delegate their authority to another person.

According to Article 145 of the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020, the Meeting can proceed when shareholders representing **over 50%** of the voting shares are present.

#### **Article 3: Number, duties, and powers of the Presidium of the Meeting**

\* *Composition and personnel of the Presidium:* Shall be introduced by the Organizing Committee and approved by a majority vote of the Meeting.

***\* Duties of the Meeting Presidium:***

- Conduct the Meeting in accordance with the approved agenda.
- Guide shareholders in expressing their opinions and participating in discussions.
- Report and summarize each agenda item for voting approval by the Meeting.
- Respond to shareholders' questions (if any).
- Decide to add items within the authority of the AGM for voting if deemed necessary and in the best interest of shareholders.
- The Meeting Presidium shall operate on the principle of democratic centralism, conduct the Meeting in a lawful manner, and accurately reflect the shareholders' wishes.

***\* Authority of the Meeting Chairperson:***

- The Meeting Chairperson has the authority to require all attendees to undergo security checks or other security measures.
- To expel from the AGM any person who disrupts the Chairperson's direction, intentionally disrupts order, or obstructs the Meeting's proceedings....
- The Chairperson has the authority to adjourn the Meeting if any attendee's actions obstruct or disrupt order, or if there is a risk that the Meeting cannot be conducted fairly and legally.

**Article 4: Number and duties of the Meeting Secretary**

***\* Composition and personnel of the Meeting Secretary:*** Shall be nominated by the Organizing Committee and approved by a majority vote of the Meeting.

***\* Duties of the Meeting Secretary:***

- To record fully, clearly, and accurately the proceedings of the Meeting, the discussion points, conclusions, and voting ratios for each item of the Meeting.
- To receive written statements from shareholders attending the Meeting and forward them to the Presidium.
- To finalize the Resolution and Minutes of the Meeting.

**Article 5: Shareholders attending the Meeting**

- Each shareholder or authorized person attending the Meeting shall receive documents, ballot papers, and voting cards provided by the Organizing Committee.
- Individuals attending the Meeting must comply with the directions of the Presidium and legal regulations, facilitating the Meeting to proceed smoothly, quickly, and lawfully.
- Shareholders attending the Meeting have the right to register to speak, and when speaking, must raise their hands or register in advance and be approved by the Chairperson, with a speaking time limit of 10 minutes. Written comments submitted to the Presidium shall have the same value as direct speeches before the Meeting.

**Article 6: Shareholder eligibility verification Committee**

***\* Composition and personnel:*** Shall be nominated by the Organizing Committee and approved by a majority vote of the Meeting.

***\* Duties of the Shareholder Eligibility Verification Committee:***



The Shareholder Eligibility Verification Committee is responsible for verifying the structure and number of all shareholders attending the Meeting and reporting the results to the Meeting.

**Article 7: Rules of voting at the Meeting**

- The Meeting shall hear reports on each agenda item successively. Shareholders shall express their opinions, the Chairperson shall conclude, and then votes shall be taken for approval.

- Each shareholder attending the Meeting shall be issued three voting cards for each agenda item *including a green card for "agree", a pink card for "disagree", and a yellow card for "other opinions"*) corresponding to the number of voting shares they hold *(if a shareholder agrees, they shall raise the green card; if a shareholder disagrees, they shall raise the pink card; if a shareholder has other opinions, they shall raise the yellow card).*

- Shareholders shall sign their names to confirm the voting cards they use. The vote counting team shall collect the voting cards for each agenda item. After the vote counting results are available, the Chairperson shall announce the voting results for each approved agenda item.

- Agenda items of the Meeting shall be approved when they receive the approval of shareholders holding over 50% of the total voting shares of all attending shareholders and valid proxies. *(Except for the Regulations in Clauses 1, 3, 4, and 6 of Article 148 of the current Law on Enterprises).*

- Shareholders arriving late may still register and participate in voting immediately after registration *(in this case, the validity of previously conducted votes shall not be affected).*

**Article 8: Minutes and Resolutions of the Meeting**

The Minutes and Resolutions of the Meeting shall be fully recorded, supplemented by the Secretary and approved by the Meeting prior to adjournment.

**Article 9: Implementation provisions**

- This Regulation consists of 9 Articles and takes effect immediately upon approval by the AGM vote.

- The Chairperson is responsible for conducting the Meeting in accordance with this Regulation.

- Shareholders or their authorized person and attendees of the Meeting are responsible for implementing the provisions of this Regulation.

- Post-meeting documents shall be archived by the HR-Administration Department and the Board of Directors (Company Secretariat).

**ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS**

**CHAIRMAN**

(Signed and sealed)

**LE VAN THAO**



Quy Nhon Nam, March 14, 2026

**REPORT**  
**ACTIVITIES OF THE BOARD OF DIRECTORS**  
**AT THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS**

**PART A: COMPANY OPERATIONAL STATUS IN 2025:**

**I. Situation characteristics:**

In 2025, the Company's business operations took place in a business environment characterized by significant volatility, which had multi-dimensional impacts on the Company's business operations management and development investment.

- The global situation is complex and volatile, with ongoing wars and conflicts showing no signs of ending; furthermore, USA tariff policies have negatively impacted the Company's export activities.

- Domestically, macroeconomic factors were kept stable, and the domestic consumer market showed signs of positive change, which favorably impacted the Company's business operations. However, the aftermath of storms and floods at the end of the year caused relatively significant damage, disrupted production activities, and notably affected overall business operations efficiency.

- Internally, the Company's resources continued to be invested and strengthened across various areas, contributing to improved business operations efficiency. However, some internal resources still face significant challenges that negatively affect general management (handling assets, bad debts, restructuring production units, and the quality of governance has not yet seen a transformation).

- With the consensus and support of the Shareholders, along with the solidarity and efforts of all staff and employees, the Company proactively implemented flexible management solutions, controlled risks, optimized costs, and effectively exploited resources, completing the 2025 business operations targets with the highest determination.

**II. Company organizational structure, shareholders, and share structure:**

**2. Company organizational structure:**

The Company operates under the model specified in Point b, Clause 1, Article 137 of the Law on Enterprises, consisting of: the General Meeting of Shareholders, the Board of Directors (ensuring a minimum of 20% of the Board of Directors are Independent members of the Board of Directors and maintaining an Audit Committee under the Board of Directors), and the Board of Management.

- Board of Directors (BoD): consists of 08 members, including 01 Chairman and 07 Board of Directors' members (including 02 Independent members of the Board of Directors, accounting for 25%).

- Board of Management: consists of 06 members, 01 General Director and 05 Deputy General Directors in charge of different areas.

- The Company headquarters has 06 professional departments: Planning - Business Department, Finance - Accounting Department, Human Resources - Administration Department, Information Technology Department, Development

Investment Department, and Raw Materials - Supplies Department. The Company has an Audit Committee, an Internal Audit Board, and a Secretariat under the Board of Directors.

- The Company has 06 affiliated units (company branches), 22 Company's subsidiaries (12 stone industry companies, 04 wood industry companies, 02 automotive industry companies, 02 real estate industry companies, 01 wood pellet industry companies), and 02 joint venture and associate companies. In 2025, the Company converted the operating model of several affiliated branches into 100% owned Company's subsidiaries while simultaneously carrying out procedures to dissolve these branches in accordance with regulations, aiming to gradually enhance independence and autonomy in business operations management at the unit level.

## **2. Shareholders and share structure:**

As of March 5, 2026, the total number of shareholders of the Company was 3,088, holding 66,938,403 shares.

- Domestic shareholders: 2,972 shareholders, holding 56,583,537 shares, with a Voting rights of 84.53%. This includes 2,950 individual shareholders holding 55,677,381 shares and 22 institutional shareholders holding 906,156 shares.

- Foreign shareholders: 116 shareholders, holding 10,354,866 shares, with a Voting rights of 15.47%. This includes 76 individual shareholders holding 319,650 shares and 40 institutional shareholders holding 10,035,216 shares.

## **III. Implementation of 2025 business operations tasks.**

In 2025, the Company achieved the following targets:

### **1. Business results:**

- Parent:

+ Revenue: VND 2,371 billion, reaching 111% of the Annual Plan, a growth of 9% compared to the same period.

+ Profit before tax: VND 391 billion, reaching 126% of the Annual Plan, a growth of 26% compared to the same period.

+ Profit after tax: VND 345 billion, reaching 123% of the Annual Plan, a growth of 23% compared to the same period.

- Consolidated:

+ Revenue: VND 7,404 billion, reaching 111% of the Annual Plan, a growth of 11% compared to the same period.

+ Profit before tax: VND 633 billion, reaching 133% of the Annual Plan, a growth of 34% compared to the same period.

+ Profit after tax: VND 514.8 billion, reaching 139% of the Annual Plan, a growth of 37% compared to the same period.

**2. Financial results:** According to the 2025 audited financial statements presented at the Meeting.

### **3. Capital construction investment:**

**4. Dividends payment:** The Board of Directors proposes a 2025 dividend payment rate of 30%, in the form of 5% cash dividends and 25% stock dividends.

## **IV. Evaluation of management work:**

- In the context of the 2025 business environment, which experienced many unfavorable developments that negatively impacted the Company's production, business operations and investment activities, the Board of Directors, the Board of Management,



together with member units, made continuous efforts, demonstrated strong determination and a high sense of responsibility, and implemented synchronized groups of management solutions. At the same time, they proactively adopted flexible measures to respond to and address difficulties arising in the course of executing production and business tasks, especially amid the increasingly complex developments of U.S. tariff policies. As a result, the Company achieved noteworthy outcomes, successfully fulfilled and exceeded the targets assigned by the General Meeting of Shareholders, with all key production and business indicators recording strong growth compared to the same period.

- However, besides the achieved results, due to adverse impacts from the volatile and complex business environment, along with certain limitations in direction, management, and implementation, the overall management of the Company's production, business, and investment activities still faced challenges. The implementation of management solutions has not been sufficiently decisive and synchronized, leading to some targets not being met. Specifically, the development of input and output markets has not been commensurate with invested resources; reinvestment in both breadth and depth, as well as production restructuring, has progressed slowly; and the quality of internal governance capacity at certain units has yet to see breakthrough improvements—thereby partially affecting the effectiveness of the Company's operational management.

#### **V. Activities of the Board of Directors:**

- Facing the developments of the 2025 business environment, the Board of Directors has always proactively updated information and issued Decisions on business operations and other important matters within its authority, in accordance with the law and the Company's Charter.

- Based on the 2025 plan targets, the Board of Directors directed Board of Management to manage the Company's activities, creating all favorable conditions for the Board of Management to successfully complete its tasks.

- Coordinated with the Party organization and the Trade Union to encourage staff and employees to participate in union activities while also striving to perform business operations tasks and build the Company.

#### **1. Organization of the 2025 General Meeting of Shareholders:**

1.1 Organization of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders, held on April 15, 2025, at the Company's headquarters, No. 278 Nguyen Thi Dinh, Quy Nhon Nam Ward, Gia Lai Province, to approve the following contents:

- Report on the activities of the Board of Directors in 2024;
  - Report on the activities of the Audit Committee in 2024;
  - Audited 2024 financial statements;
  - 2024 profit distribution plan;
  - Plan for 2024 dividends payment;
  - Plan for 2025 Board of Directors remuneration;
  - 2024 independent audit report, Proposal for selecting an independent auditor for 2025;
  - Report on the use of capital obtained from the private bond issuance (as of December 31, 2024);
  - Proposal for the resignation of a member of the Board of Directors;
  - Proposal for the election of additional members to the Board of Directors;
  - Results of the election of additional members to the Board of Directors.
- 1.2. Organization of the General Meeting of Shareholders approved via written

opinion (1st time) in 2025 of Phu Tai Joint Stock Company in June (From June 14, 2025, to June 27, 2025) at the Company's headquarters, No. 278 Nguyen Thi Dinh, Quy Nhon Nam Ward, Gia Lai Province, to approve the following contents:

- Resignation of an Independent member of the Board of Directors and the position of member of the Audit Committee within the Board of Directors structure
- Election of an additional Independent member of the Board of Directors;
- Results of the election of an Independent member of the Board of Directors.

1.3. Organization of the 1st Extraordinary General Meeting of Shareholders (GMS) in 2025 of Phu Tai Joint Stock Company on September 9, 2025, at the Company's headquarters, No. 278 Nguyen Thi Dinh, Quy Nhon Nam Ward, Gia Lai Province, to approve the following content: Public offering of additional shares to existing shareholders for the year 2025.

## **2. Meetings and decisions of the Board of Directors:**

The Board of Directors has organized meetings in accordance with the provisions of the law and the Company's Charter. The Board of Directors periodically holds quarterly meetings and extraordinary meetings through written/email consultation to resolve issues arising in business operations under the authority of the Board of Directors. The Board of Directors issues important resolutions and decisions related to the Company's business operations and investment. Full compliance with information disclosure regulations as prescribed by law is maintained. Decisions and Resolutions disclosed according to regulations have been updated in the 2025 corporate governance report, published on the Company's website, the Ho Chi Minh City Stock Exchange, and the State Securities Commission.

## **3. Remuneration, operating expenses, and other benefits:**

- Remuneration expenses for the Board of Directors in 2025: VND 9,484,620,789 (attached appendix).

- Other benefits: None.

- Transactions between the Company, its subsidiaries, companies controlled by Phu Tai Joint Stock Company with over 50% of charter capital, and members of the Board of Directors and their affiliated persons; transactions between the Company and companies in which a member of the Board of Directors is a founding member or a business manager within the 03 years immediately preceding the time of the transaction are all conducted in accordance with the provisions of the Law on Enterprises, the Law on Securities regarding corporate governance, and the Company's Charter.

## **4. Supervision of the General Director and management officers:**

- To ensure the effective organization of the Company's production management in accordance with the decisions and directives of the Board of Directors, the Board of Directors regularly supervises, inspects, and evaluates the performance of the Board of Management in complying with legal regulations, the Company's Charter, internal management regulations, Resolutions of the GMS, and Resolutions and Decisions issued by the Board of Directors. The supervision of the General Director and management officers is carried out in accordance with the law and the Company's operational charter. The Board of Directors inspects and supervises business operations through direct inspections at subsidiaries on a monthly, quarterly, and ad-hoc basis. The General Director regularly exchanges information about the Company's situation with the Chairman of the Board of Directors, ensuring that the Board of Directors can issue timely decisions regarding corporate governance. Monthly and quarterly, the General Director

reports the results of business operations, financial status, and internal management to the Board of Directors.

- Supervision results in 2025:

+ The General Director has fulfilled the task of managing the Company; performed well in adhering to the Company's management regulations, maintained transparency in management and administration, protected the Company's interests, and did not abuse power for personal gain. Organized the implementation of investment projects in accordance with the law and the policies of the Board of Directors.

+ Regarding management officers, no signs of violation of the Company's management regulations and relevant legal documents were detected. Most management officers in the Company have fulfilled their assigned duties and responsibilities; the Deputy General Directors have performed well the tasks assigned by the General Director, and together with the General Director, managed and operated the Company's business operations. They have demonstrated good capacity, character, and responsibility, upheld the spirit of solidarity and discipline, always protected the Company's interests, and did not abuse their positions, powers, or business opportunities for personal gain.

#### **5. Activities of Independent members of the Board of Directors and the Audit Committee:**

- Periodically, on a quarterly basis, the Audit Committee organizes meetings to inspect and supervise the activities of the Board of Directors and the Board of Management in order to propose recommendations if errors occur in the management of the leadership. It establishes plans for periodic or ad-hoc inspections at subsidiaries within the scope of assigned authority or at the request of the Board of Directors. It performs its duties and functions in accordance with the Regulations on the organization and operation of the Audit Committee and is responsible to the Board of Directors for its supervisory activities.

- Coordination between the Audit Committee and the activities of the Board of Directors, the Board of Management, and other management officers:

+ Organize plans for periodic inspection and supervision of business operations and finance at units or organize ad-hoc inspections if deemed necessary.

+ Based on the results of inspection and supervision, coordinate with departments and units to propose and recommend issues within their authority to the Board of Directors and the Board of Management.

- Supervision results in 2025: The Board of Directors has complied with the Company's management regulations and maintained transparency in management and administration. No signs of violation of the Board of Directors' management regulations were detected. Members of the Board of Directors have performed their duties and powers in accordance with the Charter and the Board of Directors' operational regulations, issuing Resolutions and Decisions in the correct sequence and authority. No prohibited related-party transactions were conducted, and no abuse of power for personal gain occurred.

### **PART B. BUSINESS OPERATIONS AND COMPANY DEVELOPMENT TASKS IN 2026:**

#### **I. Situation characteristics:**

The business environment in 2026 is forecast to continue to contain many complex and unpredictable factors affecting the Company's business operations.

- Globally, the war and conflict situation in the Middle East between the USA, Israel, and Iran is tense, with a risk of prolongation, posing risks of global supply chain disruption and increasing volatility in fuel prices, transportation costs, and input materials; protective tariff policies of the United States remain present and difficult to predict, negatively impacting the Company's export activities.

- Domestically, macroeconomic factors continue to be maintained stably, with new state policies and mechanisms oriented to benefit citizens and businesses.

- Internally, the Company is focusing resources on new investment projects, especially the wood pellet and real estate projects, which are expected to become important growth drivers in the coming period. In parallel, the Company continues to promote intensive investment, creating many advantages in improving the quality of management in the coming time. However, some internal resources still face many challenges, and the Company continues to focus on handling bad debts, which will affect overall business performance.

## **II. Business operations plan targets for 2026:**

### **1. Business plan:**

- Parent:

+ Revenue: VND 2,610 billion, a growth of 10% compared to the same period.

+ Profit before tax: VND 430 billion, a growth of 10% compared to the same period.

- Consolidated:

+ Revenue: VND 8,790 billion, a growth of 19% compared to the same period.

+ Profit before tax: VND 760 billion, a growth of 20% compared to the same period.

**2. Dividends payment:** Expected dividend payment for 2026 at a rate of:  $\geq 25\%$ . The GMS authorizes the Board of Directors to decide on the rate, timing, and method of implementing the advance dividend payment for 2026 (if any).

### **III. Implementation solutions:**

In 2026, the business environment is forecast to have many complex developments and frequent changes. The Board of Directors assesses that management will continue to face many difficulties and challenges. The Company needs to implement a synchronized set of solutions aimed at achieving the goal of building a "Sustainable Development Company": prioritizing the shift from extensive growth to a combination of extensive and intensive growth; promoting risk management associated with building strong financial resources for the Company; in the spirit of complying with legal regulations on business operations; and building a corporate culture of solidarity - responsibility - harmony of interests, aiming to ensure the full rights and benefits of all employees throughout the Company.

Therefore, to implement the business operations tasks for 2026, the Company focuses on the following key solutions:

#### **1. General Operational Management Solutions:**

##### **1.1. Output Market Solutions:**

- Regularly monitor macroeconomic developments and changes in both domestic and global business environments in order to promptly adopt appropriate solutions for managing output markets, thereby improving the quality, accuracy, and timeliness of production and business planning targets in line with market fluctuations.

- Closely track and update developments in U.S. tariff policies to proactively implement flexible response measures in managing production and business activities, ensuring stability and maintaining market share in this key market.

- Prioritize resources for market development to maintain and expand traditional markets while developing new product markets (wood pellets, aluminum–steel, crushed stone 1x2, manufactured sand, etc.). Accelerate the implementation of e-commerce activities in the U.S. to support market expansion. Combine investment with R&D development for selected stone and wood product lines to enhance product competitiveness.

### **1.2. Input Market Solutions:**

- Proactively monitor input market developments to strengthen control and effective management of input costs.

- Research, select, develop, and manage a system of strategic suppliers to ensure stable quality and competitive pricing. Simultaneously develop domestic suppliers to replace and reduce dependence on imports from China, thereby proactively addressing input-related legal issues.

- Implement investment solutions to ensure raw material security for the stone and wood sectors (e.g., ownership of stone quarries, self-managed forest areas, FSC-certified forests, etc.).

### **1.3. Production Management Solutions:**

- Continue reviewing and accelerating the restructuring of manufacturing operations at plants (including process improvements, technological upgrades, machinery and equipment investment, ERP implementation, and promotion of technical innovation initiatives), aiming toward a modern, scientific production model that optimizes costs and improves labor productivity, thereby enhancing production capacity and product competitiveness.

### **1.4. Investment and Development Solutions:**

- Continue implementing expansion investment projects in a prudent, rigorous, and selective manner (such as expanding wood pellet projects, completing existing real estate projects, surveying and developing future real estate projects, and expanding construction materials projects).

- Intensify deep investment through digital transformation initiatives, ERP system implementation, and e-commerce development.

### **1.5. Financial and Accounting Management Solutions:**

- Strictly implement financial management directives in a prudent and rigorous manner, combined with enhanced risk management and the handling of underperforming assets, in order to build a strong and secure financial foundation for the Company.

- Proactively ensure sufficient capital for production, business operations, and development investments, with priority given to recovering funds (such as reducing receivables, inventory levels, and production costs) to ease financial cost pressures.

- Develop plans and a roadmap to increase the Company's charter capital for the 2026–2030 period to over VND 2,000 billion.

### **1.6. Human Resource Management Solutions:**

- Streamline and consolidate the organizational and personnel structure toward a lean and focused model to enhance governance quality, optimize resource utilization, and strengthen proactiveness and accountability in management.

- Develop a medium-term plan for investment in and development of human resources (recruitment, training, etc.), with appropriate compensation and benefits

policies to attract high-quality talent that meets current governance requirements, while gradually aligning payroll costs with market standards.

- Continue to proactively develop action programs that foster engagement and build a corporate culture characterized by unity, discipline, and responsibility.

### **1.7. Solutions for Inspection, Supervision, and Risk Management:**

- Strengthen thematic, periodic, and ad-hoc inspection and supervision across the Company to promptly identify shortcomings and potential risks, and provide appropriate recommendations and corrective actions.

- Enhance legal risk management throughout the Company (including business, accounting, labor–social insurance, occupational safety, fire prevention and fighting, etc.), improve accountability and compliance awareness, and proactively prevent risks across the system.

## **2. Operational Management Solutions by Sector:**

### **2.1. Stone Segment:**

- Continue prioritizing all resources for market development to maintain stability in traditional markets while expanding into new markets such as ASEAN, the Middle East, and Northeast Asia; simultaneously develop new product segments (manufactured sand, crushed stone 1x2, etc.) to supply domestic construction projects. Strengthen investment in R&D (quartz stone) to enhance product competitiveness.

- Enhance strict management of input factors: control and reduce input costs; build and develop strategic supplier systems; expand domestic suppliers to replace and reduce dependence on imports from China; strengthen transparency in input-related legal matters; and invest in solutions to ensure raw material security for quarries.

- Continue restructuring manufacturing operations at plants (through investment in new technologies, machinery and equipment, process improvements, and ERP system implementation) to improve production capacity and product competitiveness.

- Study, survey, and develop investment plans for expansion projects in construction materials (crushed stone 1x2, manufactured sand).

### **2.2. Wood & Pellets Segment:**

- Continue prioritizing resources for investment and market development to maintain traditional markets and expand into new ones (wood pellets, aluminum–steel, etc.), targeting regions such as the Middle East, Australia, and Japan. Strengthen R&D investment in selected product groups to improve competitiveness.

- Improve management of input factors: control and reduce input costs; build and develop strategic supplier systems through competitive bidding; expand domestic suppliers to reduce dependence on imports from China; enhance transparency in input-related legal matters; and invest in solutions to ensure raw material security.

- Continue restructuring manufacturing operations (through technological upgrades, machinery and equipment investment, process improvements, and ERP application) to enhance production capacity and competitiveness.

- Research, survey, and develop investment plans for new projects (wood pellet plants, MDF factories, etc.).

### **2.3. Automotive Segment:**

- Proactively implement synchronized management solutions, focusing on enhancing competitiveness through flexible and appropriate sales policies and improved service quality, in order to maintain and expand the segment's scale.

- Research and develop medium- to long-term strategic plans to respond to trends and changes in the automotive business environment.

#### **2.4. Real Estate Segment:**

- The real estate sector is playing an increasingly important role in the Company's overall development strategy; therefore, it is necessary to proactively implement comprehensive solutions in investment and business operations.

- Continue investing in and improving market development activities in a more professional manner, aligned with consumer preferences, to promote sales of projects such as Phu Tai Centralife and the Tang Bat Ho – Dieu Tri urban housing redevelopment project.

- Accelerate the implementation progress of ongoing real estate projects (Phu Tai Dieu Tri, Phu Tai Van Ha – Phase 1).

- Continue allocating resources to survey and develop new real estate projects (social housing, commercial housing, etc.) in Ho Chi Minh City, Gia Lai, and other potential areas.

The Board of Directors directs the Board of Management of the Company to promote the spirit of Creativity - Speed - Sustainability, to improve management quality, optimize resources, control risks, and flexibly adapt to market fluctuations, striving to complete and exceed the targets and tasks of the 2026 plan, creating a solid foundation for the stable and sustainable development of the Company in the next phase.

**O/B OF BOARD OF DIRECTORS  
CHAIRMAN  
(signed and sealed)**

**LE VAN THAO**



**PHU TAI JOINT STOCK COMPANY**

**SUMMARY OF KEY PRODUCTION AND BUSINESS INDICATORS  
PERFORMANCE IN 2025 & PLAN FOR 2026**  
(Consolidated figures)

Unit: VND million

No.	Indicators	Actual in 2024	Plan for 2025	Actual in 2025	Plan for 2026	Variance (%)		
						Actual in 2025		2026 Plan vs. 2025 Actual
						vs. Plan	vs. Same Period (YoY)	
<b>I</b>	<b>Revenue</b>	6,668,047	6,670,000	7,404,245	8,790,000	111	111	119
<b>1</b>	<b>Stone Segment</b>	1,777,742	1,800,000	1,886,927	2,369,000	105	106	126
<b>2</b>	<b>Wood Segment</b>	3,629,212	3,751,000	4,001,113	4,880,000	107	110	122
<b>3</b>	<b>Automotive Segment</b>	977,432	817,000	1,103,258	1,010,000	135	113	92
<b>4</b>	<b>Real Estate Segment</b>	70,250	260,000	283,119	525,000	109	403	185
<b>5</b>	<b>Other Revenue and Income</b>	213,411	42,000	129,828	6,000	309	61	5
<b>II</b>	<b>Profit Before Tax</b>	471,982	477,000	633,036	760,000	133	134	120
<b>III</b>	<b>Profit After Tax</b>	376,311	369,600	514,779	608,000	139	137	118

**PHU TAI JOINT STOCK COMPANY**

**SUMMARY OF KEY PRODUCTION AND BUSINESS INDICATORS  
PERFORMANCE IN 2025 & PLAN FOR 2026**

(Parent Company Indicators)

No.	Indicators	Actual in 2024	Plan for 2025	Actual in 2025	Plan for 2026	Variance (%)		
						Actual in 2025		2026 Plan vs. 2025 Actual
						vs. Plan	vs. Same Period (YoY)	
<b>I</b>	<b>Revenue</b>	2,184,143	2,135,000	2,371,631	2,610,000	111	109	110
1	Stone Segment	623,591	625,000	758,760	869,000	121	122	115
2	Wood Segment	1,286,866	1,289,000	1,328,783	1,519,000	103	103	114
3	Revenue and Other Income	273,686	221,000	284,088	222,000	129	104	78
<b>II</b>	<b>Profit Before Tax</b>	310,631	310,743	390,981	430,000	126	126	110
1	Stone Segment	56,251	56,300	80,906	92,000	144	144	114
2	Wood Segment	94,443	94,443	125,651	144,000	133	133	115
3	Profit Before Tax	159,937	160,000	184,425	194,000	115	115	105
<b>III</b>	<b>Profit After Tax</b>	281,574	280,733	345,061	382,000	123	123	111

APPENDIX  
 REMUNERATION, SALARY, AND OTHER INCOME  
 OF THE BOARD OF DIRECTORS IN 2025

No.	Name	Position	Remuneration expenses 2025 (VND)
1	Le Van Thao	Chairman of the Board of Directors (appointed 13/04/2025)	1,739,240,000
2	Le Vy	Chairman of the Board of Directors (dismissed 13/04/2025)	584,200,000
3	Nguyen Sy Hoe	Board of Directors' Member and concurrently General Director (appointed 13/04/2025)	1,607,492,000
4	Phan Quoc Hoai	Board of Directors' Member and concurrently Deputy General Director	1,393,900,000
5	Tran Thanh Cung	Board of Directors' Member and concurrently Deputy General Director	1,159,570,000
6	Le Van Loc	Board of Directors' Member and concurrently Deputy General Director	1,611,843,884
7	Le Anh Van	Board of Directors' Member (appointed 15/04/2025) and concurrently Deputy General Director	947,574,905
8	Doan Minh Son	Independent Member of the Board of Directors and concurrently Chairman of the Audit Committee	220,400,000
9	Do Xuan Lap	Independent Member of the Board of Directors and concurrently Member of the Audit Committee (dismissed 27/06/2025)	81,800,000
10	Phan Hong Quy	Independent Member of the Board of Directors and concurrently Members of the Audit Committee (appointed 27/06/2025)	138,600,000
<b>TOTAL</b>			<b>9,484,620,789</b>

\* Note: Figures are based on the 2025 Audited Consolidated Financial Statements.

**REPORT  
ACTIVITIES OF THE AUDIT COMMITTEE  
AT THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS**

**I. Activities of the Audit Committee in 2025:**

**1. Supervision of the Company's preparation of Financial Statements:**

During the year, the Audit Committee supervised the finalization and preparation of quarterly, semi-annual, and annual Financial Statements. Supervision results indicate:

- Prior to the preparation of periodic Financial Statements, the Company carried out finalization preparations in an urgent, rigorous, and prudent manner, such as reconciling debts, conducting inventory counts, calculating depreciation of fixed assets, allocating expenses, making provisions, and reviewing financial items to ensure accurate data determination.

- Quarterly, semi-annual, and annual Financial Statements were prepared and disclosed in accordance with accounting standards, accounting policies, and current legal regulations.

- Accounting tasks such as recording, document storage, and ledger preparation were performed in accordance with accounting standards, accounting policies, and relevant legal regulations, reflecting the Company's financial position truthfully.

- The Company prepared and disclosed periodic Financial Statements in accordance with legal regulations for public companies. Specifically, the semi-annual and annual Financial Statements were reviewed and audited by an independent audit firm in accordance with current regulations.

In general, the Company's 2025 operating activities experienced fluctuations, difficulties, and challenges due to the impact of objective factors from the business environment and the global market, as well as subjective factors from internal resources. Nevertheless, the Company's leadership team and member units remained determined, united, upheld a high sense of responsibility, adhered to operational goals, strictly complied with legal regulations, Resolutions of the General Meeting of Shareholders, Decisions of the Board of Directors, and the Company's regulations; and made efforts to achieve good results.

The Company proactively established groups of management solutions regarding the market, production, raw materials, finance, investment, and risk prevention. Simultaneously, it developed capital and cost quotas, contributing to reducing production costs, especially interest expenses. Full provisions were made for

debts, inventories, and other outstanding financial items to ensure financial sustainability for subsequent years.

Some key indicators regarding the Company's business operations and financial position in 2025 after supervision are as follows:

*Unit: VND Million*

No.	Indicator	Parent	Consolidated
<b>I</b>	<b><u>Operating activities results:</u></b>		
-	Revenue from sales and service provision	2,104,243	7,300,100
-	Cost of goods sold	1,615,642	5,799,918
-	Gross profit	488,601	1,499,593
-	Financial income	257,493	84,560
-	Other income	9,894	20,172
-	Profit before tax	390,981	633,036
-	Profit after tax	345,061	514,779
<b>II</b>	<b><u>Financial position:</u></b>		
-	Total asset	4,226,973	6,393,015
+	Current asset	2,164,419	4,075,069
+	Non-current asset	2,062,554	2,317,946
-	Total capital	4,226,973	6,393,015
+	Liability	1,498,780	3,044,617
+	Owners' equity	2,728,193	3,348,398



## **2. Supervision of the Company's Internal Audit Department:**

The Internal Audit Department carried out its assigned duties under the supervision of the Audit Committee.

Regularly participated in briefing meetings of the General Director and member units, monitoring and grasping information on the management of operating activities.

During the year, it conducted many independent audits as well as combined with the Company's specialized departments to inspect member units, corrected several errors in accounting and internal management, contributing to improving the quality of accounting management and creating sustainability for the Company's business and financial situation.

## **3. Supervision of Independent Audit activities:**

- During the year, the Company signed an audit service contract for the 2025 financial year with AASC Auditing Firm Co., Ltd.

- The independent auditor performed audits of the semi-annual and annual financial statements for the Company. The scope, content, method, and timing of the audit were executed by the independent auditor in accordance with the agreement in the contract.

- The independent auditor carried out audit preparation work while integrating it with the finalization work at the units, including participating in inventory counts in a secure and prudent manner.

- The audit method was conducted in accordance with Auditing Standards, Accounting Standards, and ensured material and reasonable financial factors.

- The Audit Committee discussed with the Auditor to clarify information related to the Financial Statements before issuing the Audit Report.

**4. Supervision of the internal management and risk management system:**

- The Company issued and strictly implemented internal control and risk management procedures in accordance with legal regulations and the Company's management requirements.

- The Company places great emphasis on risk management, regularly inspecting and reviewing financial items such as debts, inventories, fixed assets, etc., and has plans to handle outstanding assets and make provisions to ensure the most reasonable business results.

- During the year, the Company issued and thoroughly implemented groups of management solutions, promptly overcoming immediate difficulties and creating a foundation for sustainable management for subsequent years.

**II. Audit Committee's activity plan for 2026:**

Continuing to perform its duties and functions as prescribed, the Audit Committee sets out the work plan for 2026 mainly as follows:

- Regularly supervise and require the Internal Audit Department to strengthen inspections of member units, correct and improve internal accounting management.

- Supervise the finalization and preparation of periodic financial statements.

- Contribute to building an internal corporate management system suitable for the Company's operational situation and current legal regulations.

- Supervise the service quality of the Independent Auditor during audits in 2026.

- Perform other tasks as prescribed in the Audit Committee's Operating Regulations.

**ON BEHALF OF THE AUDIT COMMITTEE  
CHAIRMAN  
(Signed)**

**DOAN MINH SON**

**INDEPENDENT AUDITOR'S REPORT****To: Shareholders, Board of Directors and Board of Management  
Phu Tai Joint Stock Company**

We have audited the accompanying Separate Financial Statements of Phu Tai Joint Stock Company ("the Company") prepared on 14 March 2026 from page 05 to page 47 including: Separate Statement of Financial position as at 31 December 2025, Separate Statement of Income, Separate Statement of Cash flows and Notes to Separate Financial Statements for the fiscal year ended as at 31 December 2025.

**Board of Management's Responsibility**

The Board of Management is responsible for the preparation and presentation of Separate Financial Statements that give a true and fair view in accordance with Vietnamese Accounting Standards, Vietnamese Corporate Accounting System and the statutory requirements relevant to the preparation and presentation of Financial Statements and for such internal control as Board of Management determines is necessary to enable the preparation and presentation of Separate Financial Statements that are free from material misstatement, whether due to fraud or error.

**Auditor's Responsibility**

Our responsibility is to express an opinion on these Separate Financial Statements based on our audit. We conducted our audit in accordance with Vietnamese Standards on Auditing. Those standards require that we comply with standards and ethical requirements; plan and perform the audit to obtain reasonable assurance about whether the Separate Financial Statements are free from material misstatement.

An audit involves performing procedures to obtain audit evidence about the amounts and disclosures in the Separate Financial Statements. The procedures selected depend on the auditor's judgment, including the assessment of the risks of material misstatement of the Separate Financial Statements, whether due to fraud or error. In making those risk assessments, the auditor considers internal control relevant to the entity's preparation and presentation of Separate Financial Statements that give a true and fair view in order to design audit procedures that are appropriate in the circumstances, but not for the purpose of expressing an opinion on the effectiveness of the entity's internal control. An audit also includes evaluating the appropriateness of accounting policies used and the reasonableness of accounting estimates made by the Board of Management, as well as evaluating the overall presentation of the Separate Financial Statements.

We believe that the audit evidence we have obtained is sufficient and appropriate to provide a basis for our audit opinion.

**Auditor's Opinion**

In our opinion, the Separate Financial Statements give a true and fair view, in all material respects, of the financial position of Phu Tai Joint Stock Company as at 31 December 2025, its operating results and its cash flows for the fiscal year then ended in accordance with the Vietnamese Accounting Standards, Vietnamese Corporate Accounting System and the statutory requirements relevant to the preparation and presentation of the Financial Statements.

**AASC Auditing Firm Company Limited**  


Pham Anh Tuan  
Deputy General Director  
Registered Auditor No: 0777-2023-002-1  
Hanoi, 14 March 2026



Nguyen Truong Minh  
Auditor  
Registered Auditor No: 2290-2023-002-1

**INDEPENDENT AUDITOR'S REPORT**

To: **Shareholders, Board of Directors and Board of Management  
Phu Tai Joint Stock Company**

We have audited the accompanying Consolidated Financial Statements of Phu Tai Joint Stock Company and its subsidiaries (the "Group"), prepared on 14 March 2026, from pages 05 to 55, including: Consolidated Statement of Financial Position as at 31 December 2025, Consolidated Statement of Income, Consolidated Statement of Cash Flows and Notes to the Consolidated Financial Statements for the fiscal year ended as at 31 December 2025.

**Board of Management' Responsibility**

The Board of Management is responsible for the preparation and presentation of Consolidated Financial Statements that give a true and fair view in accordance with Vietnamese Accounting Standards, Vietnamese Corporation Accounting System and the statutory requirements relevant to the preparation and presentation of Financial Statements and for such internal control as management determines is necessary to enable the preparation and presentation of Consolidated Financial Statements that are free from material misstatements, whether due to fraud or error.

**Auditor's Responsibility**

Our responsibility is to express an opinion on these Consolidated Financial Statements based on our audit. We conducted our audit in accordance with Vietnamese Standards on Auditing. Those standards require that we comply with standards and ethical requirements; plan and perform the audit to obtain reasonable assurance about whether the Consolidated Financial Statements are free from material misstatement.

An audit involves performing procedures to obtain audit evidence about the amounts and disclosures in the Consolidated Financial Statements. The procedures selected depend on the auditor's judgment, including the assessment of the risks of material misstatement of the Consolidated Financial Statements, whether due to fraud or error. In making those risk assessments, the auditor considers internal control relevant to the entity's preparation and presentation of Consolidated Financial Statements that give a true and fair view in order to design audit procedures that are appropriate in the circumstances, but not for the purpose of expressing an opinion on the effectiveness of the entity's internal control. An audit also includes evaluating the appropriateness of accounting policies used and the reasonableness of accounting estimates made by Board of Management, as well as evaluating the overall presentation of the Consolidated Financial Statements.

We believe that the audit evidence we have obtained is sufficient and appropriate to provide a basis for our audit opinion.

**Auditor's Opinion**

In our opinion, the Consolidated Financial Statements give a true and fair view, in all material respects, of the Financial position of the Group as at 31 December 2025, its operating results and its cash flows for the year then ended in accordance with the Vietnamese Accounting Standards, Vietnamese Corporate Accounting System and the statutory requirements relevant to the preparation and presentation of Consolidated Financial Statements.



**Pham Anh Tuan**  
Deputy General Director  
Registered Auditor No: 0777-2023-002-1  
Hanoi, 14 March 2026



A handwritten signature in black ink.

**Nguyen Truong Minh**  
Auditor  
Registered Auditor No: 2290-2023-002-1

SEPARATE STATEMENT OF FINANCIAL POSITION  
As at 31 December 2025

Code	ASSETS	Note	31/12/2025	01/01/2025
			VND	VND
<b>100</b>	<b>A. CURRENT ASSETS</b>		<b>2,164,418,672,461</b>	<b>1,930,462,891,515</b>
110	I. Cash and cash equivalents	3	426,479,055,821	317,305,626,195
111	1. Cash		426,479,055,821	154,997,188,427
112	2. Cash equivalents		-	162,308,437,768
120	II. Short-term investments	4	84,316,180,364	26,071,482,908
121	1. Trading securities		41,158,050,501	27,485,125,452
122	2. Provision for diminution in value of trading securities		(2,581,414,997)	(1,413,642,544)
123	3. Held-to-maturity investments		45,739,544,860	-
130	III. Short-term receivables		1,161,488,811,045	1,194,087,119,637
131	1. Short-term trade receivables	6	372,323,676,367	412,124,374,522
132	2. Short-term prepayments to suppliers	5	81,696,915,879	36,606,518,522
135	3. Short-term loan receivables	7	738,584,689,440	779,692,649,951
136	4. Other short-term receivables	8	45,427,826,591	26,436,890,967
137	5. Provision for short-term doubtful debts		(76,544,297,232)	(60,773,314,325)
140	IV. Inventories	10	403,840,376,969	348,636,250,388
141	1. Inventories		403,840,376,969	348,636,250,388
150	V. Other short-term assets		88,294,248,262	44,362,412,387
151	1. Short-term prepaid expenses	11	13,588,015,730	8,243,914,939
152	2. Deductible VAT		74,706,232,532	35,829,116,763
153	3. Taxes and other receivables from State budget	17	-	289,380,685
<b>200</b>	<b>B. NON-CURRENT ASSETS</b>		<b>2,062,554,522,569</b>	<b>1,850,890,003,733</b>
210	I. Long-term receivables		12,279,663,976	11,264,005,671
216	1. Other long-term receivables	8	12,279,663,976	11,264,005,671
220	II. Fixed assets		492,130,414,360	322,351,294,098
221	1. Tangible fixed assets	12	487,023,478,935	316,634,159,413
222	- Historical cost		1,192,561,313,257	981,293,704,513
223	- Accumulated depreciation		(705,537,834,322)	(664,659,545,100)
227	2. Intangible fixed assets	13	5,106,935,425	5,717,134,685
228	- Historical cost		19,087,566,359	19,087,566,359
229	- Accumulated depreciation		(13,980,630,934)	(13,370,431,674)
240	III. Long-term assets in progress	14	7,789,830,251	51,150,239,088
242	1. Construction in progress		7,789,830,251	51,150,239,088
250	IV. Long-term investments	4	1,489,868,990,526	1,410,963,117,702
251	1. Investments in subsidiaries		1,274,029,775,243	1,192,036,775,243
252	2. Investments in joint ventures and associates		249,307,565,778	249,307,565,778
254	3. Provision for devaluation of long-term investments		(33,468,350,495)	(30,381,223,319)
260	V. Other long-term assets		60,485,623,456	55,161,347,174
261	1. Long-term prepaid expenses	11	58,103,309,796	53,915,616,571
262	2. Deferred income tax assets	34	2,382,313,660	1,245,730,603
<b>270</b>	<b>TOTAL ASSETS</b>		<b>4,226,973,195,030</b>	<b>3,781,352,895,248</b>

SEPARATE STATEMENT OF FINANCIAL POSITION  
As at 31 December 2025  
(Continued)

Code	CAPITAL	Note	31/12/2025 VND	01/01/2025 VND
<b>300</b>	<b>C. LIABILITIES</b>		<b>1,498,780,117,738</b>	<b>1,216,796,209,268</b>
<b>310</b>	<b>I. Current liabilities</b>		<b>1,408,784,532,117</b>	<b>1,187,301,375,191</b>
311	1. Short-term trade payables	15	215,758,082,594	210,095,304,910
312	2. Short-term prepayments from customers	16	37,438,102,111	25,519,122,751
313	3. Taxes and other payables to State budget	17	60,023,934,950	21,834,525,345
314	4. Payables to employees		55,490,014,752	49,400,094,476
315	5. Short-term accrued expenses	18	6,840,398,498	5,810,318,754
319	6. Other short-term payables	19	15,420,536,714	12,226,391,202
320	7. Short-term borrowings and finance lease liabilities	21	970,749,357,628	816,099,368,831
322	8. Bonus and welfare fund		47,064,104,870	46,316,248,922
<b>330</b>	<b>II. Non-current liabilities</b>		<b>89,995,585,621</b>	<b>29,494,834,077</b>
337	1. Other long-term payables	19	203,173,200	306,889,200
338	2. Long-term borrowings and finance lease liabilities	21	75,245,447,685	16,580,625,721
342	3. Provisions for long-term payables	20	14,546,964,736	12,607,319,156
<b>400</b>	<b>D. OWNER'S EQUITY</b>		<b>2,728,193,077,292</b>	<b>2,564,556,685,980</b>
<b>410</b>	<b>I. Owner's equity</b>	<b>22</b>	<b>2,728,193,077,292</b>	<b>2,564,556,685,980</b>
411	1. Contributed capital		669,384,030,000	669,384,030,000
411a	- Ordinary shares with voting rights		669,384,030,000	669,384,030,000
414	2. Other capital		1,713,747,926,327	1,613,598,212,913
421	3. Retained earnings		345,061,120,965	281,574,443,067
421b	- Retained earnings of the current year		345,061,120,965	281,574,443,067
<b>440</b>	<b>TOTAL CAPITAL</b>		<b>4,226,973,195,030</b>	<b>3,781,352,895,248</b>

Preparer



Tran Nguyen Kha

Chief Accountant



Nguyen Thi My Loan

Gia Lai, 14 March 2026  
General Director



NGUYỄN SỸ HÒE

SEPARATE STATEMENT OF INCOME  
Year 2025

Code	ITEMS	Note	Year 2025 VND	Year 2024 VND
01	1. Revenue from sales of goods and rendering of services	24	2,104,243,258,233	1,924,439,783,154
02	2. Revenue deductions	25	-	118,125,000
10	3. Net revenue from sales of goods and rendering of services		2,104,243,258,233	1,924,321,658,154
11	4. Cost of goods sold and services rendered	26	1,615,642,078,191	1,499,845,492,075
20	5. Gross profit from sales of goods and rendering of services		488,601,180,042	424,476,166,079
21	6. Financial income	27	257,493,724,725	248,598,332,825
22	7. Financial expense	28	57,181,262,227	60,618,759,926
23	<i>In which: Interest expense</i>		43,780,631,833	42,872,580,558
25	8. Selling expense	29	176,128,982,684	186,207,244,738
26	9. General and administrative expenses	30	124,162,764,403	119,652,348,881
30	10. Net profit from operating activities		388,621,895,453	306,596,145,359
31	11. Other income	31	9,894,464,149	14,551,510,270
32	12. Other expenses	32	7,534,937,872	10,516,587,724
40	13. Other profit		2,359,526,277	4,034,922,546
50	14. Total net profit before tax		390,981,421,730	310,631,067,905
51	15. Current corporate income tax expense	33	47,056,883,822	28,169,299,961
52	16. Deferred corporate income tax expense	34	(1,136,583,057)	887,324,877
60	17. Profit after corporate income tax		<u>345,061,120,965</u>	<u>281,574,443,067</u>

Preparer



Tran Nguyen Kha

Chief Accountant



Nguyen Thi My Loan

Gia Lai, 14 March 2026  
General Director



NGUYỄN SỸ HÒE

SEPARATE STATEMENT OF CASH FLOWS  
Year 2025  
(Indirect method)

Code	ITEMS	Note	Year 2025	Year 2024
			VND	VND
	<b>I. CASH FLOWS FROM OPERATING ACTIVITIES</b>			
01	1. Profit before tax		390,981,421,730	310,631,067,905
	2. Adjustment for			
02	- Depreciation and amortization of fixed assets and investment properties		65,000,623,761	62,876,922,730
03	- Provisions		21,965,528,116	27,113,963,721
04	- Exchange gains / losses from retranslation of monetary items denominated in foreign currency		(1,914,910,912)	(5,658,180,618)
05	- Gains / losses from investment activities		(228,202,491,903)	(222,750,980,280)
06	- Interest expense		43,780,631,833	42,872,580,558
08	3. Operating profit before changes in working capital		291,610,802,625	215,085,374,016
09	- Increase / decrease in receivables		(9,874,707,849)	21,457,927,271
10	- Increase / decrease in inventories		(55,204,126,581)	52,119,856,836
11	- Increase / decrease in payables		21,532,338,665	(34,855,587,595)
12	- Increase / decrease in prepaid expenses		(10,504,958,268)	6,429,958,466
13	- Increase / decrease in trading securities		(13,672,925,049)	(7,842,126,933)
14	- Interest paid		(42,258,058,605)	(44,676,132,568)
15	- Corporate income tax paid		(15,176,759,581)	(32,176,870,407)
17	- Other payments on operating activities		(13,330,866,205)	(13,305,802,237)
20	Net cash flow from operating activities		153,120,739,152	162,236,596,849
	<b>II. CASH FLOWS FROM INVESTING ACTIVITIES</b>			
21	1. Purchase or construction of fixed assets and other long-term assets		(230,582,768,301)	(72,661,678,692)
22	2. Proceeds from disposals of fixed assets and other long-term assets		9,127,646,418	18,823,636,729
23	3. Loans and purchase of debt instruments from other entities		(1,272,632,078,908)	(985,583,178,741)
24	4. Collection of loans and resale of debt instrument of other entities		1,268,000,494,559	1,224,547,476,269
25	5. Equity investments in other entities		(81,993,000,000)	(145,300,000,000)
26	6. Proceeds from equity investment in other entities		-	30,000,000,000
27	7. Interest and dividend received		216,231,749,972	189,912,577,180
30	Net cash flow from investing activities		(91,847,956,260)	259,738,832,745
	<b>III. CASH FLOWS FROM FINANCING ACTIVITIES</b>			
33	1. Proceeds from borrowings		2,519,158,469,360	2,104,935,435,683
34	2. Repayment of principal		(2,306,101,885,202)	(2,360,267,683,175)
36	3. Dividends or profits paid to owners		(167,271,856,000)	(167,452,515,000)
40	Net cash flow from financing activities		45,784,728,158	(422,784,762,492)

SEPARATE STATEMENT OF CASH FLOWS  
 Year 2025  
 (Indirect method)  
 (Continued)

Code	ITEMS	Note	Year 2025	Year 2024
			VND	VND
50	Net cash flows in the year		107,057,511,050	(809,332,898)
60	Cash and cash equivalents at the beginning of the year		317,305,626,195	316,595,697,060
61	Effect of exchange rate fluctuations		2,115,918,576	1,519,262,033
70	Cash and cash equivalents at the end of the year	3	<u>426,479,055,821</u>	<u>317,305,626,195</u>

Preparer



Tran Nguyen Kha

Chief Accountant



Nguyen Thi My Loan

Gia Lai, 14 March 2026  
 General Director



NGUYỄN SỸ HÒE

**CONSOLIDATED STATEMENT OF FINANCIAL POSITION**  
*As at 31 December 2025*

Code	ASSETS	Note	31/12/2025 VND	01/01/2025 VND
<b>100</b>	<b>A. CURRENT ASSETS</b>		<b>4,075,069,409,407</b>	<b>3,313,721,396,506</b>
<b>110</b>	<b>I. Cash and cash equivalents</b>	<b>4</b>	<b>655,288,152,328</b>	<b>470,850,849,148</b>
111	1. Cash		584,525,513,239	287,824,071,647
112	2. Cash equivalents		70,762,639,089	183,026,777,501
<b>120</b>	<b>II. Short-term investments</b>	<b>5</b>	<b>129,032,892,871</b>	<b>26,071,482,908</b>
121	1. Trading securities		41,158,050,501	27,485,125,452
122	2. Provision for diminution in value of trading securities		(2,581,414,997)	(1,413,642,544)
123	3. Held-to-maturity investments		90,456,257,367	-
<b>130</b>	<b>III. Short-term receivables</b>		<b>1,278,172,524,329</b>	<b>1,221,413,666,136</b>
131	1. Short-term trade receivables	6	930,095,419,506	887,789,624,296
132	2. Short-term prepayments to suppliers	7	264,392,797,735	121,796,069,965
135	3. Short-term loan receivables	8	71,600,000,000	100,640,000,000
136	4. Other short-term receivables	9	102,860,418,585	177,883,362,286
137	5. Provision for short-term doubtful debts		(90,776,111,497)	(66,695,390,411)
<b>140</b>	<b>IV. Inventories</b>	<b>11</b>	<b>1,783,645,315,947</b>	<b>1,454,946,134,665</b>
141	1. Inventories		1,784,775,452,507	1,454,946,134,665
149	2. Provision for devaluation of inventories		(1,130,136,560)	-
<b>150</b>	<b>V. Other short-term assets</b>		<b>228,930,523,932</b>	<b>140,439,263,649</b>
151	1. Short-term prepaid expenses	12	37,398,629,045	26,545,767,383
152	2. Deductible VAT		184,830,862,262	113,096,007,888
153	3. Taxes and other receivables from State budget	20	6,701,032,625	797,488,378

CONSOLIDATED STATEMENT OF FINANCIAL POSITION  
As at 31 December 2025  
(Continued)

Code	ASSETS	Note	31/12/2025 VND	01/01/2025 VND
<b>200</b>	<b>B. NON-CURRENT ASSETS</b>		<b>2,317,945,757,601</b>	<b>2,175,411,555,474</b>
<b>210</b>	<b>I. Long-term receivables</b>		<b>26,351,921,801</b>	<b>28,900,326,181</b>
216	1. Other long-term receivables	9	26,351,921,801	28,900,326,181
<b>220</b>	<b>II. Fixed assets</b>		<b>1,713,991,236,456</b>	<b>1,558,547,770,331</b>
221	1. Tangible fixed assets	13	1,689,052,724,763	1,542,604,854,970
222	- Historical cost		3,688,851,420,764	3,350,356,969,293
223	- Accumulated depreciation		(1,999,798,696,001)	(1,807,752,114,323)
227	2. Intangible fixed assets	14	24,938,511,693	15,942,915,361
228	- Historical cost		47,029,080,553	35,978,183,553
229	- Accumulated depreciation		(22,090,568,860)	(20,035,268,192)
<b>230</b>	<b>III. Investment properties</b>	<b>15</b>	<b>4,925,185,789</b>	<b>5,152,502,053</b>
231	- Historical cost		5,682,906,669	5,682,906,669
232	- Accumulated depreciation		(757,720,880)	(530,404,616)
<b>240</b>	<b>IV. Long-term assets in progress</b>	<b>16</b>	<b>43,712,984,549</b>	<b>73,175,517,178</b>
242	1. Construction in progress		43,712,984,549	73,175,517,178
<b>250</b>	<b>V. Long-term investments</b>	<b>5</b>	<b>257,263,443,060</b>	<b>256,760,836,731</b>
252	1. Investments in joint ventures and associates		257,263,443,060	256,160,836,731
253	2. Equity investments in other entities		-	600,000,000
<b>260</b>	<b>VI. Other long-term assets</b>		<b>271,700,985,946</b>	<b>252,874,603,000</b>
261	1. Long-term prepaid expenses	12	244,400,767,537	242,032,977,579
262	2. Deferred income tax assets	37	2,382,313,660	2,001,529,499
269	3. Goodwill	17	24,917,904,749	8,840,095,922
<b>270</b>	<b>TOTAL ASSETS</b>		<b>6,393,015,167,008</b>	<b>5,489,132,951,980</b>

**CONSOLIDATED STATEMENT OF FINANCIAL POSITION**  
*As at 31 December 2025*  
*(Continued)*

Code	CAPITAL	Note	31/12/2025 VND	01/01/2025 VND
<b>300</b>	<b>C. LIABILITIES</b>		<b>3,044,617,625,716</b>	<b>2,456,243,952,304</b>
<b>310</b>	<b>I. Current liabilities</b>		<b>2,659,183,221,717</b>	<b>2,351,623,639,078</b>
311	1. Short-term trade payables	18	554,084,132,592	516,450,394,304
312	2. Short-term prepayments from customers	19	109,507,056,375	68,886,197,866
313	3. Taxes and other payables to State budget	20	93,543,334,573	57,268,395,369
314	4. Payables to employees		127,872,155,491	114,451,023,265
315	5. Short-term accrued expenses	21	95,208,656,112	31,218,390,054
319	6. Other short-term payables	22	33,792,744,363	27,420,304,513
320	7. Short-term borrowings and finance lease liabilities	23	1,576,129,889,443	1,470,886,838,781
321	8. Provisions for short-term payables	24	3,308,620,958	2,158,999,718
322	9. Bonus and welfare fund		65,736,631,810	62,883,095,208
<b>330</b>	<b>II. Non-current liabilities</b>		<b>385,434,403,999</b>	<b>104,620,313,226</b>
337	1. Other long-term payables	22	278,173,200	381,889,200
338	2. Long-term borrowings and finance lease liabilities	23	359,067,844,094	81,524,041,035
341	3. Deferred income tax liabilities	37	6,693,670,099	6,076,244,664
342	4. Provisions for long-term payables	24	19,394,716,606	16,638,138,327
<b>400</b>	<b>D. OWNER'S EQUITY</b>		<b>3,348,397,541,292</b>	<b>3,032,888,999,676</b>
<b>410</b>	<b>I. Owner's equity</b>	<b>25</b>	<b>3,348,397,541,292</b>	<b>3,032,888,999,676</b>
411	1. Contributed capital		669,384,030,000	669,384,030,000
411a	- Ordinary shares with voting rights		669,384,030,000	669,384,030,000
414	2. Other capital		1,765,246,311,654	1,648,102,008,793
421	3. Retained earnings		772,638,088,369	585,810,663,087
421a	- Retained earnings accumulated to previous year		279,590,101,868	217,141,128,723
421b	- Retained earnings of the current year		493,047,986,501	368,669,534,364
429	4. Non-Controlling Interests		141,129,111,269	129,592,297,796
<b>440</b>	<b>TOTAL CAPITAL</b>		<b>6,393,015,167,008</b>	<b>5,489,132,951,980</b>

Gia Lai, 14 March 2026  
General Director

Preparer

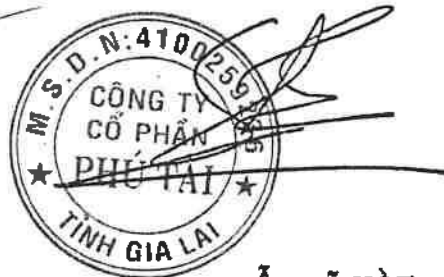
Chief Accountant



Tran Nguyen Kha



Nguyen Thi My Loan



NGUYỄN SỸ HÒE

**CONSOLIDATED STATEMENT OF INCOME**  
Year 2025

Code	ITEMS	Note	Year 2025	Year 2024
			VND	VND
01	1. Revenue from sales of goods and rendering of services	27	7,300,100,193,665	6,466,811,874,896
02	2. Revenue deductions	28	588,272,727	341,840,620
10	3. Net revenue from sales of goods and rendering of services		7,299,511,920,938	6,466,470,034,276
11	4. Cost of goods sold and services rendered	29	5,799,918,437,049	5,242,139,999,727
20	5. Gross profit from sales of goods and rendering of services		1,499,593,483,889	1,224,330,034,549
21	6. Financial income	30	84,560,803,928	77,097,787,953
22	7. Financial expense	31	91,104,848,411	96,304,550,807
23	<i>In which: Interest expense</i>		77,608,581,812	78,047,461,664
24	8. Share of joint ventures and associates' profit or loss		1,102,606,329	992,565,267
25	9. Selling expense	32	563,208,690,298	496,931,572,409
26	10. General and administrative expenses	33	284,757,145,893	264,296,123,366
30	11. Net profit from operating activities		646,186,209,544	444,888,141,187
31	12. Other income	34	20,172,175,454	124,478,764,376
32	13. Other expenses	35	33,322,593,551	97,385,073,446
40	14. Other profit		(13,150,418,097)	27,093,690,930
50	15. Total net profit before tax		633,035,791,447	471,981,832,117
51	16. Current corporate income tax expense	36	118,020,039,466	92,255,145,359
52	17. Deferred corporate income tax expense	37	236,641,274	3,415,264,702
60	18. Profit after corporate income tax		<u>514,779,110,707</u>	<u>376,311,422,056</u>
61	19. Profit after tax attributable to owners of the parent		497,279,636,654	368,669,534,364
62	20. Profit after tax attributable to non-controlling interest		17,499,474,053	7,641,887,692
70	21. Basic earnings per share	38	7,429	5,508

Preparer



Tran Nguyen Kha

Chief Accountant



Nguyen Thi My Loan

Gia Lai, 14 March 2026  
General Director



NGUYỄN SỸ HÒE

**CONSOLIDATED STATEMENT OF CASH FLOWS**  
**Year 2025**  
**(Indirect method)**

Code	ITEMS	Note	Year 2025 VND	Year 2024 VND
	<b>I. CASH FLOWS FROM OPERATING ACTIVITIES</b>			
01	1. Profit before tax		633,035,791,447	471,981,832,117
	<b>2. Adjustment for</b>			
02	- Depreciation and amortization of fixed assets and investment properties		254,541,826,602	248,367,673,806
03	- Provisions		30,284,829,618	10,321,070,452
04	- Exchange gains / losses from retranslation of monetary items denominated in foreign currency		(8,410,514,950)	(11,306,999,404)
05	- Gains / losses from investment activities		(21,470,369,439)	(22,880,650,771)
06	- Interest expense		77,608,581,812	78,047,461,664
08	<b>3. Operating profit before changes in working capital</b>		<b>965,590,145,090</b>	<b>774,530,387,864</b>
09	- Increase / decrease in receivables		(123,364,836,371)	(261,258,256,601)
10	- Increase / decrease in inventories		(329,829,317,842)	16,620,672,084
11	- Increase / decrease in payables		157,974,760,650	68,985,790,503
12	- Increase / decrease in prepaid expenses		(19,017,543,015)	28,109,699,695
13	- Increase / decrease in trading securities		(13,672,925,049)	(7,842,126,933)
14	- Interest paid		(76,784,922,055)	(77,835,351,955)
15	- Corporate income tax paid		(88,955,492,691)	(84,973,468,607)
17	- Other payments on operating activities		(26,220,078,687)	(20,001,360,684)
20	<b>Net cash flow from operating activities</b>		<b>445,719,790,030</b>	<b>436,335,985,366</b>
	<b>II. CASH FLOWS FROM INVESTING ACTIVITIES</b>			
21	1. Purchase or construction of fixed assets and other long-term assets		(470,876,506,605)	(224,807,105,789)
22	2. Proceeds from disposals of fixed assets and other long-term assets		31,168,323,285	82,856,406,014
23	3. Loans and purchase of debt instruments from other entities		(90,456,257,367)	(50,640,000,000)
24	4. Collection of loans and resale of debt instrument of other entities		29,040,000,000	-
27	5. Interest and dividend received		23,373,651,013	5,380,148,850
30	<b>Net cash flow from investing activities</b>		<b>(477,750,789,674)</b>	<b>(187,210,550,925)</b>
	<b>III. CASH FLOWS FROM FINANCING ACTIVITIES</b>			
31	1. Proceeds from issuance of shares and receipt of contributed capital		-	72,000,000,000
33	2. Proceeds from borrowings		5,748,375,965,231	4,749,307,765,361
34	3. Repayment of principal		(5,365,847,338,113)	(4,866,978,281,628)
36	4. Dividends or profits paid to owners		(172,069,356,000)	(167,452,515,000)
40	<b>Net cash flow from financing activities</b>		<b>210,459,271,118</b>	<b>(213,123,031,267)</b>

**CONSOLIDATED STATEMENT OF CASH FLOWS**  
 Year 2025  
 (Indirect method)  
 (Continued)

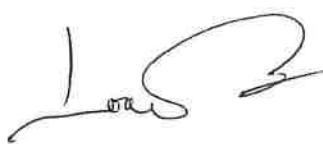
Code	ITEMS	Note	Year 2025	Year 2024
			VND	VND
50	Net cash flows in the year		178,428,271,474	36,002,403,174
60	Cash and cash equivalents at the beginning of the year		470,850,849,148	428,337,603,384
61	Effect of exchange rate fluctuations		6,009,031,706	6,510,842,590
70	Cash and cash equivalents at the end of the year	4	<u>655,288,152,328</u>	<u>470,850,849,148</u>

Preparer



Tran Nguyen Kha

Chief Accountant



Nguyen Thi My Loan

Gia Lai, 14 March 2026  
 General Director



NGUYỄN SỸ HÒE



**PROPOSAL  
RE: 2025 PROFIT DISTRIBUTION PLAN**

**To: THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS**

- Based on the Resolution of the 2025 AGM;
- Based on the production and business results according to the 2025 Audited Financial Statements;
- Based on the Charter on the organization and operation of Phu Tai J.S.C.

The Board of Directors respectfully submits to the 2026 AGM the 2025 profit distribution plan as follows:

Details	Total Amount
<b>I. Profit before tax of Parent Company</b>	<b>390,981,421,730</b>
<b>II. Corporate Income Tax</b>	<b>45,920,300,765</b>
<b>III. Distributable profit after tax:</b>	<b>345,061,120,965</b>
<b>1. Provision for reward and welfare fund (5%)</b>	<b>17,253,056,048</b>
<b>2. Dividend payment:</b>	<b>240,978,252,000</b>
2.1 Charter Capital as of March 04, 2026	803,260,840,000
2.2 Dividend payout ratio (%)	30%
2.3 Dividend payment of 2025	240,978,252,000
- Cash dividend (5%)	40,163,042,000
- Stock dividend (25%)	200,815,210,000
<b>3. Remaining profit after tax to supplement owner's equity</b>	<b>86,829,812,917</b>
<b>Total distributable profit after tax is allocated as follows:</b>	<b>345,061,120,965</b>
Provision for reward and welfare fund	17,253,056,048
Dividend payment	240,978,252,000
Supplement to owner's equity	86,829,812,917

Respectfully submitted to the 2026 AGM for consideration and approval.

**ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS  
CHAIRMAN  
(Signed and sealed)**

**LE VAN THAO**

**PROPOSAL****Re: Approval of the Dividend Payment Plan for 2025****To: General Meeting of Shareholders****Pursuant to:**

- The Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020, as amended and supplemented by Law No. 03/2022/QH15 dated January 11, 2022 and Law No. 76/2025/QH15 dated June 17, 2025;
- The Law on Securities No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on November 26, 2019, as amended and supplemented by Law No. 56/2024/QH15 dated November 29, 2024;
- Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities, as amended and supplemented by Decree No. 245/2025/ND-CP dated September 11, 2025;
- Circular No. 118/2020/TT-BTC dated December 31, 2020 of the Ministry of Finance providing guidance on a number of contents regarding securities offering and issuance, public tender offers, share buybacks, registration of public companies, and deregistration of public company status, as amended and supplemented by Circular No. 115/2025/TT-BTC dated December 15, 2025;
- The Charter of organization and operation of Phu Tai Joint Stock Company;
- The Company's actual needs and development objectives.

The Board of Directors ("BOD") of Phu Tai Joint Stock Company (the "Company" or "PTB") respectfully submits to the General Meeting of Shareholders ("GMS") for consideration and approval the plan for dividend payment for 2025, including dividend payment in cash and in shares, as follows:

**I. CASH DIVIDEND PAYMENT PLAN**

- Dividend payout ratio: 5% of par value (01 share entitles the holder to VND 500);
- Eligible shareholders: Existing shareholders whose names appear on the list of shareholders as of the record date for determining entitlement to the 2025 cash dividend;
- Funding source: Retained earnings (undistributed after-tax profits) based on the audited financial statements for 2025;
- Total estimated payment amount: VND 40,163,042,000;
- Payment timeline: Expected in Q2 2026.

**II. SHARE ISSUANCE FOR DIVIDEND PAYMENT**

1. Name of shares: Shares of Phu Tai Joint Stock Company
2. Ticker symbol: PTB
3. Type of shares: Ordinary shares
4. Par value: VND 10,000/share
5. Current charter capital: VND 803,260,840,000
6. Total number of issued shares: 80,326,084 shares
7. Treasury shares: 0 shares
8. Outstanding shares: 80,326,084 shares
9. Number of shares to be issued: 20,081,521 shares
10. Issuance ratio: 25%
11. Total par value of shares to be issued: VND 200,815,210,000 (In words: Two hundred



*billion eight hundred fifteen million two hundred ten thousand Vietnamese dong)*

12. Total number of shares after issuance: 100,407,605 shares

13. Charter capital after issuance: VND 1,004,076,050,000 (*In words: One trillion four billion seventy-six million fifty thousand Vietnamese dong*)

14. Funding source: Retained earnings (undistributed after-tax profits) based on the audited financial statements for 2025

15. Eligible investors: Existing shareholders of Phu Tai Joint Stock Company whose names are recorded in the list of securities holders maintained by the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC) as of the record date for entitlement to share dividend

16. Exercise ratio: 4:1 (*At the record date, shareholders owning 04 shares will receive 01 new share*)

17. Issuance method: Issuance of shares for dividend payment to existing shareholders through rights distribution

18. Rounding principle and treatment of fractional shares: The number of shares distributed to existing shareholders will be rounded down to the nearest whole share; fractional shares (if any) will be cancelled.

*Example: At the record date, shareholder A owns 2,026 PTB shares. The additional shares received will be:  $(2,026 \div 4) \times 1 = 506.5$  shares. According to the rounding rule, shareholder A will receive 506 shares; the fractional 0.5 share will be cancelled.*

19. Expected issuance time: After the State Securities Commission of Vietnam confirms receipt of complete documentation for the share issuance for dividend payment in 2025 (expected in Q2 2026)

20. Related restrictions: Shares that are subject to transfer restrictions (if any) shall still be entitled to receive stock dividends. Shares received from the issuance of stock dividends shall not be subject to transfer restrictions. The right to receive shares issued for dividend payment is not transferable.

21. Foreign ownership limit: The issuance of shares to pay dividends on a pro-rata basis to all existing shareholders (with fractional shares canceled), in principle, does not alter the ownership ratio of shareholders; therefore, it does not increase foreign ownership and ensures compliance with applicable laws and regulations.

22. Distribution method:

*For deposited shares:* Shareholders will receive share dividends through their depository members where their securities accounts are maintained or directly at VSDC;

*For undeposited shares:* Shareholders shall complete procedures to receive share dividends at the head office of Phu Tai Joint Stock Company – No. 278 Nguyen Thi Dinh Street, Quy Nhon Nam Ward, Gia Lai Province, Vietnam.

23. Additional registration and listing: All newly issued shares will be additionally registered with the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC) and additionally listed on the Ho Chi Minh City Stock Exchange (HOSE) upon completion of the issuance in accordance with applicable regulations.

### **III. AUTHORIZATION FOR IMPLEMENTATION**

The General Meeting of Shareholders authorizes the Board of Directors (the “BOD”) to decide on all matters related to the 2025 dividend payment, specifically as follows:

1. To decide on any amendments, supplements, or adjustments to the share issuance plan for dividend payment as approved by the General Meeting of Shareholders, in accordance with requirements of competent authorities and the Company’s actual conditions (if necessary), in order to ensure the most effective implementation, in line with the Company’s business plan, applicable laws, the Company’s Charter, and shareholders’ interests.

2. To prepare and finalize the documentation for cash dividend payment and share issuance for dividend payment for submission to competent authorities for approval; to determine the record date for finalizing the list of shareholders entitled to receive dividends, as well as the timing and schedule of the share issuance, ensuring shareholders’ interests and compliance with



applicable regulations.

3. To organize the implementation of all tasks and procedures related to cash dividend payment and share issuance for dividend payment in accordance with applicable laws and the Company's Charter.

4. To decide on and direct the implementation of all necessary tasks and procedures related to:  
(i) Amending the charter capital stated in the Company's Charter in accordance with the results of the share issuance and the actual charter capital after completion of the issuance;  
(ii) Carrying out necessary legal procedures to amend/update the Company's Enterprise Registration Certificate in line with the new charter capital; (iii) Registering additional shares with the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC); and (iv) Registering additional listing of the Company's shares on the Ho Chi Minh City Stock Exchange (HOSE).

5. Other related tasks in accordance with applicable laws.

The Board respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval of the 2025 dividend payment plan.

Best regards./.

**ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS**

**CHAIRMAN**

(signed and sealed)

**LE VAN THAO**





*Quy Nhon Nam, March 14, 2026*

## **PROPOSAL**

**Re: Selection of an independent auditing firm for 2026**

### **To: THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS**

Following a thorough process of researching and evaluating the capabilities of independent auditing firms approved by the Ministry of Finance and the State Securities Commission, the Board of Directors (BOD) proposes and nominates the following two independent auditing firms from the list of qualified auditing entities for listed organizations, as recognized by the Ministry of Finance:

1 – Deloitte Vietnam Audit Company Limited

Address: No. 34 Lang Ha Street, Lang Ha Ward, Dong Da District, Hanoi

2 – AASC Auditing Firm Company Limited

Address: No. 01 Le Phung Hieu Street, Trang Tien Ward, Hoan Kiem District, Hanoi

One of these firms will be selected to conduct the audit of the interim financial statements and the annual financial statements for 2026. Upon completion, the audited financial statements will be fully provided to the company.

Implementation period: After the company finalizes its interim and annual financial statements.

Respectfully submitted to the AGM for consideration and approval of the content:

- Assign the BOD the authority to select one of the two aforementioned firms to conduct the independent audit of the company's financial statements.

- Authorize the General Director to negotiate the terms of engagement, costs, and necessary procedures for the audit, ensuring full compliance with legal regulations and the company's charter, and to report the audit results comprehensively.

Respectfully submitted to the 2026 AGM for consideration and approval.

**ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS**

**CHAIRMAN**

(Signed and sealed)

**LE VAN THAO**

*Gia Lai, 2 April 2026*

**REPORT ON THE PROGRESS OF UTILISATION OF CAPITAL  
FROM THE OFFERING**

(According to the Certificate of Registration for the Public Offering of Additional Shares No. 454/GCN-UBCK, issued by the Chairman of the State Securities Commission of Vietnam on 1 December 2025)

**To: The Shareholders of Phu Tai Joint Stock Company**

**I. INTRODUCTION OF THE ISSUING ORGANISATION**

1. Full name of the issuing organisation: PHU TAI JOINT STOCK COMPANY
2. The Company's head office is located at No. 278, Nguyen Thi Dinh Street, Quy Nhon Nam Ward, Gia Lai Province, Vietnam.
3. Phone: 0256.3847668      Fax: 0256.3847246      Website: <https://phutai.com.vn>.
4. Charter capital: VND 803,260,840,000.
5. Stock code (if any): PTB.
6. Bank for opening payment account: Vietnam Technological and Commercial Joint Stock Bank - Quy Nhon Branch. Account number: 1402 108 7858 014.
7. Certificate of Business Registration: Business code 4100259236 issued by the Department of Planning and Investment of Binh Dinh Province (now Gia Lai Province) for the first time on 30 December 2004, and amended for the 31st time by the Department of Finance of Gia Lai Province on 4 March 2026.
  - Principal business activities: Cutting, shaping and finishing stone (details: processing granite, basalt and marble stone); manufacturing beds, wardrobes, tables and chairs. Business codes: 2396, 3100.
  - Main products/services: Granite, basalt and marble stone; beds, wardrobes, tables and chairs.
8. Establishment and operation license (if required under specialized regulations): None.

**II. SECURITIES OFFERED:**

1. Name of securities: Shares of Phu Tai Joint Stock Company.
2. Type of securities: Ordinary shares.
3. Par value: VND 10.000.
4. Number of securities offered: 13,387,681 shares.
5. Total capital/proceeds mobilised: VND 161,019,607,000, of which proceeds allocated to projects (in case the proceeds are used for project implementation): VND 0.
6. Closing date of the offering/issuance: 26 February 2026.

### III. PROGRESS OF UTILISATION OF PROCEEDS FROM THE OFFERING

#### 1. Planned Utilisation of Proceeds:

Pursuant to Resolution No. 28/NQ-HDQT dated 09 March 2026 of the Board of Directors of Phu Tai Joint Stock Company regarding the adjustment of the capital utilization plan obtained from the additional public offering of shares in 2025, the approved utilisation plan is as follows:

No	Purpose of utilisation	Amount to be utilised from proceeds of the offering (VND)	Notes
1	Increase capital contribution to Phuc Tan Kieu One Member Limited Liability Company to supplement capital for investing in an export wood pellet production plant and forest product processing	44,500,000,000	
2	Increase capital contribution to Phu Tai Binh Dinh Wood One Member Limited Liability Company to enhance its equity capital scale and for the following purposes:	116,519,607,000	
-	Repay debt to Joint Stock Commercial Bank for Foreign Trade of Vietnam - Quy Nhon Branch under credit limit contract No. 513A/2025/HDHM signed on April 28, 2025 (short-term loan)	116,519,607,000	
	<b>Total</b>	<b>161,019,607,000</b>	

2. Information on Project Implementation Progress of the Issuer (in case the proceeds are used for project implementation): The Company does not use the proceeds for project implementation.

#### 3. Progress of Utilisation of Proceeds from the Offering:

The progress of utilisation of proceeds from the offering as at 31 March 2026 is as follows:

No	Purpose of utilisation	Approved utilisation plan (VND)	Actual amount utilised from proceeds of the offering (VND)	Variance (VND)	Notes
1	Increase capital contribution to Phuc Tan Kieu One Member Limited Liability Company to supplement capital for investing in an export wood pellet production plant and forest product processing	44,500,000,000	44,500,000,000	-	
2	Increase capital contribution to Phu Tai Binh Dinh Wood One Member Limited Liability Company to enhance its equity capital scale and for the following purposes:	116,519,607,000	116,519,607,000	-	
-	Repay debt to Joint Stock Commercial Bank for Foreign Trade of Vietnam - Quy Nhon Branch under credit limit contract No. 513A/2025/HDHM signed on April 28, 2025 (short-term loan)	116,519,607,000	116,519,607,000	-	
	<b>Total</b>	<b>161,019,607,000</b>	<b>161,019,607,000</b>	-	

Changes (if any): None.

Reasons for changes (if any): None.

4. The Report on the Progress of Utilisation of Capital from the Offering has been disclosed on the Company's website at <https://phutai.com.vn> from 04.. April, 2026.

**PREPARER**



**Tran Nguyen Kha**

**CHIEF ACCOUNTANT**



**Nguyen Thi My Loan**

**LEGAL REPRESENTATIVE**



**NGUYỄN SỸ HÒE**



**PROPOSAL**

**Regarding the Approval of the plan for offering additional shares to the public  
for existing shareholders in 2026**

**Respectfully To : THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS OF  
PHU TAI JOINT STOCK COMPANY**

**Pursuant to:**

- The Enterprise Law No. 59/2020/QH14, passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020, has been amended and supplemented by Law No. 03/2022/QH15 dated January 11, 2022, and Law No. 76/2025/QH15 dated June 17, 2025.
- The Securities Law No. 54/2019/QH14, passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on November 26, 2019, has been amended and supplemented by Law No. 56/2024/QH15 dated November 29, 2024;
- Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020, detailing the implementation of several articles of the Securities Law, has been amended and supplemented by Government Decree No. 245/2025/ND-CP dated September 11, 2025;
- Circular No. 118/2020/TT-BTC dated December 31, 2020, of the Ministry of Finance guiding some contents on offering and issuing securities, public tender offers, share buybacks, registration of public companies and delisting of public companies, has been amended and supplemented by Circular No. 115/2025/TT-BTC dated December 15, 2025;
- Charter of Organization and Operation of Phu Tai Joint Stock Company;
- Phu Tai Joint Stock Company's business plan until 2026.

The Board of Directors (“**BOD**”) of Phu Tai Joint Stock Company (“**Company**” or “**PTB**”) respectfully submits to the General Meeting of Shareholders (“**GMS**”) for consideration and approval the plan for offering additional shares to the public for existing shareholders in 2026, specifically as follows:

**A. OFFERING PLAN**

1. Name of issuing organization: Phu Tai Joint Stock Company.
2. Stock name: Phu Tai Joint Stock Company shares.
3. Type of shares offered: Common stock.
4. Par value of shares: 10,000 VND/share.
5. Expected number of outstanding shares (*after the Company completes the share issuance to pay dividends*): 100,407,605 shares.  
*In there:*
  - Expected number of outstanding shares: 100,407,605 shares.
  - Number of treasury shares: 0 shares.
6. The maximum number of shares expected to be offered is 20,081,521 shares.
7. The total value of shares expected to be offered (at par value) is a maximum of 200,815,210,000 VND .
8. The projected charter capital after the offering is VND 1,204,891,260,000.
9. Offering price: 12,000 VND/share.
10. Basis for determining the offering price: The offering price is calculated based on the

following:

- (i) Book value as of December 31, 2025, estimated after adjustment The impact of the company's public offering of additional shares in 2025 and its planned cash and stock dividend payments is approximately ... 28,000 VND /share (separate FS) and 33,000 VND/share (consolidated FS).
- (ii) The market price of the stock, determined by the average closing price over the 30 days from January 30, 2026 to March 19, 2026 , and estimated after adjustment. The impact of the company's plan to pay dividends in both cash and shares is approximately 42,000 VND per share.

Based on the book value and market price of PTB shares mentioned above; based on PTB's development strategy and capital increase needs; to encourage shareholders to be involved and contribute to PTB's development and to ensure the feasibility of the offering, the Board of Directors proposes an offering price of VND 12,000 per share.

11. Expected proceeds from the offering: VND 240,978,252,000.
12. Offering method: Public offering of additional shares to existing shareholders via the exercise of rights.
13. Entitled shareholders: Shareholders of PTB whose names are on the list as of the recorded date for exercising the right to purchase shares granted by the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation in accordance with regulations.
14. Issuance ratio (number of shares offered / number of outstanding shares at the time of registration for the offering): 20%.
15. Distribution method: By exercising the right.
16. Exercise ratio: 5:1 (shareholders owning 1 shares will be entitled to 1 purchase right, and 5 purchase right entitles them to buy 1 new share).
17. Rounding principle: The number of additional shares offered to existing shareholders shall be rounded down to the nearest whole number. Any fractional shares (if any) shall be aggregated and handled in accordance with the plan for handling fractional shares and undistributed shares as specified in Section 18.

*Example: On the record date for the exercise of rights, shareholder A owns 2,026 shares. With an exercise ratio of 5:1, shareholder A is entitled to purchase  $(2,026 \div 5) \times 1 = 405.2$  new shares. Accordingly, under the rounding-down principle, shareholder A is entitled to purchase 405 shares; the remaining 0.2 fractional shares shall be aggregated and handled in accordance with the plan for handling fractional shares and undistributed shares as specified in Section 18.*

18. Method for handling fractional shares and undistributed shares (if any):
  - 18.1. Fractional shares and undistributed shares include:
    - (v) Fractional shares arise from rounding down to the nearest whole number.
    - (vi) The number of shares that shareholders refused to purchase;
    - (vii) The difference in shares arises between the maximum number of shares expected to be offered (20,081,521 shares) and the actual number of shares offered according to the rights exercise ratio.
  - 18.2. Handling of fractional shares and undistributed shares (if any): The General Meeting of Shareholders authorizes the Board of Directors to decide on the handling of fractional shares and undistributed shares, including canceling or continuing the distribution of these shares in accordance with the law and the Company's Charter. If the Board of Directors decides to continue distributing these shares, the distribution shall be carried out in accordance with the following regulations:

- (i) The Board of Directors decides on the criteria, list of investors, the number of shares to be distributed to each investor, and the conditions, methods, and offering price for investors, provided that the terms are not more favorable than the offering plan for existing shareholders that has already been approved.
  - (ii) The handling of fractional shares and undistributed shares to existing shareholders shall comply with the provisions of Article 42 of Decree 155/2020/ND-CP dated December 21, 2020, and the provisions of Clause 2, Article 195 of the Enterprise Law No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020 , and other relevant provisions of current law;
  - (iii) Any fractional shares and undistributed shares to other investors as decided by the Board of Directors will be subject to a one-year transfer restriction from the date the offering ends.
  - (viii) In the event that the legally mandated share distribution period expires (including any extensions), if there are still undistributed shares, these undistributed shares will be canceled, and the Board of Directors will decide to terminate the offering.
19. Transfer of subscription rights: Existing shareholders whose names are on the list at the last registration date for the list of shareholders allocated subscription rights have the right to transfer their subscription rights to another person within the specified time. Subscription rights can only be transferred once (01). The transferee is not allowed to transfer them to a third party. The transferor and the transferee shall mutually agree on the transfer price and payment of the transfer fee.
  20. Transfer restrictions: The offered shares are not subject to transfer restrictions (except as provided in section 18 ) . Shareholders holding shares subject to transfer restrictions are still entitled to purchase additional shares, and the number of additional shares purchased through these rights is not subject to transfer restrictions.
  21. Expected offering period: It is expected that in 2026 , after the Company completes the share issuance for dividend payment and receives a Certificate of Public Offering from the State Securities Commission, the Company will disclose information and distribute shares in accordance with the law.
  22. Plan to ensure the share issuance complies with foreign ownership ratio regulations: The General Meeting of Shareholders authorizes the Board of Directors to approve a plan to ensure the share offering complies with foreign ownership ratio regulations.
  23. Additional registration and listing of shares: The additional shares issued by Phu Tai Joint Stock Company will be additionally registered with the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC) and additionally listed on the Ho Chi Minh Stock Exchange (HSX) in accordance with the law.

## **B. PLAN FOR UTILIZING THE CAPITAL RAISED FROM THE OFFERING**

1. The total amount expected to be raised from the offering is **VND 240,978,252,000** , which the company will use entirely. The funds expected to be raised from the offering will be used for the two purposes listed below, in descending order of priority:

No	Purpose of the Offering	Estimated amount (VND)	Expected disbursement time
1	Additional investment capital for a Granite processing Plant, a wood pellet production plant for export, and a timber processing plant.	48,677,200,000	In 2026
2	Repaying bank loans	192,301,052,000	

No	Purpose of the Offering	Estimated amount (VND)	Expected disbursement time
	<b>Total</b>	<b>240,978,252,000</b>	

The General Meeting of Shareholders authorizes the Board of Directors to develop a detailed plan for the use of capital from the offering, ensuring the interests of shareholders and complying with all applicable laws. Regarding temporarily idle capital that has not yet been disbursed according to the detailed capital use plan approved by the Board of Directors, the Board of Directors has the right to decide to open fixed-term deposit contracts to earn interest, ensuring that the disbursement schedule aligns with the actual progress of the capital use plan.

In the event that the progress of raising funds from the offering is slower than the payment schedule as approved by the General Meeting of Shareholders, the Board of Directors has the right to allocate other capital sources of the Company to fulfill the payment obligations according to the capital use plan. Subsequently, the funds raised from the offering will be used to offset any due payments arising from the use of the aforementioned own capital, ensuring compliance with the capital use plan from the offering.

2. Procedure for handling undistributed shares: In the event that, at the end of the offering period, the Company does not sell all the registered shares, and the proceeds from the offering are insufficient to achieve the objectives approved by the General Meeting of Shareholders, depending on the actual situation, the General Meeting of Shareholders authorizes the Board of Directors to implement the following solutions:
  - (i) We request an extension of the offering period to continue selling the remaining shares, ensuring compliance with legal regulations.
  - (ii) The company will supplement the remaining capital through other means such as bank loans, corporate bond issuance, and other solutions in accordance with the law and the company's internal regulations to implement the planned objectives.

#### **C. APPROVAL OF AUTHORIZING THE BOARD OF DIRECTORS TO IMPLEMENT RELATED MATTERS**

The GMS unanimously approved the authorization for the Board of Directors (BOD) to perform tasks, including but not limited to the following:

1. Based on the actual number of outstanding shares of the Company after the share issuance for dividend payment, the Board of Directors will determine the specific number of shares to be offered to the public at an issuance ratio of 20%.
2. Proactively develop and approve detailed offering documents and explanatory documents for the securities offering application submitted to the State Securities Commission and other relevant authorities. Simultaneously, proactively adjust the offering plan and other related documents as required by the State Securities Commission and other relevant authorities in accordance with the law, the Company's Charter, and will report back to the General Meeting of Shareholders at the nearest meeting.
3. Choose an appropriate time to finalize the exercise date and the time to implement the issuance.
4. Approve plan to ensure that the share issuance complies with regulations on foreign ownership ratios.
5. Handle any fractional shares and undistributed shares (if any).
6. Proactively develop and adjust detailed capital utilization plans for each purpose;

proactively adjust the allocation and use of mobilized capital to suit the actual situation and the interests of the Company, while ensuring that it does not cause damage to the Company, complies with current legal regulations, and reports these adjustments (if any) to the nearest General Meeting of Shareholders.

7. Register the additional shares issued at the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation, and register the additional shares for listing on the Ho Chi Minh Stock Exchange for the entire quantity of additional common shares issued as a result of the offering.
8. Amend and supplement the Company's Charter regarding changes to the shares and charter capital corresponding to the number of shares and the amount of money raised (calculated at par value) from the offering, and register the changes to the Business Registration Certificate as prescribed.
9. Complete the necessary legal procedures as required by law and the Company's Charter to finalize the additional public offering of shares to existing shareholders.

We respectfully submit to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval the plan to offer additional shares to the public for existing shareholders in 2026.

Best regards./.

**O/B OF BOARD OF DIRECTORS  
CHAIRMAN**  
(signed and sealed)

**LE VAN THAO**





**PROPOSAL  
REMUNERATION AND BONUSES PLAN  
FOR THE BOARD OF DIRECTORS IN 2026**

**I. Principles and basis for determining the remuneration of the Board of Directors:**

- The remuneration of the Board of Directors shall be submitted to and approved at the Annual General Meeting of Shareholders. Any adjustment to the remuneration of the Board of Directors shall be made at the following General Meeting.

The payment of remuneration shall be based on the performance results of each member and the responsibilities assigned. Members performing tasks with higher complexity and making greater contributions to the Company's business performance shall receive higher remuneration.

- The remuneration expenses of the Board of Directors are not included in the Company's annual salary unit cost; they shall be accounted for as production and business expenses of the Company during the year. Salaries corresponding to the job titles held shall be included in the total planned annual salary fund.

- Applied in accordance with Articles 158 and 167 of the Enterprise Law, the Company's Charter, and the 2026 production and business plan targets as the basis for determining remuneration.

+ The remuneration increase rate for 2026 is 10% compared to the remuneration level in 2025 (this rate is determined as 50% of the planned profit growth rate of 2026 compared to 2025 = 10%).

+ The remuneration of the full-time Chairman of the Board of Directors in 2025 is: VND 125,000,000 per month.

**II. Remuneration of the Board of Directors:**

**1. Full-time remuneration:**

No.	Position	Monthly Remuneration (Full-time)	Notes
1	Chairman of the Board of Directors	VND 138,000,000/month	Remuneration after Personal Income Tax: approx. VND 109,600,000/month
2	Vice Chairman of the Board of Directors (75% of the Chairman's remuneration)	VND 103,500,000/month	Remuneration after Personal Income Tax: approx. VND 85,300,000/month
3	Member of the Board of Directors (50% of the Chairman's remuneration)	VND 69,000,000/month	Remuneration after Personal Income Tax: approx. VND 61,000,000/month



## 2. Concurrent remuneration:

No.	Position	Concurrent Remuneration	Notes
1	Chairman of the Board of Directors	VND 34,500,000/month	Equal to 25% of the full-time remuneration
2	Vice Chairman of the Board of Directors	VND 25,875,000/month	
3	Member of the Board of Directors	VND 17,250,000/month	

- The above remuneration levels shall be applied when the Company achieves the profit targets assigned by the General Meeting of Shareholders.

- In the event that the profit targets are not achieved, for every 1% decrease in profit, the remuneration of the Board of Directors shall be reduced by 0.5% until it reaches the remuneration level applicable in the case of business losses.

- In the event of business losses, the remuneration of the Board of Directors shall be equal to 50% of the remuneration level applicable when the business plan is fulfilled.

### III. Bonus for Exceeding Profit Targets:

When the Company exceeds the profit target for 2026 as approved by the General Meeting of Shareholders, the bonus shall be calculated as follows:

1. Deduct 20% Corporate Income Tax (CIT).

2. The remaining profit after deducting Corporate Income Tax shall be appropriated to supplement the Reward and Welfare Fund at 5% (of the excess profit after tax).

3. The remaining profit after the appropriation to the Reward and Welfare Fund shall be distributed as follows:

- 60% belongs to the shareholders.

- 40% shall be used as bonuses for the Board of Directors and the Company's executive management (the distribution of bonuses for exceeding the 2026 profit target shall be implemented in accordance with the regulations of the Board of Directors).

### IV. Implementation:

The remuneration and bonus plan for the Board of Directors, after being approved by the General Meeting of Shareholders, shall be applied from 01/01/2026.

ON BEHALF OF THE BOARD OF  
DIRECTORS  
CHAIRMAN  
(Signed and sealed)

LE VAN THAO



No.: 59/TT-HDQT

Quy Nhon Nam, March 14, 2026

**PROPOSAL**  
**AMENDING AND SUPPLEMENTING THE COMPANY'S CHARTER AND REGULATIONS**

**To: Annual General Meeting of Shareholders 2026**

*Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020, as amended and supplemented by Law No. 03/2022/QH15 dated January 11, 2022 and Law No. 76/2025/QH15 dated June 17, 2025;*

*Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019, as amended and supplemented by Law No. 56/2024/QH15 dated November 29, 2024;*

*Pursuant to Decree No. 155/2020/NĐ-CP dated December 31, 2020 of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities;*

*Pursuant to Decree No. 245/2025/NĐ-CP dated September 11, 2025 amending and supplementing a number of articles of Decree No. 155/2020/NĐ-CP dated December 31, 2020 of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities;*

*Pursuant to Circular No. 116/2020/TT-BTC dated December 31, 2020 providing guidance on corporate governance applicable to public companies;*

*Pursuant to the Charter on organization and operation of Phu Tai Joint Stock Company.*

The Board of Directors of Phu Tai Joint Stock Company respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval the amending and supplementing of the Charter on Organization and Operation of Phu Tai Joint Stock Company, the Board of Directors Regulation, and the Internal Corporate Governance Regulation, to comply with current legal regulations.

Any contents not amended or supplemented in this Proposal shall remain unchanged in accordance with the existing Charter and Regulations. (Appendix attached).

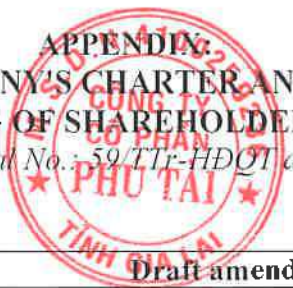
Respectfully submitted to the Annual General Meeting of Shareholders 2026 for consideration./.

**ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS**  
**CHAIRMAN**  
(signed and sealed)

**LE VAN THAO**

**APPENDIX:**  
**AMENDING AND SUPPLEMENTING THE COMPANY'S CHARTER AND REGULATIONS AT THE ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 2026**

(Attached to Proposal No.: 59/TT-HDQT dated 14/03/2026)



No.	Before amendment	Draft amendment and supplement	Basis for amendment
<b>A</b>	<b>Charter of Phu Tai Joint Stock Company</b>		
1	<p><b>Clause 3, Article 2:</b>                      - Head office address: No. 278 Nguyen Thi Dinh Street, Nguyen Van Cu Ward, Quy Nhon City, Binh Dinh Province, Vietnam                      - Telephone: 0256. 3847668                      - Fax: 0256. 3847556                      -E-mail: phutai@phutai.com.vn / phutaiptb@gmail.com                      - Website: www.phutai.com.vn</p>	<p><b>Amendment to Clause 3, Article 2:</b>                      - Head office address: No. 278 <u>Nguyen Thi Dinh Street, Quy Nhon Nam Ward, Gia Lai Province, Vietnam</u>                      - Telephone: 0256. 3847668 - 3847078                      - Fax: 0256. 3847246 - 3847556                      - E-mail: phutai@phutai.com.vn                      - Website: www.phutai.com.vn</p>	<p>Change in administrative boundaries, updated according to Business Registration Certificate No.: 4100259236 first issued on 30/12/2004; 31st amendment: on 04/03/2026.</p>
2	<p><b>Clause 1, Article 6:</b>                      The Company's Charter capital is VND 669,384,030,000 (Six hundred sixty-nine billion, three hundred eighty-four million, thirty thousand dong).                      The total Charter capital of the Company is divided into 66,938,403 shares with a par value of VND 10,000 per share.</p>	<p><b>Amending Clause 1, Article 6:</b>                      The Company's Charter capital is <u>VND 803,260,840,000 (Eight hundred and three billion, two hundred and sixty million, eight hundred and forty thousand dong)</u>                      The Company's total charter capital is divided into <u>80,326,084</u> shares with a par value of VND 10,000 per share</p>	<p>Additional public offering of shares, updated according to Business Registration Certificate No.: 4100259236 first issued on 30/12/2004; 31st amendment: 04/03/2026.</p>
3	<p><b>Clause 4, Article 25:</b>                      Member of the Board of Directors must meet the standards and conditions as stipulated in Clause 1, Clause 2, Article 155 of the Law on Enterprises.</p>	<p><b>Amending Clause 4, Article 25:</b>                      Member of the Board of Directors must meet the standards and conditions as stipulated in Clause 1, Clause 2, Article 155 of the Law on Enterprises; <u>Clause 78, Article 1, Decree No. 245/2025/ND-CP dated 11/09/2025 amending and supplementing a number of articles of Decree No. 155/2020/ND-CP dated 31/12/2020 of the government detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities.</u></p>	<p>Clause 78, Article 1, Decree No. 245/2025/ND-CP.</p>
4	<p><b>Clause 2, Article 27:</b>                      a) Decide on the strategy, medium-term development plan, and annual business plan of the Company;                      b) Propose the types of shares and the total number of shares authorized for offering of each type;</p>	<p><b>Add clauses s;t;u to clause 2, Article 27:</b>                      a) Decide the strategy, medium-term development plan and annual business plan of the Company;                      b) Recommend the type of shares and the total number of shares authorized for offer of each type;</p>	<p>Points a and b, Clause 81, Article 1, Decree No. 245/2025/ND-CP.</p>





No.	Before amendment	Draft amendment and supplement	Basis for amendment
	<p>l) Approve the agenda, content of documents for the General Meeting of Shareholders, convene the General Meeting of Shareholders or obtain opinions for the General Meeting of Shareholders to pass a Resolution;</p> <p>m) Submit the audited annual financial statements to the General Meeting of Shareholders;</p> <p>n) Recommend the dividend payment rate; decide the time limit and procedures for dividend payment or handle losses incurred during business operations;</p> <p>o) Recommend the reorganization, dissolution of the Company; request the Company's bankruptcy;</p> <p>p) Decide to issue the Regulations on Operation of the Board of Directors, the Regulations on Corporate Governance after being approved by the General Meeting of Shareholders; decide to issue the Regulations on Operation of the Audit Committee directly under the Board of Directors, the Regulations on Information Disclosure of the company;</p> <p>q) Request the General Director, Deputy General Director, and other managers in the company to provide information documents regarding the financial situation, operating activities of the company and its units within the company.</p> <p>r) The requested managers must provide timely, complete, and accurate information and documents as per the request of the Member of the Board of Directors. The order and procedures for requesting and providing information are specifically stipulated in the Regulations on Operation of the Board of Directors.</p> <p>s) Other rights and obligations as stipulated by the Law on Enterprises, the Law on Securities, other provisions of law and this Charter.</p>	<p>subsidiaries, branches, representative offices, and the contribution of capital, acquisition of shares in other enterprises;</p> <p>l) Approve the agenda and content of documents for the General Meeting of Shareholders, convene the General Meeting of Shareholders or collect opinions for the General Meeting of Shareholders to pass a Resolution;</p> <p>m) Submit the audited annual financial statements to the General Meeting of Shareholders;</p> <p>n) Propose the dividend payout rate; decide on the deadline and procedures for dividend payment or handle losses arising during business operations;</p> <p>o) Propose the reorganization, dissolution of the Company; request the Company's bankruptcy;</p> <p>p) Decision to promulgate the Regulations on Operation of the Board of Directors, the Regulations on Corporate Governance after being approved by the General Meeting of Shareholders; decision to promulgate the Regulations on Operation of the Audit Committee under the Board of Directors, the Regulations on information disclosure of the Company;</p> <p>q) Request the General Director, Deputy General Director, and other managers in the Company to provide information and documents regarding the financial situation, operating activities of the Company and its units within the Company;</p> <p>r) The requested manager must provide timely, complete, and accurate information and documents as per the request of the Member of the Board of Directors. The order and procedures for requesting and providing information are specifically stipulated in the Regulations on Operation of the Board of Directors.</p>	

No.	Before amendment	Draft amendment and supplement	Basis for amendment
		<p>s) <u>Organize training and workshops on corporate governance and necessary skills for Members of the Board of Directors, the General Director (Director), the Person in charge of corporate governance, and other managers of the Company.</u></p> <p>t) <u>Implement dividend payments to shareholders in accordance with legal provisions after being approved by the Annual General Meeting of Shareholders.</u></p> <p>u) <u>Each independent Member of the Board of Directors must prepare an assessment report on the activities of the Board of Directors</u></p> <p>v) Other rights and obligations as stipulated by the Law on Enterprises, the Law on Securities, and other regulations of law and this Charter.</p>	
5	<p><b>Article 42:</b></p> <p>1. Members of the Board of Directors, the General Director, and other managers must disclose relevant interests in accordance with the Law on Enterprises and relevant legal documents.</p> <p>2. Members of the Board of Directors, the General Director, other managers, and affiliated persons of these members may only use information obtained through their positions to serve the interests of the Company.</p> <p>3. Members of the Board of Directors, the General Director, and other managers have the obligation to notify the Board of Directors in writing about transactions between the Company, its subsidiaries, or other companies where the Company holds control of 50% or more of the Charter capital with that entity itself or with its affiliated persons in accordance with legal provisions. For the aforementioned transactions approved by the General Meeting of Shareholders or the Board of Directors, the Company must disclose information about these Resolutions in accordance with securities law on information disclosure.</p> <p>4. Members of the Board of Directors may not vote on transactions that bring benefits to that member or affiliated persons of that member in accordance with the Law on Enterprises.</p>	<p><b>Add Clause 7, Article 42:</b></p> <p>1. Members of the Board of Directors, General Director, and other managers must disclose related interests in accordance with the Law on Enterprises and relevant legal documents.</p> <p>2. Members of the Board of Directors, General Director, other managers, and their affiliated persons may only use information obtained through their positions to serve the interests of the Company.</p> <p>3. Members of the Board of Directors, General Director, and other managers are obliged to notify the Board of Directors in writing about transactions between the Company, Company's subsidiaries, or other companies where the Company holds control of 50% or more of the Charter capital with themselves or with their affiliated persons in accordance with the law. For the aforementioned transactions approved by the General Meeting of Shareholders or the Board of Directors, the Company must disclose information about these resolutions in accordance with securities law on information disclosure.</p> <p>4. A Member of the Board of Directors must not vote on transactions that bring benefits to that member or an</p>	<p>Clause 83, Article 1, Decree No. 245/2025/ND-CP.</p>

No.	Before amendment	Draft amendment and supplement	Basis for amendment
	<p>5. Members of the Board of Directors, General Director, other managers, and their affiliated persons must not use or disclose internal information to others to carry out related transactions.</p> <p>6. Transactions between the Company and one or more Members of the Board of Directors, General Director, other executives, and individuals or organizations affiliated with these subjects shall not be invalidated in the following cases:</p> <p>a) For transactions with a value less than 35% of the total asset value recorded in the latest financial statements, the important contents of the contract or transaction, as well as the relationships and interests of the Member of the Board of Directors, General Director, and other executives, have been reported to the Board of Directors and approved by the Board of Directors with a majority vote of the disinterested Members of the Board of Directors;</p> <p>b) For transactions with a value of 35% or more, or transactions that result in the cumulative transaction value within 12 months from the date of the first transaction being 35% or more of the total asset value recorded in the latest financial statements, the important contents of this transaction, as well as the relationships and interests of the Member of the Board of Directors, General Director, and other executives, have been disclosed to shareholders and approved by the General Meeting of Shareholders with votes from disinterested shareholders</p> <p>c) Contracts, loan transactions, or asset sales with a value greater than 10% of the total asset value recorded in the latest financial statements between the Company and a shareholder owning 51% or more of the total voting shares or an affiliated person of that shareholder have been disclosed to shareholders and approved by the General Meeting of Shareholders with votes from disinterested shareholders.</p>	<p>affiliated person of that member in accordance with the Law on Enterprises.</p> <p>5. Members of the Board of Directors, General Director, other managers, and their affiliated persons must not use or disclose internal information to others to carry out related transactions.</p> <p>6. Transactions between the Company and one or more Members of the Board of Directors, General Director, other executives, and individuals or organizations affiliated with these subjects shall not be invalidated in the following cases:</p> <p>a) For transactions with a value less than 35% of the total asset value recorded in the latest financial statements, the important contents of the contract or transaction, as well as the relationships and interests of the Member of the Board of Directors, General Director, and other executives, have been reported to the Board of Directors and approved by the Board of Directors with a majority vote of the disinterested Members of the Board of Directors;</p> <p>b) For transactions with a value of 35% or more, or transactions that result in a cumulative transaction value within 12 months from the Date of the first transaction of 35% or more of the total asset value recorded in the latest financial statements, the important Content of these transactions as well as the relationships and interests of the Member of the Board of Directors, General Director, and other executives must have been disclosed to shareholders and approved by the General Meeting of Shareholders through voting ballots of disinterested shareholders.</p> <p>c) Contracts and borrowing or selling asset transactions with a value greater than 10% of the total asset value recorded in the latest financial statements between the company and a shareholder owning 51% or more of the total voting shares, or affiliated persons of that shareholder, must have been disclosed to shareholders and approved by the General Meeting of Shareholders through voting ballots of disinterested shareholders.</p>	

No.	Before amendment	Draft amendment and supplement	Basis for amendment
		<p><u>7. The Director and General Director shall not be affiliated persons of enterprise managers, Supervisors of the company and the parent, state capital representatives, or enterprise capital representatives at the company and the parent as stipulated in Point d, Clause 46, Article 4 of the Law on Securities.</u></p>	
<b>B</b>	<b>Board of Directors Regulation</b>		
1	<p><b>Legal Grounds:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Pursuant to the Law on Securities dated November 26, 2019;</li> <li>- Pursuant to the Law on Enterprises dated June 17, 2020;</li> <li>- Pursuant to Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government, detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities;</li> <li>- Pursuant to Circular No. 116/2020/TT-BTC dated December 31, 2020 of the Minister of Finance, guiding a number of provisions on corporate governance applicable to public companies under Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government, detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities.</li> </ul>	<p><b>Revised Legal Grounds:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019, as amended and supplemented by Law No. 56/2024/QH15 dated November 29, 2024;</li> <li>- Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020, as amended and supplemented by Law No. 03/2022/QH15 dated January 11, 2022 and Law No. 76/2025/QH15 dated June 17, 2025;</li> <li>- Pursuant to Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government, as amended and supplemented by Law No. 03/2022/QH15 dated January 11, 2022 and Law No. 76/2025/QH15 dated June 17, 2025;</li> <li>- Pursuant to Circular No. 116/2020/TT-BTC dated December 31, 2020 of the Minister of Finance, guiding a number of provisions on corporate governance applicable to public companies under Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government, detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities.</li> </ul>	Update the legal bases in accordance with the newly issued Laws and Decrees.
2	<p><b>Point c, Clause 1, Article 6:</b> A Member of the Board of Directors of the Company may concurrently be a Member of the Board of Directors of another company.</p>	<p><b>Amending Point c, Clause 1, Article 6:</b> A Member of the Board of Directors of the Company may only concurrently be a Member of the Board of Directors or Members' Council at a maximum of 05 other companies.</p>	Clause 78, Article 1, Decree No. 245/2025/ND-CP.
3	<p><b>Clause 3, Article 3:</b> Independent members of the Board of Directors of the company must prepare an assessment report on the operating activities of the Board of Directors.</p>	<p><b>Amending Clause 3, Article 3:</b> <u>Each Independent Member of the Board of Directors of a listed company must prepare an assessment report on the operating activities of the Board of Directors.</u></p>	Clause 82, Article 1, Decree No. 245/2025/ND-CP.
<b>C</b>	<b>Internal Governance Regulation</b>		

No.	Before amendment	Draft amendment and supplement	Basis for amendment
1	<p><b>Legal Grounds:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Pursuant to the Law on Securities dated November 26, 2019;</li> <li>- Pursuant to the Law on Enterprises dated June 17, 2020;</li> <li>- Pursuant to Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government, detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities;</li> <li>- Pursuant to Circular No. 116/2020/TT-BTC dated December 31, 2020 of the Minister of Finance, guiding a number of provisions on corporate governance applicable to public companies under Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government, detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities.</li> </ul>	<p><b>Revised Legal Grounds:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019, as amended and supplemented by Law No. 56/2024/QH15 dated November 29, 2024;</li> <li>- Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020, as amended and supplemented by Law No. 03/2022/QH15 dated January 11, 2022 and Law No. 76/2025/QH15 dated June 17, 2025;</li> <li>- Pursuant to Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government, as amended and supplemented by Law No. 03/2022/QH15 dated January 11, 2022 and Law No. 76/2025/QH15 dated June 17, 2025;</li> <li>- Pursuant to Circular No. 116/2020/TT-BTC dated December 31, 2020 of the Minister of Finance, guiding a number of provisions on corporate governance applicable to public companies under Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government, detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities.</li> </ul>	Update the legal bases in accordance with the newly issued Laws and Decrees.
2	<p><b>Clause 8, Article 46:</b></p> <p>Organize training on corporate governance and necessary skills for Members of the Board of Directors, the General Director, and other managers of the company.</p>	<p><b>Amending Clause 8, Article 46:</b></p> <p>Organize training on corporate governance and necessary skills for Members of the Board of Directors, the General Director, <u>Person in charge of corporate governance</u>, and other managers of the company.</p>	Point a, Clause 81, Article 1, Decree No. 245/2025/ND-CP.
3	<p><b>Article 47:</b> (Pursuant to Article 277 of Decree No. 155/2020/ND-CP)</p> <p>1. A Member of the Board of Directors has full rights as stipulated by the Law on Securities, relevant laws, the company Charter, and the company's internal governance regulation, including the right to be provided with information and documents regarding the financial situation and operating activities of the company and its units.</p> <p>2. A Member of the Board of Directors has obligations as stipulated in the company Charter and the following obligations:</p>	<p><b>Amend Point e and add Points f, g, and h to Article 47:</b> (Pursuant to the provisions of Article 277 of Decree No. 155/2020/ND-CP and Points a, b, Clause 81, Article 1, Decree No. 245/2025/ND-CP.)</p> <p>1. A Member of the Board of Directors has full rights in accordance with the provisions of the Law on Securities, relevant laws, the Company's Charter, and the company's internal governance regulation, including the right to be provided with information and documents regarding the financial status and operating activities of the company and its units.</p>	Points a and b, Clause 81, Article 1, Decree No. 245/2025/ND-CP.

No.	Before amendment	Draft amendment and supplement	Basis for amendment
	<p>a. Perform their duties honestly and diligently for the best interests of the shareholders and the company;</p> <p>b. Fully attend meetings of the Board of Directors and provide opinions on matters raised for discussion;</p> <p>c. Report promptly and fully to the Board of Directors the remunerations received from the Company's subsidiaries, associates, and other organizations;</p> <p>d. Report to the Board of Directors at the nearest meeting transactions between the company, its Company's subsidiaries, companies controlled by the public company holding 50% or more of the Charter capital, and a Member of the Board of Directors and their affiliated persons; transactions between the company and a company in which a Member of the Board of Directors is a founding member or a business manager within the last 03 years prior to the Time of transaction;</p> <p>e. Disclose information when conducting transactions of the company's shares in accordance with the law. An Independent Member of the Board of Directors of the company must prepare a report evaluating the operations of the Board of Directors.</p>	<p>2. A Member of the Board of Directors has obligations as stipulated in the Company's Charter and the following obligations:</p> <p>a. Perform their duties honestly and diligently for the highest benefit of shareholders and the company;</p> <p>b. Attend all meetings of the Board of Directors and provide opinions on matters presented for discussion;</p> <p>c. Report promptly and fully to the Board of Directors the remunerations received from the Company's subsidiaries, associates, and other organizations;</p> <p>d. Report to the Board of Directors at the nearest meeting transactions between the company, its Company's subsidiaries, companies controlled by the public company holding 50% or more of the Charter capital, and a Member of the Board of Directors and their affiliated persons; transactions between the company and a company in which a Member of the Board of Directors is a founding member or a business manager within the last 03 years prior to the Time of transaction;</p> <p><u>e. Disclose information when conducting transactions of the company's shares in accordance with the law.</u></p> <p><u>f. Organize training and workshops on corporate governance and necessary skills for Members of the Board of Directors, the General Director (Director), the Person in charge of corporate governance, and other managers of the company.</u></p> <p><u>g. Pay dividends to shareholders in accordance with legal provisions after being approved by the Annual General Meeting of Shareholders.</u></p> <p><u>h. Each Independent Member of the Board of Directors of the company must prepare a report evaluating the operations of the Board of Directors.</u></p>	
3	<p><b>Point a, Clause 3, Article 48:</b></p> <p>- The structure of the company's Board of Directors must ensure that at least 1/3 of the total Members of the Board of Directors are non-executive members. The company shall minimize the number of Members of the Board of Directors concurrently holding executive positions in the Company to</p>	<p><b>Amending Point a, Clause 3, Article 48:</b></p> <p><u>- The number of non-executive Members of the Board of Directors of the company must comply with the following provisions:</u></p>	<p>Clause 79, Article 1, Decree No. 245/2025/ND-CP.</p>

No.	Before amendment	Draft amendment and supplement	Basis for amendment
	<p>ensure the independence of the Board of Directors.</p> <p>- The total number of Independent Members of the Board of Directors must comply with the following provisions:</p> <p>i. There must be at least 01 independent member if the company has 03 to 05 Members of the Board of Directors;</p> <p>ii. There must be at least 02 independent members in case the company has 06 to 08 Members of the Board of Directors;</p> <p>iii. There must be at least 03 independent members in case the company has 09 to 11 Members of the Board of Directors.</p> <p>The rights, obligations and the method of organizing and coordinating activities of the independent Members of the Board of Directors shall be specifically stipulated in the Regulations on Operation of the Board of Directors.</p>	<p><u>i. There must be at least 01 non-executive member in case the company has 03 to 05 Members of the Board of Directors;</u></p> <p><u>ii. There must be at least 02 non-executive members in case the company has 06 to 08 Members of the Board of Directors;</u></p> <p><u>iii. There must be at least 03 non-executive members in case the company has 09 to 11 Members of the Board of Directors.</u></p> <p>The company shall minimize Members of the Board of Directors concurrently holding executive positions of the Company to ensure the independence of the Board of Directors.</p> <p>- The total number of independent Members of the Board of Directors must comply with the following provisions:</p> <p>i. There must be at least 01 independent member in case the company has 03 to 05 Members of the Board of Directors;</p> <p>ii. There must be at least 02 independent members in case the company has 06 to 08 Members of the Board of Directors;</p> <p>iii. There must be at least 03 independent members in case the company has 09 to 11 Members of the Board of Directors.</p> <p>The rights, obligations and the method of organizing and coordinating activities of the independent Members of the Board of Directors shall be specifically stipulated in the Regulations on Operation of the Board of Directors.</p>	
4	<p><b>Article 49:</b> (Pursuant to the provisions at Clause 1, Clause 2, Article 155 of the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, Article 275 of Decree No. 155/2020/ND-CP)</p> <p>1. Members of the Board of Directors must meet the standards and conditions as stipulated in Clause 1, Clause 2, Article 155 of the Law on Enterprises and the company's Charter.</p>	<p><b>Amending Article 49:</b> (Pursuant to the provisions at Clause 1, Clause 2, Article 155 of the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, Article 275 of Decree No. 155/2020/ND-CP; <u>Provisions of Clause 78, Article 1, Decree No. 245/2025/ND-CP</u>)</p> <p>1. Members of the Board of Directors must meet the standards and conditions as stipulated in Clause 1, Clause 2, Article 155 of the Law on Enterprises; <u>Provisions of Clause 78, Article 1, Decree No. 245/2025/ND-CP dated 11/09/2025 amending and supplementing a number of</u></p>	<p>Clause 78, Article 1, Decree No. 245/2025/ND-CP.</p>

No.	Before amendment	Draft amendment and supplement	Basis for amendment
	<p>2. The Chairman of the Board of Directors must not concurrently hold the position of General Director of the company.</p> <p>3. A Member of the Board of Directors of a public company may only concurrently be a Member of the Board of Directors at a maximum of 05 other companies.</p>	<p><u>articles of Decree No. 155/2020/ND-CP dated 31/12/2020 of the government detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities and the company's Charter.</u></p> <p>2. The Chairman of the Board of Directors must not concurrently hold the position of General Director of the company.</p> <p>3. A Member of the Board of Directors of a public company may only concurrently be a Member of the Board of Directors <u>or a Member of the Members' Council</u> at a maximum of 05 other companies.</p>	

